

Paul Yonggi Cho



Hội thánh Tin lành Việt nam tại Moscow
Thư viện TINLANH.RU

LỜI MỞ ĐẦU

Cuộc sống đầy đủ và tự do

Sau cuộc chiến tranh tại Triều Tiên, giữa tình thế chưa ổn định, tôi là một trong những người đấu tranh cho sự sống còn. Tuy nghèo nhưng vẫn còn nghị lực, tôi tìm được vài công việc để sống qua ngày.

Một buổi chiều nọ, đang lúc công việc kèm trẻ, tôi có cảm giác như nước từ lồng ngực trào lên. Miệng tôi đầy chất gì mẩn mẫn, tôi tưởng mình sắp ngộp. Lúc há miệng ra, máu bắt đầu tuôn xối xả. Tôi cố gắng ngậm miệng lại, nhưng không được, máu ra cả mũi lẫn miệng. Bao tử và lồng ngực tôi đầy những máu. Tôi choáng váng mặt mày và không còn biết gì nữa.

Khi tỉnh lại, tôi thấy mọi vật xung quanh dường như quay cuồng. Run rẩy, tôi lần mò đường về nhà. Bấy giờ tôi mười chín tuổi. Tôi đang chết dần.

Về nhà và đợi chết

Kinh hoàng trước cảnh tượng đó, cha mẹ tôi tức bán một số của cải để đưa tôi vào một bệnh viện nổi tiếng để điều trị. Các bác sĩ khám nghiệm kỹ thuật và định bệnh: Lao phổi nặng, không chữa trị được.

Nghe tin này, tôi thấy hi vọng sống của mình mong manh quá. Những mơ ước cho tương lai đã chấm dứt trước khi tôi có cơ hội để bắt đầu cuộc sống trọn vẹn. Thất vọng tôi quay sang hỏi vị bác sĩ định bệnh cho tôi: Thưa bác sĩ không còn cách nào khác để giúp đỡ tôi sao?" Và tôi năn nỉ ông nhiều lời. Cho đến bây giờ câu trả lời của bác sĩ vẫn văng vẳng bên tai tôi: "Không có cách nào cả, loại lao phổi này rất

bất thường. Nó xuất hiện nhanh chóng đến nỗi không có cách nào chặn đứng được. Cậu chỉ sống được chừng ba tháng, tối đa là bốn tháng nữa. Bây giờ hãy về nhà. Ăn bất cứ món gì cậu thích. Rồi chào từ biệt bạn bè."

Chán nản tôi, tôi rời khỏi bệnh viện. Lướt qua hàng trăm người ty nạn trên đường phố mà lòng tôi vẫn thấy cô đơn. Tôi là một trong những người tuyệt vọng nhất. Trở về nhà trong tình trạng bàng hoàng. Để chuẩn bị chờ chết, tôi treo một tờ lịch ba tháng ở trên tường. Xuất thân từ gia đình Phật Giáo, mỗi ngày tôi cầu xin Đức Phật Thích Ca giúp đỡ tôi. Nhưng chẳng có một hi vọng nào xuất hiện, càng lúc bệnh tình của tôi càng nặng hơn. Thấy cuộc đời mình càng ngắn dần, tôi bỏ niềm tin nơi Phật. Bấy giờ tôi kêu cầu một vị Thượng Đế mình không biết. Tôi đâu có ngờ rằng sự đáp lời của Ngài đã ảnh hưởng mạnh mẽ trên cuộc đời của tôi biết bao!

Những giọt nước mắt có tác dụng.

Vài ngày sau có một nữ sinh cấp hai đến thăm tôi và bắt đầu nói cho tôi nghe về Jesus Christ. Cô gái thuật rằng Đấng Christ do một nữ đồng trinh sinh ra, Ngài bị người La-mã đóng đinh vào thập tự giá, sau ba ngày Ngài sống lại và sau đó về trời, hiện nay Ngài đem sự cứu chuộc đến cho chúng ta qua ân điển của Ngài. Câu chuyện này đến với tôi dường như chẳng có ý nghĩa gì. Tôi cũng chẳng chấp nhận câu chuyện và cũng chẳng để ý đến những gì cô gái nhỏ bé này nói. Sau khi cô gái ra về, tôi thở phào nhẹ nhõm.

Nhưng ngày hôm sau cô gái lại đến. Cô đến nhiều lần và quấy rầy tôi bằng câu chuyện của Jêsus, Đấng Thượng Đế trở thành người. Sau hơn một tuần lễ thăm viếng kiểu ấy, tôi rất bực mình và quả mắng cô gái thậm tệ. Cô gái không giận dữ, cũng chẳng xấu hổ bỏ đi. Cô lặng lẽ quỳ xuống và bắt đầu cầu nguyện cho tôi. Những giọt nước mắt lớn lăn tròn trên đôi má cô, phản ánh một sự thương cảm đặc biệt khó hiểu đối với một con người theo triết lý và lễ nghi của Phật Giáo như tôi. Trông thấy những giọt nước mắt của cô gái, lòng tôi thực sự cảm động. Có một điều gì khác thường trong cô gái bé nhỏ này. Cô gái không giảng đạo, cô ta đang sống với những điều mình tin. Qua tình yêu thương và những giọt nước mắt của cô gái, tôi đã cảm thấy có sự hiện diện của Đức Chúa Trời.

Tôi dụ giọng: Em gái ơi, đừng khóc nữa. Tôi xin lỗi em. Bây giờ tôi biết được tình yêu thương Cơ Đốc của em. Vì tôi đang chết dần mòn nên tôi sẽ trở thành một Cơ Đốc nhân." Cô gái đáp ứng ngay. Mắt cô sáng rực lên và cô cảm tạ Đức Chúa Trời. Cô bắt tay tôi và biểu tôi cuốn Kinh thánh của cô.

Cô gái nói: "Ông hãy nghiêm cứu Kinh Thánh, ông sẽ tìm thấy Lời của sự sống." Lần đầu tiên trong đời tôi được cầm cuốn Kinh Thánh. Hít thở một cách khó nhọc, tôi mở sách Sáng Thế Ký. Lật sang trang sách Mathiơ, cô gái mỉm cười: "Thưa ông, ông bị bệnh rất nặng, nếu ông bắt đầu đọc sách Sáng Thế Ký, e rằng ông không còn sống cho đến khi đọc sách Khải Huyền, nếu ông đọc sách Mathiơ chắc còn kịp thì giờ."

Những mong sẽ tìm được bài học luân lý sâu sắc và những sự dạy dỗ tôn giáo có tính cách triết lý, nên khi đọc đoạn mở đầu "Abraham sinh Ysác, Ysác sinh Giacóp, và Giacóp

sinh Giuda cùng anh em người..." tôi bị dội ngược ngay. Tôi bất mãn, xếp Kinh Thánh lại và nói: "Em gái ơi, tôi không đọc cuốn Kinh Thánh này. Đây chỉ là câu chuyện về một người sinh sinh người khác. Thà đọc niên giám điện thoại còn thích hơn." Cô gái trả lời: "Thưa ông, bây giờ ông đừng chú ý đến những tên ấy. Nhưng xin ông cứ tiếp tục đọc, về sau những tên ấy sẽ có ý nghĩa đặc biệt đối với ông." Được khích lệ, tôi bắt đầu đọc lại Kinh Thánh.

Chúa hằng sống

Khi đọc, tôi chẳng thấy có một hệ thống triết học nào cũng chẳng thấy có lý thuyết nào về lĩnh vực y khoa, hay bất cứ những nghi lễ tôn giáo nào. Nhưng tôi chỉ thấy một chủ đề nổi bật: *Kinh Thánh liên tục nói về Jêsus Christ, Con Đức Chúa Trời.*

Đối diện với cái chết gần kề, tôi thấy mình cần một cái gì cao hơn một tôn giáo, một triết lý hoặc hơn cả những sự cảm thương của người đồng loại. Tôi rất cần một người có thể chia xẻ sự chiến đấu và sự đau đớn của tôi, một người có thể ban cho tôi sự đắc thắng. Đọc suốt Kinh Thánh tôi khám phá ra con người ấy chính là Cứu Chúa Jesus Christ.

Con người Jesus không đem một tôn giáo đến, một qui luật giáo điều cứng nhắc hay một chuỗi liên tiếp những lễ nghi. Jesus đã đem sự cứu rỗi đến cho nhân loại trong một thực tế sinh động. Đấng Christ ghét tội lỗi, nhưng yêu tội nhân và tiếp nhận bất cứ người nào đến với Ngài. Nhận thức sâu xa tội lỗi của mình, tôi biết mình đang cần sự tha thứ của Ngài.

Đấng Christ chữa lành người đau ốm. Người đau ốm và người có tật đến với Ngài, Ngài đụng vào và người được chữa lành. Điều này cho tôi niềm tin. Tôi tràn trề hy vọng

rằng Ngài sẽ chữa tôi lành bệnh. Đấng Christ ban bình an cho những người bối rối, lo lắng. Ngài khuyến giục: "Hãy tin nơi Đức Chúa Trời, đừng lo lắng nữa. Không việc gì phải sợ!" Đấng Christ ghét sự sợ hãi, Ngài chỉ cho loài người thấy rằng họ được ra đời để sống bằng đức tin. Đấng Christ ban sự tin quyết, đức tin và bình an cho những ai đến cầu xin sự giúp đỡ. Sự điệp lạ lùng này làm lòng tôi rung động. Đấng Christ kêu người chết sống lại. Trong Kinh Thánh tôi không tìm thấy có chỗ nào Ngài cử hành lễ an táng. Ngài ban sự sống cho kẻ đã chết, Ngài biến đám tang thành sự phục sinh huy hoàng. Điểm nổi bật nhất trong trí tôi ấy là Đấng Christ thương xót những người bị quỷ ám. Trong cuộc chiến tranh tại Triều Tiên, nhiều người bị mất tài sản, công việc làm, gia đình tan vỡ, thần kinh căng thẳng qua đó, họ bị quỷ ám, bị mất trí. Bỏ nhà đi lang thang không mục đích trên các đường phố. Đấng Christ cũng sẵn sàng chấp nhận lời thách thức này. Ngài đuổi quỷ ra và phục hồi sự sống bình thường cho người mất trí. Tình yêu của Đấng Christ đầy quyền năng, đụng chạm đến cuộc sống và nhu cầu của tất cả mọi người đến với Ngài.

Tin quyết rằng Chúa Jesus vẫn còn đang sống và được cảm động qua chức vụ sống động của Ngài, tôi quì gối xuống. Tôi mời Đấng Christ bước vào lòng tôi để cứu tôi, chữa lành và giải thoát tôi khỏi sự chết. Thành linh niềm vui của sự cứu chuộc và sự bình an của sự tha thứ của Đấng Christ tràn ngập lòng tôi. Tôi biết mình đã được cứu. Được đây đây Đức Thánh Linh, tôi đứng dậy và la to: "Ngợi khen Đức Chúa Trời". Từ

đó, tôi chăm chú đọc Kinh Thánh giống như một người đói ngấu nghiên thức ăn. Kinh Thánh cung cấp nền tảng cho tất cả những gì tôi cần. Coi tường những lời báo trước và những cảm giác sợ hãi cũ, bây giờ tôi biết mình đang sống. Thay vì chết trong vòng ba tháng, sáu tháng sau tôi rời khỏi giường chết.

Kể từ lúc đó trở đi, tôi mạnh mẽ rao giảng về Phúc Âm năng động của Cứu Chúa Jesus Christ. Người con gái mà tôi chưa hề biết tên đã dạy tôi một danh xưng quý báu nhất trước đó tôi không biết. Qua nhiều năm, Đức Chúa Trời đã giúp tôi hiểu được vài nguyên tắc quan trọng của đức tin. Trong những chương sau tôi sẽ chia sẻ những nguyên tắc ấy để bạn có thể bước vào một chiều hướng sâu sắc hơn và một cuộc sống phong phú hơn.

Đấng Christ không hề thay đổi. Hôm qua, ngày nay và cho đến đời đời Ngài vẫn y nguyên. Đấng Christ muốn mang những gánh nặng của bạn. Ngài tha thứ tội lỗi và chữa lành bạn. Ngài đuổi quỷ và ban cho bạn sự tin quyết, đức tin và sự bình an. Đấng Christ muốn ban cho bạn sự sống vĩnh cửu và biến nó trở thành một phần trong đời sống hàng ngày của bạn. Trong lúc kẻ cướp đến giết và hủy diệt, còn Chúa Jesus đến để ban sự sống, sự phong phú và tự do cho bạn. Qua sự hiện diện của Đức Thánh Linh, Chúa Jesus đang ở với bạn ngay bây giờ. Ngài khao khát chữa bệnh cho bạn và giải cứu bạn ra khỏi sự chết. Ngài là Cứu Chúa hằng sống của bạn. Hãy đặt đức tin mình nơi Cứu Chúa Jesus Christ, và trông đợi phép lạ xảy ra ngày hôm nay.

Chương một

THỜI KỲ ẤP Ủ : MỘT QUI LUẬT CỦA ĐỨC TIN

Đức Chúa Trời chẳng bao giờ thực hiện được những công việc vĩ đại của Ngài nếu không có đức tin cá nhân của bạn. Kinh Thánh nói rằng Đức Chúa Trời đối xử với mỗi người chúng ta theo lượng đức tin của chúng ta. Bạn có đức tin cho dù bạn cảm thấy hay không cảm thấy. Bạn có thể thử xem mình có đức tin hay không, nhưng khi bạn cần, đức tin có sẵn ngay. Nó có sẵn để sử dụng, như hai cánh tay; khi cần sử dụng bạn chỉ cần đưa tay ra và chuyển động. Tôi không cần cảm thấy rằng hai cánh tay tôi đang được gắn liền với hai vai để xác định cho tôi biết rằng tôi có hai cánh tay.

Tuy nhiên có những cách để đức tin hoạt động và liên kết bạn với Cha Thiên Thượng đang sống trong bạn. Kinh Thánh dạy rằng đức tin là sự biết chắc của những điều mình đang trông mong, một thực thể có giai đoạn phát triển đầu tiên - tức là thời kỳ ấp ủ trước khi nó hình thành đầy đủ và sử dụng có hiệu quả. Bây giờ bạn có thể hỏi: "Cần yếu tố nào để đức tin của tôi có thể sử dụng được?" Có bốn bước căn bản trong quá trình của thời kỳ ấp ủ:

1. THẤY ĐỐI TƯỢNG RÕ RÀNG TRONG TRÍ

Trước hết muốn sử dụng đức tin bạn phải thấy đối tượng rõ ràng trong trí. Đức tin là thực thể của sự vật, những điều rõ ràng mình đang trông mong. Nếu bạn chỉ có một tư tưởng mơ hồ về đối tượng của mình, thì bạn chẳng bao giờ đụng chạm đến Đấng Trả Lời Cầu Nguyện. Bạn phải có một đối tượng rõ ràng cụ thể cho đức

tin. Tôi đã học bài học này trong một trường hợp rất đặc biệt.

Những ngày đầu bước trên đường hầu việc Chúa, tôi đến nơi không có tiện nghi vật chất nào cả. Còn độc thân nên tôi ở trong một căn phòng nhỏ. Không có bàn, không có ghế và không có giường, tôi ngủ dưới đất, ngồi ăn dưới đất và học hồi Lời Chúa cũng ở dưới đất luôn, mỗi ngày tôi phải đi bộn nhiều cây số để đem nhiều linh hồn trở lại cùng Chúa. Một ngày nọ, khi đang đọc Kinh Thánh, những lời hứa của Đức Chúa Trời gây tác động mạnh mẽ trong lòng tôi. Kinh Thánh chép rằng nếu tôi chỉ đặt đức tin nơi Chúa Jesus, cầu xin trong danh của Ngài, tôi sẽ nhận được mọi sự. Kinh Thánh cũng dạy rằng tôi là con của Đức Chúa Trời, con của vị Vua các vua và con của Chúa các chúa.

Vì thế tôi cầu nguyện: "Thưa Cha yêu dấu! Tại sao con của vị Vua của các vua và Chúa của các chúa lại sống trong một căn phòng chẳng có giường, bàn, ghế gì cả và mỗi ngày con phải đi bộ nhiều cây số. Ít nhất con cũng phải có một bộ bàn ghế đơn sơ để ngồi, một chiếc xe đạp thường để đi thăm viếng". Tôi cảm thấy rằng mình có thể dựa trên lời hứa của Đức Chúa Trời để xin những điều ấy. Tôi quì gối xuống và cầu nguyện: "Cha ơi, con đang cầu nguyện đây - Xin Cha gửi cho con một cái ghế, một cái bàn và một chiếc xe đạp". Tôi tin và khen ngợi Đức Chúa Trời.

Từ giờ phút đó tôi hồi hộp trông chờ nhận những món quà mình xin Chúa. Một tháng trôi qua chẳng có gì cả. Rồi hai, ba, bốn, năm, sáu tháng tôi vẫn cứ chờ đợi, nhưng

chẳng có gì xảy ra. Vào một ngày nọ, bên ngoài trời mưa lớn, trong nhà chẳng có thức ăn, tối hôm đó tôi đói lắm, tôi bắt đầu lầm bầm: "Lạy Chúa, cách đây mấy tháng con đã xin Chúa tiếp trợ cho con một bộ bàn ghế và chiếc xe đạp, nhưng Ngài chẳng cho con món nào cả. Chúa biết con đang giáng Phúc Âm tại khu vực những người nghèo khổ này? Làm thế nào để con có thể bảo họ hãy tin cậy nơi Chúa, và chỉ sống bằng lời của Ngài trong khi không có bánh ăn?"

Cha yêu dấu ơi? Con rất thất vọng. Con không dám quả quyết điều này, nhưng con biết rằng con không thể chối từ Lời của Đức Chúa Trời. Lời Chúa phải đứng vững, và con chắc rằng Ngài sẽ nhậm lời cầu nguyện của con, nhưng con không biết đến khi nào. Nếu Ngài đợi đến lúc con chết đi rồi mới nhậm lời con thì có ích gì cho con. Nếu Ngài nhậm lời con rồi, xin Ngài làm gấp đi!"

Rồi tôi ngồi xuống và bắt đầu khóc. Thành linh tôi thấy thanh thần lạ thường, một sự bình an tràn ngập linh hồn tôi. Hễ lúc nào tôi có cảm giác ấy thì tôi biết mình đang ở trong sự hiện diện của Chúa. Ngài luôn luôn phán, vì vậy tôi chờ đợi. Một tiếng nói êm dịu nhỏ nhẹ phán với linh hồn tôi: "Hỡi con trai Ta, Ta đã nhậm lời cầu xin của con cách đây lâu rồi".

Lập tức tôi buột miệng: "Vậy, Chúa ơi, bàn ghế và xe đạp của con ở đâu?"

Bây giờ Thánh Linh phán: ""Đúng rồi, đó là nan đề của con và những con cái khác của Ta. Họ xin Ta, yêu cầu đủ mọi thứ, nhưng họ chỉ xin một cách mơ hồ khiến ta không thể cho được. Con có biết có bao nhiêu loại bàn, ghế và xe đạp không? Nhưng con chỉ xin ta một cách chung chung cái bàn, một cái ghế và chiếc xe đạp, con không xin một cái bàn, một cái

ghế và một chiếc xe đạp đặc biệt nào."

Đây là khúc quanh của đời sống tôi. Chưa có ai dạy tôi, ngay cả các giáo sư trường Thần Đạo cũng không dạy tôi những lời này. Tôi mắc khuyết điểm và đây là điều mở mắt tôi.

Tôi nói: "Lạy Chúa, có phải Ngài muốn con cầu xin một cách cụ thể không?" Lần này Chúa dẫn dắt tôi lật trang sách Hêbơrơ đoạn 11: "Đức tin là thực thể của điều mình hy vọng."

Tôi quì xuống trở lại cầu nguyện: "Thưa Cha, con xin lỗi Cha. Con đã phạm một lỗi lầm lớn và con hiểu lầm Cha. Con xin hủy bỏ những lời cầu nguyện trước. Con sẽ bắt đầu cầu nguyện trở lại."

Vì thế tôi nghĩ đến cái bàn làm bằng gỗ gõ (mahogany) của Phi Luật Tân. Tôi muốn loại ghế tốt nhất, loại ghế bằng khung sắt có đệm, có trục xoay và bốn chân kéo bánh xe để khi ngồi tôi có thể xoay đủ phía và có thể di chuyển trong phòng được.

Rồi đến chiếc xe đạp, tôi thực sự chú ý nhiều đến vấn đề này, vì có rất nhiều loại xe đạp: xe đạp Triều Tiên, Nhật, Đức, Formosan. Thời bấy giờ, xe đạp Triều Tiên và Nhật còn rất dở, mau hỏng. Tôi muốn có một chiếc xe đạp thật chắc chắn và vì lúc đó bất cứ máy nào chế tạo tại Mỹ đều tốt, nên tôi nói: "Thưa Cha, con muốn có một chiếc xe đạp làm ở Mỹ, có hộp số bên cạnh để con có thể đi nhanh." Tôi xin những vật đó một cách rõ ràng cụ thể để Chúa không thể nào nhầm lẫn khi gửi cho tôi. Tôi cảm tưởng như đức tin đang cuộn cuộn dâng lên trong lòng tôi và tôi hơn hờ ngợi khen Chúa. Đêm ấy tôi ngủ ngon như một em bé.

Nhưng buổi sáng hôm sau, tôi thức dậy lúc 4:30 để chuẩn bị buổi nhóm cầu nguyện sáng, thành linh tôi thấy lòng mình trống rỗng. Tối hôm

trước tôi có tất cả đức tin trong thế gian này, nhưng khi ngủ, đức tin cất cánh bay đi mất bỏ tôi ở lại. Tôi nói: "Cha ơi, điều này kinh khủng quá. Có đức tin là một chuyện, còn giữ được đức tin cho đến khi nhận được sự đáp lời của Cha lại là một chuyện khác."

Đây là chuyện rắc rối thường xuyên của tất cả Cơ Đốc nhân khi có một diễn giả đặc biệt đến giảng cho họ, họ cảm thấy mình có đầy đức tin, nhưng trước khi họ về đến nhà, đức tin cất cánh và bay đi đâu mất.

Một buổi sáng nọ, trong khi đọc Kinh Thánh và tìm một đoạn Kinh Thánh để giảng, thỉnh linh mất tôi rơi vào hàng chữ trong Rôma 4:17 "Đức Chúa Trời làm cho kẻ chết được sống động, khiến những sự không có như đã có". Lời này gắn chặt vào lòng tôi và bắt đầu sôi sục trong tôi. Tôi tự nhủ: "Mình phải gọi những điều không có như đã có, như mình đã sẵn trong tay". Tôi nhận được lời giải đáp cho nan đề làm thế nào để giữ đức tin.

Tôi vội vã đi vào túp lều nhà thờ của chúng tôi nơi mọi người đã bắt đầu cầu nguyện, sau vài bài hát khen ngợi Chúa tôi khởi sự giảng. Tôi chia sẻ khúc Kinh Thánh đó, phân tích rõ ràng rồi sau đó tôi nói: "Anh chị em ơi, tôi có được một cái bàn bằng gỗ gõ Phi Luật Tân, một cái ghế khung sắt có trục quay và một chiếc xe đạp có hộp số bên cạnh. Ngợi khen Đức Chúa Trời. Tôi đã nhận những vật đó."

Mọi người há hốc miệng ngạc nhiên, vì họ biết rằng tôi nghèo rớt mồng tơi. Tôi đang khoe khoang những điều họ không tin ở tại mình. Trong đức tin, tôi thật sự khen ngợi Đức Chúa Trời, tôi làm theo điều Kinh Thánh dạy tôi.

Sau buổi nhóm họp, đang khi tôi ra khỏi phòng nhóm có ba anh thanh

niên theo tôi và nói: "Thưa Mục sư, cho chúng em xem những vật đó."

Tôi bị lôi trở về thực tại vì tôi đã không dự tính đến việc giới thiệu những món quà đó. Những người này sống trong khu ổ chuột và một khi họ biết tôi nói dối, thì kể như chức vụ của tôi phải chấm dứt ở đó. Họ sẽ chẳng bao giờ thối lui và tôi đang trong một tình trạng khó xử, vì vậy tôi cầu nguyện: "Chúa ơi, ngay từ lúc bắt đầu đây không phải là ý tưởng của con. Chính Ngài bảo con phải nói. Con chỉ vâng lời Chúa và bây giờ hoàn cảnh này khó xử quá. Con đã nói như con có những vật ấy trong tay và bây giờ con phải giải thích thế nào? Chúa ơi, xin hãy giúp đỡ con".

Sau đó Chúa đến và giúp đỡ tôi, một ý tưởng đã khơi dậy trong tôi. Tôi nói "Mời các anh em qua phòng tôi."

Họ đảo mắt nhìn quanh phòng để xem chiếc xe đạp, cái ghế và cái bàn. Tôi nói: "Anh em đừng kiểm, sau này tôi sẽ chỉ cho anh em xem."

Tôi chỉ vào anh Park, mà sau này trở thành một mục sư của Hội Thánh Assemblies of God ở Triều Tiên và nói: "Tôi sẽ hỏi anh vài câu hỏi. Nếu các anh trả lời được tôi sẽ chỉ cho các anh xem những đồ vật ấy. Trước khi chào đời các anh em nằm trong bụng mẹ bao lâu?"

Anh gãi đầu và nói: "À, chín tháng".

Rồi tôi lại hỏi tiếp: "Trong chín tháng ở trong bụng mẹ anh em làm gì?"

"Chỉ lớn lên mà thôi".

"Nhưng không ai thấy anh em cả".

"Không ai thấy tôi vì tôi ở trong bụng mẹ". Khi đó tôi nói: "Bạn là em bé trong bụng mẹ cũng giống như khi bạn được sinh ra. Bạn đã cho tôi một câu trả lời đúng. Tối hôm qua

tôi quì gối tại đây và cầu xin Chúa cho cái bàn, cái ghế và chiếc xe đạp và bởi quyền năng của Thánh Linh, tôi đang mang thai cái bàn, cái ghế và chiếc xe đạp. Bây giờ những cái đó đang ở trong tôi và chúng đang lớn lên. Và đến ngày sinh nở, mọi người sẽ trông thấy rõ cái bàn, cái ghế và chiếc xe đạp".

Ba người bạn trẻ cười ngất. Họ nói: "Đây là lần đầu tiên chúng được thấy một người mang thai cái bàn, cái ghế và chiếc xe đạp". Chạy ù ra khỏi phòng và họ bắt đầu tung tin khô hài này ra khắp phố rằng ông mục sư đang mang thai cái bàn, cái ghế và chiếc xe đạp. Tôi không dám đi ngang qua khu phố đó vì những người đàm bà khư lại, chỉ vào tôi và cười khúc khích. Vào ngày Chúa nhật, mấy em thiếu niên tinh nghịch chạy đến sờ vào bụng tôi và nói: "Mục sư ơi, bụng ông khá lớn rồi đó".

Nhưng trong những ngày đó, tôi biết chắc rằng những đồ vật ấy đang lớn dần trong tôi. Phải có thì giờ giống như bà mẹ cần có thời gian cưu mang một đứa con. Bạn cũng cần phải có thì giờ nữa vì bạn mang thai những mục tiêu, đối tượng rõ ràng của bạn (clear-cut objectives).

Cảm tạ Đức Chúa Trời, đến đúng lúc, tôi nhận đủ những vật tôi cầu xin. Tôi nhận được một cái bàn làm bằng gỗ gõ Phi Luật Tân, một cái ghế xoay của hãng Mitsubitshi Nhật và một chiếc xe đạp đã xài qua, có hộp số bên cạnh, từ cậu con trai của một giáo sĩ người Mỹ.

Trước kia tôi cầu nguyện một cách mơ hồ, nhưng từ ngày ấy trở đi, tôi không còn cầu nguyện cách chung chung nữa. Nếu Đức Chúa Trời đáp lời những lời cầu nguyện mơ hồ, thì bạn sẽ chẳng bao giờ nhận thức rõ ràng lời cầu nguyện có được Đức Chúa Trời nhậm. Bạn phải cầu

xin cách khẳng định và đặc biệt.

Chúa chẳng bao giờ hoan nghênh những lời cầu nguyện mơ hồ. Khi Bartimaeus, con trai của Timaeus, chạy theo Đức Chúa Jesus la lớn: "Ồ, hỡi con trai vua Đa-vít, xin thương xót tôi". Mặc dù mọi người đều biết Bartimaeus xin Chúa chữa bệnh mù cho, nhưng Ngài vẫn hỏi: "Người muốn ta làm điều gì cho người?" Đấng Christ muốn nghe lời kêu cầu đặc biệt. Bartimaeus noi: "Lạy Chúa, tôi muốn được sáng mắt". Chúa Jesus trả lời: "nếu người tin, điều đó sẽ được thành tựu". Bartimaeus được sáng mắt.

Trước khi người ấy cầu xin Chúa chữa bệnh mù lòa cho mình, Chúa Jesus không hề nói đến sự chữa lành. Khi bạn đem những vấn đề trình dâng cho Chúa, trình với một lời cầu xin đặc biệt (a specific request), với một đối tượng chính xác (a defenite objective), với một mục tiêu rõ ràng (clear-cut goal).

Một ngày kia, khi tôi đến giảng tại một Hội Thánh bạn, bà vợ ông mục sư ở đó mời tôi vào văn phòng mục sư. Ông mục sư hỏi: "Mục sư Cho ơi! Ông có thể cầu nguyện cho một phụ nữ ở đây được không?"

Tôi hỏi: "Cầu nguyện về điều gì?"

"Cô ta muốn lập gia đình, và cô ta chưa tìm được một người chồng."

"Nhờ ông mời cô ấy vào". Một phụ nữ ngoài ba mươi còn xinh đẹp bước vào. Tôi hỏi: "Chị đã cầu nguyện về vấn đề lập gia đình bao lâu rồi?"

"Dạ hơn mười năm rồi".

"Sao Đức Chúa Trời lại không trả lời vấn đề này dù đã mười năm rồi. Chị cầu xin loại người chồng nào?" Chị ta nhún vai: "Điều ấy thuộc quyền của Chúa. Ngài biết tất cả".

- Đó là lỗi của chị. Đức Chúa Trời chẳng bao giờ làm việc một mình cả. Ngài hành động qua chị. Đức

Chúa Trời là nguồn năng lực vô hạn, nhưng Ngài chỉ thực hiện qua những yêu cầu của chị. Bây giờ chị có thực sự muốn tôi cầu nguyện cho chị không?"

- "Đa muốn".

- "Vậy, chị lấy vài tờ giấy trắng và một cây bút rời ngồi trước mặt tôi." Chị ta ngồi xuống và tôi nói: "Nếu chị viết những câu trả lời cho câu hỏi của tôi, thì tôi sẽ cầu nguyện cho chị. Câu số một : Nếu chị thực sự cần một người chồng, thì chị muốn chồng chị là người Á châu, người da trắng hay da đen?"

- Người da trắng.

- Tốt, chị viết vào giấy. Câu số hai: Chị muốn chồng chị là người cao hay người thấp?

- Ô, tôi muốn người chồng cao ráo.

- Chị viết lời ấy vào. Câu số ba: Chị muốn chồng chị là người mảnh khảnh, đẹp trai hay một anh chàng mập mạp, tròn trịa?

- Tôi muốn anh ấy mảnh khảnh.

- Hãy viết mảnh khảnh. Câu số bốn: Chị muốn anh ta có thú tiêu khiển nào?

- À, âm nhạc.

- Được chị hãy viết âm nhạc. Câu số năm: Chị muốn chồng chị làm nghề gì?

- Giáo viên.

- Tốt, hãy viết giáo viên. Tôi hỏi thêm vài câu nữa, rồi nói: "Bây giờ chị đọc to những điều chị viết". Vì vậy chị đọc từng điểm một từ số một đến số mười, với giọng lớn tiếng. Bây giờ tôi nói: "Hãy nhắm mắt lại. Chị có thấy anh ta không".

- Vâng tôi thấy rất rõ.

- Tốt chúng ta hãy gọi anh ta đến. Nếu trí tưởng tượng của chị không thấy chồng chị thì rõ ràng chị không thể gọi anh ấy đến được, vì Đức Chúa Trời sẽ chẳng bao giờ đáp lời. Chị phải nhìn thấy anh ấy trước khi

bắt đầu cầu nguyện. Đức Chúa Trời không bao giờ nhậm những lời cầu nguyện mơ hồ.

Vì thế chị quì gối xuống và tôi đặt tay trên chị: "Lạy Chúa, bây giờ chị này biết chồng của chị. Con thấy chồng của chị ấy. Chúa biết chồng của chị ấy. Nhân danh Chúa Jesus Christ chúng con gọi anh ấy đến".

- Chị ơi, chị đem tờ giấy này về nhà rồi dán trên gương soi mặt. Mỗi tối, trước khi đi ngủ chị đọc lớn mười điểm này, và mỗi sáng khi thức dậy chị lại đọc lớn mười điểm ấy nữa và hãy cảm tạ Chúa vì Ngài đáp lời.

Một năm trôi qua, và tôi có dịp trở lại giảng tại vùng đó. Bà vợ mục sư sở tại gọi điện thoại cho tôi: "Thưa mục sư, trưa nay tôi mời ông đến dùng cơm với chúng tôi được không?"

- "Vâng, cảm ơn bà", vì thế tôi đến ăn trưa với họ.

Lúc vào bàn ăn bà ấy nói: "Cô ấy đã lập gia đình rồi! Cô ấy lập gia đình rồi".

- "Ai lập gia đình vậy?"

- "Mục sư còn nhớ đến cô gái mà mục sư cầu nguyện cho không? Ông đã yêu cầu cô ấy viết mười điểm đó. Cô ấy lập gia đình rồi!"

- "Vâng tôi nhớ ra rồi. Có việc gì xảy ra vậy?"

- "Trong kỳ hè, có một giáo viên âm nhạc cùng với ban nhạc bộ tư đến thăm Hội thánh này và tổ chức một tuần lễ tập hát những bài phục hưng. Anh ta là một người độc thân và tất cả những thiếu nữ đều yêu mến và say mê anh ta. Họ cũng muốn hẹn hò tìm hiểu, nhưng anh lại bị cô gái đứng tuổi kia thu hút. Anh quán quít bên cô và ngỏ lời cầu hôn trước khi rời nơi đó. Dĩ nhiên là cô đã nhận lời. Hôn lễ tổ chức thật trong thể và vào ngày cưới, mẹ cô lấy tờ giấy viết mười điểm ấy ra đọc lớn cho mọi người nghe rồi bà xé bỏ.

Việc này xảy ra như một câu chuyện tiểu thuyết, nhưng thực tế nó là cây. Tôi muốn nhắc nhở cho bạn điểm quan trọng này: Đức Chúa Trời ở trong bạn, Ngài không thực hiện độc lập bất cứ điều gì liên hệ đến cuộc đời bạn. Ngài chỉ thực hiện qua những gì bạn suy nghĩ, qua những gì bạn tin; vì vậy, hễ khi nào bạn muốn nhận sự đáp lời của Đức Chúa Trời, hãy cầu xin những đối tượng rõ rệt trong tâm trí.

Đừng nói: "Chúa ơi, xin ban phước cho con, xin ban phước cho con!" Bạn có biết trong Kinh thánh có bao nhiêu phước hạnh không? Trên tám ngàn lời hứa. Nếu bạn nói, Chúa ơi ban phước cho con, thì Đức Chúa Trời sẽ hỏi: "Trong tám ngàn lời hứa đó, con muốn loại phước hạnh nào?" Vì vậy phải xác định rõ ràng. Hãy lấy bút ra rồi viết những điều mình muốn, phải trông thấy một cách rõ ràng.

Tôi luôn luôn cầu xin Đức Chúa Trời phục hưng cho Hội thánh tôi theo con số rõ ràng. Năm 1960, tôi bắt đầu cầu nguyện: "Chúa ơi, xin cho Hội thánh chúng con mỗi năm phát triển được một ngàn tín hữu". Cho đến năm 1969, mỗi năm Hội thánh chúng tôi có thêm một ngàn thuộc viên.

Nhưng đến năm 1969, tôi thay đổi chiều hướng suy nghĩ, tôi tự nhủ: "Nếu Đức Chúa Trời có thể ban cho Hội thánh này mỗi năm một ngàn tín hữu, thì tại sao chúng ta không khởi sự cầu nguyện: 'Thưa Cha, xin cho chúng con mỗi tháng một ngàn tín hữu'".

Ban đầu Chúa cho 600, kể đó có tháng Ngài lại cho hơn một ngàn. Đến cuối năm, chúng tôi có hơn mười hai ngàn người gia nhập vào Hội thánh. Năm nay, chúng tôi nâng mục tiêu lên cao hơn, chúng tôi nâng dần từ mười lăm ngàn người rồi lên

hai mươi ngàn người, cứ thế mà xin tăng thêm. Nếu bạn có một lời cầu xin xác định rõ, nếu bạn thực sự trong trạng thái đó rõ ràng, bạn sẽ nhận được.

Trước khi đặt nền móng để xây dựng nhà thờ vĩ đại chứa mười ngàn người này, tôi đã thấy ngôi nhà thờ ấy trong trí tưởng tượng của tôi. Tôi bước đi hàng trăm lần trong ngôi nhà ấy và tôi cảm nhận được Thánh Linh đang vận hành trong đó. Tôi thấy được vẻ huy hoàng của nhà thờ ấy và nó gây xúc động lòng tôi. Bạn phải thấy điều mình xin một cách rõ ràng và sống động đến nỗi nó phải chuyển động cả tình cảm của bạn. Nếu bạn không thực hành qui luật đức tin này, bạn chẳng bao giờ nhận được sự đáp lời cho mỗi yêu cầu của bạn.

Bây giờ tôi đã nhìn thấy rõ những điều mình cầu xin. Tôi thấy mục tiêu mình cầu xin rõ ràng đến nỗi tình cảm của tôi cũng yêu thích điều đó. Điều kiện đầu tiên này phải được thỏa mãn.

2. PHẢI CÓ LÒNG HAM MUỐN MÃNH LIỆT

Điểm thứ hai, nếu bạn có một bức tranh sinh động rồi, thì bạn phải có lòng ham muốn mãnh liệt về những mục tiêu ấy. Nhiều người cầu nguyện không có chủ định: "Lạy Chúa, xin đáp lời cầu nguyện của con", rồi trước khi rời khỏi ghế nhà thờ người ấy quên hết tất cả những gì mình cầu nguyện. Lời cầu nguyện đó chẳng bao giờ mang đến đức tin và đụng chạm Đức Chúa Trời. Bạn cần phải có một sự khao khát bùng cháy.

Châm ngôn 10:24 chép, "Kể công bình sẽ được như ý mình ước ao". Thi thiên 37:4 chép: "Hãy thỏa lòng nơi Đức Giê hô va; Ngài sẽ ban cho con mọi điều lòng mình ao ước". Bạn

phải có một sự ao ước thiết tha về mục đích đó, và cứ giữ sự ao ước đó cho đến khi mục đích đó được hoàn tất.

Tôi bắt đầu chức vụ vào năm 1958, trong linh hồn tôi có một ước vọng mãnh liệt, mong ước xây dựng một nhà thờ lớn nhất tại Triều Tiên. Lòng mong ước thiết tha đến nỗi tôi sống với điều ấy, đi ngủ với điều ấy và bước đi trong điều ấy. Bảy giờ sau hai mươi năm (1978), người ta nói rằng nhà thờ tôi xây dựng là nhà thờ lớn nhất thế giới.

Bạn phải có một lòng khao khát nồng cháy trong lòng. Nếu chưa có, bạn trông đợi và cầu xin Chúa truyền lòng khao khát của Ngài vào lòng bạn. Chúa không thích loại người hăm hăm, Ngài đặc biệt thích người nóng sốt; nếu bạn có lòng ước muốn nóng sốt, bạn sẽ nhận được điều mình xin.

3. CẦU XIN XÁC QUYẾT

Điểm thứ ba, bạn phải có sự chắc chắn hay sự bảo đảm. "Sự chắc chắn" (substance) trong tiếng Hy Lạp là "hupostasis". Chữ này trong tiếng Anh có nghĩa là "chứng thư - title deed" hay là một giấy tờ hợp pháp (legal paper). Khi bạn có một mục đích rõ ràng, và sự khát khao này bùng cháy trong lòng bạn đến điểm sôi sùng sục, bạn hãy quì gối xuống cầu nguyện cho đến khi bạn nhận một sự xác quyết, một sự bảo đảm.

Khi tôi hướng dẫn một buổi nhóm tại Hạ Uy Di (Hawaii), có một phụ nữ người Nhật đến hỏi tôi phải cầu nguyện bao lâu mới nhận được sự xác quyết này. Tôi nói rằng có khi chỉ cần một phút nếu lòng bạn bình an và xác quyết về điều đó thì không cần cầu nguyện lâu hơn. "Nhưng," tôi nói với bà: "có khi phải cần hai phút, hai giờ, hai tuần, hai tháng hay hai

năm, nếu kéo dài thời gian, bà phải cứ tiếp tục cầu nguyện cho đến khi biết chắc".

Người Tây phương thường ràng buộc những vấn đề của cuộc sống theo thời khóa biểu. Mọi việc xảy đến đều vội vàng, hối hả. Chẳng bao lâu, họ mất cả thì giờ gần gũi với gia đình và bạn bè, ngay cả mất luôn thì giờ trong đời Chúa. Mọi việc đều ở trong tình trạng khẩn trương: Ăn sáng vội vàng, ăn thức ăn đông lạnh, chọn những thức ăn ít mất thì giờ, năm phút là phải xong ngay. Vì vậy lúc đến nhà thờ dường như họ cầu nguyện: "Chúa ơi, trả lời cho con nhanh lên. Con không có thì giờ - năm phút thôi nghe Chúa - nếu Chúa không trả lời nhanh được, xin Ngài quên điều đó đi". Họ chẳng chờ đợi Chúa gì cả.

Người Mỹ thường biến nhà thờ thành một nơi giải trí kéo dài. Triều Tiên chúng tôi đã bỏ tất cả những sự giải trí. Chúng tôi thông báo rất ngắn, phải ưu tiên cho Lời của Đức Chúa Trời. Sau khi giảng lời Chúa, chúng tôi có thêm hai hoặc ba mục đặc biệt, rồi kết thúc. Nhưng Lời của Đức Chúa Trời luôn ưu tiên hàng đầu.

Tôi được mời đến giảng tại một buổi nhóm tối tại một nhà thờ ở Alamaba. Buổi thờ phượng bắt đầu lúc 7 giờ, những lời thông báo và phần ca nhạc mở đầu chiếm đến gần hai giờ; tôi ngủ gục khi ngồi ở đó. Mọi người bắt đầu mệt mỏi, và vị mục sư sở tại đến nói với tôi: "Mục sư Cho Yonggi, xin ông giảng cho chúng tôi mười phút thôi. Tối nay, có một chương trình truyền hình thật hay sắp chiếu, vậy xin ông chỉ nói mười phút". Tôi từ Triều Tiên đến đây theo lời mời này để chỉ nói trong vòng mười phút! Trong một hội thánh như thế, bạn không thể nào có phước hạnh của Chúa một cách trọn

ven được. Hội thánh nào có sự chờ đợi Chúa lâu dài, có sự ngợi khen cảm tạ Chúa, cũng như có sự giảng dạy Lời Đức Chúa Trời như người làm công không chỗ trách được, hội thánh đó sẽ xây dựng được đức tin. Và bạn phải chờ đợi Đức Chúa Trời cho đến khi bạn biết chắc chắn.

Khi chúng tôi cần năm triệu đô-la để xây dựng ngôi nhà thờ đã được ký hợp đồng, tôi có một khái tượng rõ ràng, một mục đích dứt khoát và một ham sự muốn mãnh liệt trong việc xây cất ngôi nhà thờ lớn chứa mười ngàn người. Nhưng lòng tôi đầy sợ hãi. Tôi bị dao động, sợ sệt và không có sự xác quyết. Tôi giống như con thỏ bị dọa, và năm triệu đô-la ấy cao sừng sững như ngọn núi Everest - núi cao nhất thế giới. Đối với những người ngoại quốc giàu có, năm triệu đô-la chỉ là một số tiền nhỏ; nhưng đối với những người Triều Tiên, một triệu đô-la đã là một số tiền quá lớn. Vì vậy tôi bắt đầu cầu nguyện như một người sắp chết. Tôi nói: "Chúa ơi, bây giờ họ bắt đầu công tác. Nhưng con vẫn chưa có một sự xác quyết nào. Con không biết lấy đâu ra số tiền khổng lồ đó".

Tôi bắt đầu chiến đấu vất vả. Một tháng trôi qua, tôi vẫn không có sự bình an và không có sự bảo đảm nào. Tháng thứ hai cũng trôi qua và tôi cầu nguyện đến nửa đêm. Tôi nhảy xuống khỏi giường, đến một góc phòng và khóc, tuôn đổ lòng mình ra trước mặt Đức Chúa Trời. Vợ tôi tưởng rằng tôi mất trí, nhưng tâm trí tôi vẫn con trong sáng. Tôi đứng dậy, không suy nghĩ, mà vẫn lo lắng đến năm triệu đô-la.

Tôi vẫn cầu nguyện như thế trong ba tháng, một buổi sáng vợ tôi gọi: "Minh ơi, mời anh ra ăn sáng". Khi tôi bước ra khỏi phòng, vừa mới ngồi trên ghế, thánh linh cửa thiên đàng mở ra và những phước hạnh

không thể tả xiết của Chúa tuôn đổ vào lòng tôi! Chứng thư này, sự biết chắc và sự xác quyết được truyền vào linh hồn tôi. Thánh linh tôi vụt xô cái ghế nhảy ra khỏi chỗ và hét lớn: "Tôi đã nhận được rồi! Tôi đã nhận được rồi! Ô, tôi đã nhận được rồi!"

Vợ tôi vội vàng từ trong bếp chạy ù ra, khi tôi nhìn nàng thấy mặt nàng tái xanh không còn chút máu. Vợ tôi hoảng sợ nắm lấy tay tôi và nói: "Minh ơi, sao vậy? Minh có bình tĩnh không chứ? Ngồi xuống đây."

"Tôi đã nhận được rồi!" Tôi trả lời.

"Anh đã nhận được cái gì chứ?"

"Năm triệu đô-la", tôi xác nhận mạnh mẽ.

"Thôi mình thật sự mất trí rồi. Mất trí rồi!" cô ta nói.

"Nhưng em à, anh đã nhận năm triệu đô-la ấy vào trong con người anh. Bây giờ nó đang lớn dần đây! Ô, nó đang phát triển!" Thánh linh năm triệu đô-la ấy biến thành hòn sỏi nhỏ nằm trong lòng bàn tay tôi. Tôi cầu nguyện với sự xác quyết. Đức tin của tôi duỗi dài ra và tôi chụp lấy năm triệu đô-la ấy. Nó thuộc về tôi.

Tôi đã có sự tin quyết, và một khi bạn có biết chắc một chứng thư, giấy tờ hợp pháp dù bạn thấy những điều ấy hay chưa, thì những điều hợp pháp ấy chắc chắn đến tay bạn vì nó đã thuộc về bạn cách hợp pháp. Vì thế bạn phải cầu nguyện cho đến khi nhận được sự đảm bảo này.

Đầu năm nay tôi cầu nguyện và Chúa ban cho tôi sự xác quyết sẽ có 50 ngàn tín hữu trong Hội thánh của tôi. Vì vậy tôi công bố điều ấy và lòng tôi trông thấy 50 ngàn tín hữu. Những người tín hữu ấy ở trong tôi, cứ lớn lên như khái tượng đang lớn lên trong tôi, tương tự như thể bên ngoài vẫn có sự lớn lên. Đây là bí

quyết: hãy cầu nguyện cho đến khi ban nhận được sự xác quyết, sự biết chắc, sự bảo đảm.

4. PHẢI NÓI THÀNH LỜI

Điểm thứ tư, bạn phải chứng tỏ bằng chứng đức tin của bạn. Kinh thánh nói Đức Chúa Trời kêu người chết sống lại. Điều này có nghĩa là Ngài thực hiện phép lạ gọi "những sự không có như đã có".

Abraham đã một trăm tuổi, vợ ông, bà Sarah chín mươi tuổi. Họ có một mục đích rõ ràng là có một con trai. Họ đã có sự khao khát mãnh liệt về sự ra đời của cậu con trai này và họ đã cầu nguyện suốt hai mươi lăm năm. Dĩ nhiên Đức Chúa Trời đã ban cho họ một lời hứa và họ đã nhận được sự xác quyết, lập tức Chúa đổi tên họ: "Thiên hạ chẳng còn người gọi là Abram (cha cao quý), nhưng tên người sẽ là Abraham (cha của nhiều dân tộc); còn Sara vợ người, chớ gọi là Sara nữa; nhưng Sarah tên người (Sarah nghĩa là công chúa)" (Sáng 17:5,15).

Abraham phản đối Chúa "Cha ơi, người ta sẽ cười chúng con. Trong nhà chúng con không có tiếng trẻ con, sao Ngài muốn chúng con đổi tên thành "cha của nhiều dân tộc" và "công chúa"? Chà mọi người trong thành phố này sẽ gọi chúng con đồ điên.

Nhưng có thể Đức Chúa Trời đã nói: "Nếu con muốn cộng tác với ta con phải làm như ta đã làm. Ta gọi những sự không có như đã có và nếu con không mạnh dạn nói như con đã có sẵn rồi thì con ở ngoài kế hoạch của Ta".

Vì thế Abraham chịu đổi tên. Ông gặp vợ mình và nói: "Bà ơi, tên của tôi được đổi rồi, đừng gọi tôi là Abram, hãy gọi tôi là Abraham, "cha của nhiều dân tộc", Vì Đức Chúa

Trời đã đổi tên cho tôi. Còn tên bà không phải là Sara nữa, nhưng là Sarah".

Trời gần tối, Abraham đang đi dạo chơi dưới thung lũng. Bà Sara đã chuẩn bị cơm tối xong và đi gọi chồng bà, "Ông Abraham ơi, mời ông về ăn tối", tiếng kêu của bà vang dội khắp làng. Dân làng ngưng việc. Có lẽ họ bàn tán với nhau, "có nghe thấy không, bà ấy gọi tên chồng mình là Abraham, cha của nhiều dân tộc. Tội nghiệp bà quá, bà Sara ơi, bà muốn có một đứa con trong tuổi chín mươi của mình quá đến nỗi đã gọi chồng mình là "cha của nhiều dân tộc". Chắc bà ta mất trí rồi. Đáng thương thật!"

Thình lình họ nghe tiếng ông già từ dưới thung lũng vọng lên "Bà Sarah ơi tôi đang về đây!"

"Ừa, cái gì?" có lẽ họ đang cười nhạo, "Sarah, công chúa, mẹ của nhiều con cái hay sao? Ô, ông ta cùng chung hội chung thuyền rồi đây! Cả hai đều khùng sao?"

Nhưng Abraham và Sarah vẫn không để ý đến những lời chỉ trích của dân làng. Họ vẫn cứ khẳng định gọi nhau là "cha của nhiều dân tộc" và "mẹ của nhiều con cái". Họ càng gọi tên chính xác bao nhiêu thì họ càng tin quyết bấy nhiêu, kết quả họ có một đứa con trai kháu khỉnh tên là Ysác (Isaac), có nghĩa là "cười".

Anh chị em yêu dấu ơi, anh chị em có thích xem nụ cười không? Anh chị em có thích cười ở nhà mình không? Anh chị em đã có một nụ cười tại nơi làm việc của mình hay tại Hội thánh chưa? Hãy xử dụng luật của đức tin! Rồi bạn sẽ thấy Ysác sinh ra trong cuộc đời bạn.

Phép lạ không xảy đến do sự chiến đấu mù quáng. Có những qui luật trong lĩnh vực thuộc linh và bạn có những nguồn năng lực bất tận

trong lòng bạn. Đức Chúa Trời đang nội trú trong bạn; nhưng Ngài chỉ hành động qua cuộc đời bạn. Đức Chúa Trời sẽ cộng tác với bạn để hoàn thành những công việc vĩ đại. Đấng Hằng Hữu, Đức Giêhôva, không hề thay đổi, nhưng trước một con người thay đổi, Đức Chúa Trời không hề bày tỏ chính mình Ngài cho họ. Đức Chúa Trời sử dụng Môise, Giôsuê và những anh hùng đức tin khác; nhưng khi họ qua đời và dân sự thối lui, Đức Chúa Trời ngừng bày tỏ quyền năng của Ngài.

Hôm nay Đức Chúa Trời muốn bày tỏ chính mình Ngài qua bạn cũng như Ngài đã bày tỏ chính mình Ngài qua Đấng Christ cách đây 2000 năm. Ngài vẫn có quyền năng y như trước đây, và Ngài đang lệ thuộc vào bạn. Tôi tuyên bố rằng tôi có thể xây dựng một nhà thờ vĩ đại chứa trên 10 ngàn người một cách dễ dàng ở Mỹ, cũng như ở Đức hay Nhật, vì khái tượng về một ngôi nhà thờ không phải xây dựng ở thế giới bên ngoài, nhưng bên trong một người nam hay nữ.

Điều gì đang hoài thai trong tâm trí và lòng bạn sẽ ra đời trong hoàn cảnh của bạn. Hãy canh chừng lòng và trí bạn hơn bất cứ điều gì khác. Đừng tìm kiếm câu trả lời của Đức Chúa Trời qua một người nào khác, vì sự đáp lời của Đức Chúa Trời đến với tâm linh của bạn trước và qua tâm linh bạn sự đáp lời đến với hoàn cảnh của bạn. Hãy công bố và nói những lời xác quyết vì lời nói của bạn sẽ thực sự ra đi và hành động. Đức Chúa Trời phán thì cả vũ trụ được tạo dựng. Lời nói của bạn là những nguyên liệu để Đức Thánh Linh tạo thành sự vật. Vì vậy hãy nói ra, vì điều này rất quan trọng. Hội thánh ngày nay mất đi nghệ thuật truyền lệnh. Chúng ta, những Cơ Đốc nhân trở thành những người ăn

xin quanh năm vì chúng ta cứ xin liên tục. Trên bờ Biển Đỏ, Môise cầu xin, "Lạy Đức Chúa Trời, xin giúp đỡ chúng con. Người Êđiptô đang đến gần". Chúa quở trách ông: "Hỡi Môise, tại sao người kêu xin ta? Hãy ra lệnh Biển Đỏ sẽ rẽ làm đôi".

Có những lúc bạn phải cầu nguyện, nhưng có những lúc bạn phải ra lệnh. Trong phòng riêng bạn phải cầu nguyện, nhưng khi ra chiến trường bạn phải dùng lời nói. Đọc về cuộc đời Chúa Jesus, bạn thấy rằng Ngài luôn luôn truyền lệnh. Ngài cầu nguyện suốt đêm, nhưng khi xuất hiện Ngài truyền lệnh cho người bệnh được lành. Truyền lệnh cho biển đang gầm thét phải yên lặng. Truyền lệnh cho quỷ phải ra khỏi những người nó ám. Các môn đệ của Ngài cũng làm y như vậy. Phierơ truyền lệnh cho người què: "Bạc vàng thì ta chẳng có, nhưng điều ta có thì ta cho người. Nhân danh Jesus Christ hãy bước đi!" Đối với một phụ nữ đã chết Phierơ truyền lệnh: "Hỡi Đêca, hãy chỗi dậy!" Phaolô truyền lệnh cho người què ở thành Lystra "Hãy đứng lên!" Ông đã nói lời sáng tạo. Kinh thánh nói về sự chữa bệnh. Trong sách Giacơ, Lời Chúa phán: "Lời cầu nguyện có đức tin sẽ cứu người bệnh". Rõ ràng là Đức Chúa Trời bảo chúng ta chữa bệnh, vì vậy trong Hội thánh của tôi, tôi chữa bệnh khi Đức Thánh Linh hướng dẫn tôi. Tôi chỉ đứng trước mặt họ và công bố: "Bạn đã được chữa lành rồi! Hãy chỗi dậy và đứng lên". Tôi truyền lệnh có những chứng bệnh khác phải lùi ra và hàng chục, hàng trăm người nhận được sự chữa lành.

Cách đây vài tháng, tôi tổ chức một buổi nhóm ở một quốc gia phương Tây. Trong một buổi nhóm có khoảng 1500 người ngồi chật trong một phòng nhóm, ngay trước

mặt tôi có một phụ nữ ngồi trên một chiếc xe lăn. Bà cứ xoay vạy người và quần quai đến nỗi tôi cảm thấy thất vọng. Tôi hỏi, "Chúa ơi, sao Ngài lại để bà này trước mặt con? Sau khi thấy bà ấy con không thể thực hành đức tin được". Vì thế trong khi giảng tôi cố không nhìn vào bà. Tôi quay hướng này rồi thỉnh linh lại quay sang hướng khác, vì cảnh tượng ấy dường như dội nước lạnh vào lòng tôi. Cuối bài giảng thỉnh linh Đức Thánh Linh phán vào lòng tôi, "Con hãy xuống đỡ bà ấy dậy". Tôi trả lời, "Thánh Linh yêu dấu ơi, Ngài thực sự muốn con đi xuống và đỡ bà ấy dậy sao? Bà ấy đang xoay vạy dữ quá, con nghĩ chỉ có một mình Chúa Jesus mới có thể đỡ bà ta dậy. Con không dám đâu. Con sợ lắm".

Nhưng Đức Thánh Linh phán, "Con phải bước xuống và đỡ bà ấy dậy"

Tôi từ chối: "Ồ không, con sợ lắm".

Vì thế tôi bắt đầu kêu tên những loại bệnh khác mà Thánh Linh chỉ cho tôi trong những người khác trừ bà này. Trước tiên một phụ nữ mù được chữa lành. Bà ta kinh hãi khi tôi nói bà được chữa lành, bà hét to lên và ngất xỉu khi mắt bà được mở ra. Rồi tiếp cả phòng nhóm nhiều người được chữa lành. Tôi cứ tiếp tục công bố sự chữa lành nhưng Thánh Linh cũng cứ nhắc nhở tôi, "Hãy đi xuống và đỡ bà ấy dậy". Tôi trả lời "Cha ơi, bà ấy xoay vạy dữ quá và con rất sợ"

Cuối giờ thờ phượng, khi ông mục sư sở tại mời cả hội chúng đứng dậy hát bài kết thúc, tôi bước xuống và nói nhỏ trong tai bà ấy để không ai có thể nghe tôi nói, "Bà ơi, nếu bà muốn, bà có thể bước ra khỏi chiếc

ghế ấy". Rồi tôi đứng lên và bắt đầu đi khỏi đó. Khi quay lại, tôi thấy mọi người đang reo vang và vỗ tay, vì người đàn bà ấy đã nhảy ra khỏi xe lăn tay và bắt đầu đi vòng quanh tòa giảng. Tôi thấy mình ngu xuẩn vì nếu tôi đỡ bà ta dậy lúc bắt đầu, chắc tôi đã mang thiên đàng xuống buổi nhóm đó, nhưng tôi đã sợ sệt. Nhiều người đến hỏi tôi làm sao tôi nhận được ân tứ đức tin hay ân tứ chữa bệnh đó. Nhưng tôi đã dò xét trong nơi sâu thẳm của lòng mình, tôi chẳng thấy ân tứ nào trong tôi cả. Tôi tin là Đức Thánh Linh, Đấng ban cả chín ân tứ đang ở trong tôi cũng như trong các bạn, đang bày tỏ chính mình Ngài qua tôi. Tôi chẳng có bất kỳ loại ân tứ nào, chỉ có một mình Đức Thánh Linh có mà thôi, tôi làm việc là vâng lời Ngài và tin cậy Ngài.

Như vậy tôi có loại ân tứ gì? Đó là thứ ân tứ dạn dĩ. Với ân tứ mạnh dạn này chúng ta phóng đức tin mình ra rồi Thánh Linh sẽ theo sau chúng ta. Kinh thánh không nói dấu kỳ phép lạ đi trước các bạn, Kinh thánh chép rằng dấu kỳ phép lạ sẽ đi theo các bạn. Bạn phải đi trước rồi dấu kỳ phép lạ mới có thể theo sau. Hãy ở trong luật của thời kỳ áp ứ, suốt cuộc đời bạn sẽ chứng kiến dấu lạ này sang dấu lạ khác hiện ra trên con đường đức tin của bạn. Bạn sở hữu nguồn năng lực ở bên trong bạn và bây giờ bạn biết những yếu tố cần thiết trong thời kỳ áp ứ làm cho đức tin của bạn có thể xử dụng được. Hãy có một mục tiêu và đối tượng rõ ràng. Hãy có một hoài bão nóng cháy để đưa điều ấy lên đến điểm sôi sục, rồi hãy cầu nguyện cho đến khi bạn có sự xác quyết, sự bảo đảm. Kể đó hãy nói thành lời những gì mình đã tin quyết.

Chương hai

CHIỀU HƯỚNG THỨ TƯ

Chúng ta cần tuân theo những bước vững chắc để đức tin chúng ta được áp ủ đúng mức và chúng ta cũng cần hiểu rõ một chân lý trọng tâm liên quan đến bản chất của lĩnh vực đức tin. Từ kết quả của những kinh nghiệm ban đầu không lý thú gì, tôi đã học được nhiều bài học quan trọng về bản chất của lĩnh vực đức tin. Các mục sư ở Mỹ ít gặp những nan đề liên quan đến phép lạ, nhưng ở Đông phương chúng tôi gặp rắc rối thực sự khi giảng về quyền ngh thi hành phép lạ của Đức Chúa Trời vì những tu sĩ Phật giáo cũng thực hiện được những phép lạ siêu nhiên. Mới đây tại Triều Tiên có một phụ nữ bị bệnh ung thư nặng sắp chết, không bác sĩ nào chữa được. Bà cũng đến nhiều nhà thờ, cuối cùng đến một tu sĩ Phật giáo. Ông ta đưa bà vào trong một hang động nơi đó có nhiều người tung kính và bà được chữa lành, dấu vết ung thư biến mất.

Triều Tiên có nhiều người được lành bệnh theo cách ngời thiên của phái Yoga. Khi dự những buổi họp của phái Sokagakkai Nhật Bản, có nhiều người bị chứng loét bao tử được lành, người cảm nói được, kẻ điếc nghe được và người mù thấy được. Vì vậy những người Cơ Đốc nhân, đặc biệt là những người Ngũ Tuần, gặp khó khăn trong việc giải thích các hiện tượng này. Bạn không thể phủ nhận những điều đó bằng cách nói đó là những biểu hiện của ma quỷ. Nhưng nếu ma quỷ có thể làm được những điều đó thì tại sao Hội thánh của Chúa Jesus không thể làm trội hơn? Một ngày nọ tâm trí tôi hoang mang rất nhiều về vấn đề

này, vì nhiều Cơ Đốc nhân không xem những phép lạ của Đức Chúa Trời là quan trọng. Họ nói: "Ồ, làm thế nào để chúng tôi có thể tin rằng Đức Chúa Trời là Đấng Độc Tôn? Làm sao chúng tôi có thể gọi Đức Chúa Trời Hằng Hữu là Đấng Tạo Hóa Độc Nhất ở trên cao? Chúng tôi trông thấy phép lạ trong đạo Phật, phép lạ trong phái Yoga, phép lạ trong phái Sokagakki. Chúng tôi trông thấy nhiều phép lạ trong các tôn giáo Đông phương. Tại sao tôi phải gọi Đức Chúa Trời Hằng Hữu là Đấng tạo Hóa Có Một Không Hai của vũ trụ?"

Nhưng tôi biết rằng Đức Chúa Trời của chúng ta là Đấng Duy Nhất, là Đức Chúa Trời Chân Thật, Đấng Tạo Hóa của muôn vật. Vì vậy tôi đem những câu hỏi của họ trình dâng lên Đức Chúa Trời. Tôi kiên an và cầu nguyện, tìm kiếm lời giải đáp của Chúa. Thế rồi một sự mặc khải vinh diệu đến với lòng tôi và tôi nhận được sự giải thích rõ ràng. Bắt đầu từ đó tôi giải thích những điều này trong các bài giảng của tôi tại Hội thánh ở Triều Tiên. Bây giờ tôi có thể đưa ra lời giải đáp thỏa đáng cho những câu hỏi trên, và tôi có thể dễ dàng đưa ra lời giải thích rõ như ban ngày. Tôi có thể giải thích như sau:

KHÔNG GIAN BỐN CHIỀU

Trong vũ trụ có ba loại linh : Linh của Đức Chúa Trời được gọi là Thánh Linh ; linh của ma quỷ tức là tà linh và linh của con người là nhân linh. Khi học hình học, bạn dùng bút chấm ở đây một chấm và ở kia một chấm, rồi kẻ một đường nối hai chấm

ấy lại bạn gọi đó là một phương. Chỉ có một đường thẳng giữa hai điểm, một phương hay chiều thứ nhất. Nhưng nếu bạn kẻ đường thẳng này khác với đường khác, cả hàng trăm ngàn đường, thì đó là chiều thứ hai, mặt phẳng. Và nếu bạn cứ lấy mặt phẳng này chồng lên mặt phẳng khác, nó sẽ trở thành hình khối, ta gọi chiều thứ ba (hay không gian ba chiều). Thế giới vật chất và toàn cả trái đất thuộc chiều thứ ba. Chiều thứ nhất, một đường thẳng, nằm gọn trong chiều thứ hai, mặt phẳng và bị chiều thứ hai kiểm soát; chiều thứ hai lại nằm gọn trong chiều thứ ba, hình khối và bị chiều thứ ba chi phối. Vậy chiều thứ ba nằm ở đâu và bị điều gì chi phối, kiểm soát? Chúng ta có câu trả lời trong Sáng 1:2 "Và, đất là vô hình và trống không, sự mờ tối trên mặt vực; Linh của Đức Chúa Trời vân hành trên mặt nước". Theo nguyên văn Kinh thánh, câu này dịch sát nghĩa là Linh của Đức Chúa Trời đang bao trùm, che phủ mặt nước. Thế giới hỗn độn này thuộc về chiều thứ ba, nhưng Đức Thánh Linh, Đấng được mô tả là đấng bao trùm chiều thứ ba thuộc về chiều thứ tư.

Thế giới thuộc linh ồm chặt chiều thứ ba, bao trùm chiều thứ ba. Do chiều thứ tư bao trùm chiều thứ ba nên quả đất được tái tạo. Một trật tự mới xuất phát từ cái cũ, và sự sống khơi dậy từ sự chết; vẻ đẹp thay cho sự xấu xí, sạch sẽ thay cho những gì dơ bẩn và sự giàu có thay thế sự nghèo nàn. Mọi vật được tái lập một cách đẹp đẽ và tuyệt vời do sự bao phủ của chiều thứ tư này. Qua đó Đức Chúa Trời phán với lòng tôi: "Con trai yêu quý của Ta, giống như chiều thứ hai bao gồm và kiểm soát chiều thứ nhất; chiều thứ ba bao gồm và kiểm soát chiều thứ hai thì cũng như vậy chiều thứ tư sẽ bao gồm và kiểm soát chiều thứ ba để

tái lập trật tự và tạo vẻ đẹp. Linh thuộc chiều thứ tư. Con người là một thực thể thuộc linh và cũng là một thực thể vật chất. Trong con người có cả chiều thứ ba và chiều thứ tư. Vì vậy qua sự khai triển những khái tượng và chiêm bao tập trung trong sự tưởng tượng, con người đã khám phá ra lĩnh vực thuộc linh trong chiều thứ tư có thể bao trùm và che phủ chiều thứ ba, ảnh hưởng và thay đổi nó. Đây là những gì mà Đức Thánh Linh dạy tôi.

Tự nhiên, những người theo thuyết Yoga và những tín đồ Phật giáo có thể khám phá và khai triển chiều thứ tư của con người họ, lĩnh vực thuộc linh của con người; dùng những khái tượng rõ ràng và những hình ảnh tích cực về sức khoẻ mà làm cho thân thể khỏi bệnh. Do trật tự tự nhiên, chiều thứ tư có quyền trên chiều thứ ba và linh con người trong những giới hạn nào đó, có quyền lập lại trật tự và tái tạo. Đức Chúa Trời ban cho con người quyền kiểm soát thế giới vật chất và quản trị trên những điều thuộc về thế giới vật chất, một trách nhiệm chỉ có thể thực hiện qua chiều thứ tư. Do đó, những người không tin Chúa, qua việc khám phá và triển khai con người thuộc linh ở bên trong họ, họ có thể thực hiện sự quản trị trên chiều thứ ba bao gồm cả sự đau ốm và bệnh tật. Kế đó, Thánh Linh nói với tôi: "Hãy xem những người thuộc phái Sokagakkai. Họ thuộc về satan; linh của con người kết hợp với linh của satan trong chiều thứ tư và với chiều thứ tư gian ác họ thực hiện được sự quản trị trên thân thể và hoàn cảnh. Thánh Linh cũng cho tôi biết vắng theo cách đó, các thầy phù thủy xứ Ai-cập có thể thực hiện được một số phép lạ như Môise đã làm. Tiếp đó Đức Chúa Trời dạy tôi biết rằng với chiều thứ tư của linh; con

người có thể kết hợp với chiều thứ tư của Đức Chúa Cha, Đấng tạo lập vũ trụ, nên chúng ta có thể kiểm soát mọi hoàn cảnh. Ngợi khen Đức Chúa Trời! Đức Chúa Trời! Chúng ta có thể trở thành những người phi thường, có thể thực hành sự kiểm soát và có quyền trên chiều thứ ba.

Sau khi nhận từ Chúa Khải tượng này tôi bắt đầu giải thích những phép lạ xảy ra ở các tôn giáo khác một cách dễ dàng. Có người đến và thách thức tôi: "Chúng tôi có thể làm được các phép lạ giống như ông". Tôi nói: "Vâng, tôi biết bạn có thể làm được, vì bạn có chiều thứ tư trong linh của bạn. Bạn đang triển khai linh của mình thực hiện sự quản trị trên thân thể bạn và hoàn cảnh chung quanh. Nhưng linh đó không phải là linh đem lại sự cứu độ, mặc dù bạn có thể thực hiện được những phép lạ đó. Bạn đang liên kết với chiều thứ tư gian ác. Chiều thứ tư có quyền kiểm soát chiều thứ ba. Bạn có được những quyền hạn chắc chắn để thực hiện sự chế ngự chiều thứ ba, ảnh hưởng đến hoàn cảnh của bạn".

VAI TRÒ CỦA TIỀM THỨC

Tại Mỹ tôi thấy rất nhiều sách phát triển trí tuệ và tôi thấy nhiều điều tương tự xảy ra khắp mọi nơi vì tất cả những điều đó đều nhấn mạnh đến tiềm thức. Tiềm thức là gì? Tiềm thức chính là linh của bạn. Kinh thánh gọi tiềm thức là con người bề trong, một con người ẩn nấp trong lòng bạn. Trước khi khoa học khám phá ra tiềm thức, trước đây hai ngàn năm, Phaolô đã thấy tiềm thức, ông dùng chữ con người bề trong, con người ẩn nấp. Kinh Thánh đã có chân lý ấy cách đây hai ngàn năm. Ngày nay các nhà khoa học và các nhà tâm lý khai triển khám phá này, đào sâu

những ý tưởng nằm trong tiềm thức và tìm cách hướng dẫn năng lực của nó. Mặc dù tiềm thức nằm trong chiều thứ tư, nhưng nó vẫn có khả năng hạn chế cố định của nó; tuy vậy, nhiều người bị lừa dối do những nhà tâm lý học nà tuyên bố.

Đến Mỹ, tôi kinh ngạc khi đọc những sách báo do vài mục sư Mỹ đưa cho tôi, vì hầu hết những sách này làm cho tiềm thức biến thành thượng đế toàn năng (an almighty god), và đó là một sự lừa dối khủng khiếp. Tiềm thức có ảnh hưởng cố định nào đó, nhưng hoàn toàn hạn chế, nó không thể tái tạo như Đức Chúa Trời toàn năng của chúng ta (our Almighty God). Tôi bắt đầu thấy Giáo hội theo thuyết nhất thể (Unitarian Church) tại Mỹ cố gắng khai tác tiềm thức, chiều thứ tư của linh con người, và đưa nhân linh vào chỗ thế cho Đức Chúa Jesus Christ đó là một sự lừa dối khủng khiếp và hết sức nguy hiểm.

Trong khi chúng ta công nhận vài sự thật trong những sự dạy dỗ này, thì cũng cần phải ý thức rằng ma quỷ đang chiếm giữ chiều thứ tư gian ác. Tuy nhiên, Đức Chúa Trời là Đấng Độc Nhất Thánh Khiết và Toàn năng. Chiều thứ tư luôn luôn tái tạo và ra lệnh thực hiện quyền quản trị kiểm sát chiều thứ ba qua phương cách áp ủ. Trong sách Sáng Thế Ký, Linh của Đức Chúa Trời đang che phủ, ôm ấp mặt nước; Ngài giống như một con gà mẹ đang ấp trứng và làm cho gà con nở ra. Đức Thánh Linh áp ủ chiều thứ ba như thế nào thì tà linh cũng áp ủ chiều thứ ba như vậy. Tôi đã được xem một trương trình trên đài truyền hình Mỹ, có một cuộc tranh luận lớn trong một khu vực vì một người đàn ông bị ám sát. Luật sư tuyên bố rằng kẻ sát nhân trẻ tuổi này giết người vì say mê những chương trình truyền hình hung bạo.

Có một sự thật trong đó vì cậu này sau khi xem TV đã bắt đầu thực hành chiều thứ tư của nó. Nó ôm ấp những hành động hung bạo và dĩ nhiên nó để ra tội ác.

NGÔN NGỮ CỦA CHIỀU HƯỚNG THỨ TƯ

Khi khám phá ra chiều thứ tư, chức vụ của tôi được cách mạng hóa và bạn cũng có thể làm cách mạng cuộc đời bạn với điều đó. Bạn có thể ngạc nhiên không biết làm cách nào để áp ủ tiềm thức của mình. Chúng ta sống trong thân thể hạn chế, trong khi Thánh Linh trong đặc tính vô sở bất tại của Ngài có áp ủ toàn cả trái đất. Nhưng chúng ta bị hạn chế trong không gian và thời gian, và con đường duy nhất cho chúng ta áp ủ tiềm thức của mình ấy là qua sự tưởng tượng, khái tượng và giấc mơ.

Đây là lý do Đức Thánh Linh cộng tác với chúng ta để tái tạo, bằng cách cho những người trẻ tuổi thấy khái tượng và người già cả thấy chiêm bao. Qua giấc mơ và khái tượng, chúng ta có thể phá vỡ bức tường hạn chế của thời gian và không gian mà vươn mình ra ngoài vũ trụ. Đó là lý do Lời Đức Chúa Trời phán: "Đâu không có khái tượng (sự mặc thị) ở đây dân sự bị hủy diệt (Châm ngôn 29:18). Nếu bạn không có khái tượng, bạn không phải là người có bản chất sáng tạo; và nếu bạn ngừng công tác sáng tạo, bạn sẽ đi đến chỗ chết.

Khái tượng và chiêm bao là ngôn ngữ của chiều thứ tư và Đức Thánh Linh truyền đạt qua những điều đó. Chỉ qua khái tượng và sự mơ ước bạn mới có thể nhìn thấy hội thánh rộng lớn hơn. Bạn có khái tượng về cánh đồng truyền giáo mới, về sự tăng trưởng của Hội Thánh của bạn. Qua khái tượng và giấc mơ bạn có thể áp

ủ tương lai mình và để ra kết quả. Tôi xin cụ thể hóa điều này bằng một ví dụ trong Kinh Thánh.

Bạn có biết tại sao Adam và Eva bị ngã khỏi ân điển của Đức Chúa Trời không? Ma quỷ biết rằng khái tượng và giấc mơ của chiều thứ tư trong tâm trí con người có thể tạo ra một kết quả nhất định. Ma quỷ sử dụng một chiến thuật dựa trên tiền đề này. Nó đến nói với Eva, "Này, hãy lại đằng kia xem trái cây bị cấm ăn kia. Nó đâu có làm hại gì bà, vì vậy tại sao bà không lại đằng kia nhìn ngắm nó?"

Việc ngắm một trái cây dường như vô hại, nên Eva đi đến và nhìn trái cây đó. Mà không những nhìn một lần, mà cứ ngắm mãi. Trong Sáng Thế Ký đoạn 3 câu 6 có chép: "người nữ thấy trái của cây ấy bộ ăn ngon... bèn hái ăn..." Trước khi hái trái cây bà đã nhìn thấy cây và trông thấy trái cây trong trí tưởng tượng của mình. Bà đã giỡn chơi với ý tưởng ăn trái cấm, và đem điều đó vào chiều thứ tư của mình.

Cả điều thiện và điều ác đều được tạo lập trong chiều thứ tư. Eva mang hình ảnh của cây và trái cấm vào sâu trong trí tưởng tượng của mình, trông thấy trái cây ấy rõ ràng, tưởng tượng nó sẽ làm cho mình khôn ngoan như Đức Chúa Trời. Kế đó, bà cảm thấy trái ấy có sức thu hút mãnh liệt, dường như nó lôi kéo bà đến chỗ ấy, rồi bà hái trái cây và ăn, cũng đưa cho chồng ăn nữa. Với hành động này, bà sa ngã.

Nếu việc nhìn ngắm không quan trọng, tại sao thiên sứ của Đức Chúa Trời lại đưa ra một lời phán xét nghiêm trọng cho vợ của Lót? Sáng Thế Ký 19:17 chép: "Hãy chạy trốn cứu lấy mạng, đừng ngoái lại đằng sau". Đó là một lệnh truyền đơn giản: Đừng ngoái lại đằng sau. Tuy nhiên khi bạn đọc Sáng Thế Ký

19:26, bạn sẽ thấy vợ của Lót nhìn lại đằng sau và hóa ra một tương muối. Vì nhìn lại đằng sau, vợ Lót lãnh án phạt nặng nề.

Bạn có thể nói rằng hình phạt này quá nhân tâm, nhưng khi bạn hiểu được luật của Linh, thì lúc bà quay lại nhìn, bà không nhìn bằng con mắt vật lý, mà quang cảnh đó đã đi vào cuộc sống nội tâm của bà, nó nắm chặt trí tưởng tượng của bà. Sự ham muốn và muối tiếc cuộc sống trước kia bắt đầu nắm giữ bà, và Đức Chúa Trời thi hành án lệnh đối với bà.

Đức Chúa Trời đã dùng ngôn ngữ của Đức Thánh Linh để thay đổi nhiều cuộc đời. Sáng Thế ký 13:14-15 chép: "Sau khi Lót lìa khỏi Abraham rồi, Đức Chúa Trời phán cùng Abraham rằng: "Hãy nhưng mắt lên nhìn từ chỗ người cho đến phương bắc, phương nam, phương đông và phương tây; vì cả xứ nào người thấy, Ta sẽ ban cho người và dòng dõi người đời đời". Đức Chúa Trời không nói: "Abraham, Ta sẽ cho người xứ Canaan. Hãy vào nhận lấy." Không, rất đặc biệt, Đức Chúa Trời bảo ông nhìn từ chỗ ông cho đến phương bắc, phương nam, phương đông và phương tây, và Ngài sẽ cho ông và hậu tự ông đất đó. Ước gì ông có chiếc máy bay trực thăng để bay lên cao và nhìn ra khắp Trung Đông, và nếu vậy thì ngày nay tránh được bao nhiêu rắc rối xảy ra tại chỗ ấy trong quá khứ và hiện tại. Vì ông không có ống dòm hay trực thăng nên tầm nhìn của ông còn hạn chế.

Nhìn thấy là chiếm hữu, Abraham nhìn vùng đất rồi ông về trại lên giường và mơ tưởng đến những vùng đất sắp thuộc về mình. Trong chiều hướng thứ tư của ông, Đức Thánh Linh đã bắt đầu dùng ngôn ngữ đó. Thánh Linh bắt đầu thực hiện sự kiểm soát.

Câu chuyện Abraham sinh Ysác

lúc ông 100 tuổi và vợ ông, bà Sarah 90 tuổi thật thú vị. Lúc Abraham gần 100 tuổi và Sarah gần 90, Đức Chúa Trời đến nói với Abraham: "Người sắp có con". Abraham cười và vẫn cứ cười. Điều này có nghĩa là ông hoàn toàn không tin. Chúng ta cũng thấy Sarah núp sau tấm màn cười. Chúa hỏi: "Hỡi Sarah, tại sao người cười". Bà chối, "Tôi có cười đâu". Nhưng Đức Chúa Trời nói, "Thật người có cười". Cả Abraham và Sarah đều cười. Cả hai đều không tin. Nhưng Đức Chúa Trời đã có cách làm cho ông bà tin, vì Ngài xức dụng chiều hướng thứ tư, ngôn ngữ của Thánh Linh. Một đêm nọ, Chúa phán với Abraham: "Hãy ra ngoài trời". vùng Trung Đông, độ ẩm rất thấp, nên ban đêm bạn có thể trông thấy nhiều sao lấp lánh. Abraham đi ra và Chúa phán: "Hỡi Abraham, hãy đếm các vì sao". Vì vậy ông nhắm đếm.

Các nhà khoa học nói rằng chúng ta có thể dùng mắt thường đếm được 6000 vì sao. Vì vậy, chúng ta hãy tưởng ông già Abraham đếm, đếm mãi, đếm quên cả số. Cuối cùng ông nói "Cha ơi, con đếm không được." Sau đó Đức Chúa Cha bảo: "Con cái của con sẽ nhiều như những ngôi sao ấy". Hãy tưởng tượng Abraham bị xúc động trước lời nói ấy, nước mắt bắt đầu tràn trên hai mắt ông, sức nhìn mờ dần. Khi nhìn các ngôi sao, ông chỉ thấy khuôn mặt của con cái ông, rồi thành linh ông cảm tưởng như nghe thấy tiếng gọi của chúng: "Cha Abraham ơi" Lòng ông bị rung động mạnh, và khi về trại, ông càng suy nghĩ nhiều. Ông không ngủ được, vì hễ nhắm mắt lại ông thấy các vì sao đang chuyển thành những khuôn mặt của hậu tự ông, và một lần nữa, ông nghe chúng gọi: "Cha Abraham ơi".

Những hình ảnh này cứ lặp lại trong tâm trí ông, và trở thành giác

mơ và hình ảnh của ông. Lập tức những hình ảnh ấy trở thành bộ phận của chiều hướng thứ tư của ông trong ngôn ngữ của khả tượng và giấc mơ thuộc linh. Những khả tượng và giấc mơ này thực hiện sự kiểm soát trên thân thể một trăm tuổi của ông và chẳng bao lâu nó chuyển thành thân thể trẻ trung. Từ đó ông tin lời của Chúa Trời và ngợi khen Đức Chúa Trời.

Ai có thể làm cho Abraham thay đổi như vậy? Đức Thánh Linh, vì Đức Chúa Trời đã áp dụng luật của chiều hướng thứ tư, ngôn ngữ của Thánh Linh. Một khả tượng và giấc mơ đã thay đổi Abraham, không những thay tâm trí mà còn thay đổi cả thân thể vật lý, chẳng những ông mà còn cả vợ ông nữa, cũng được hồi xuân. Khi đọc những đoạn Kinh Thánh kế tiếp, chúng ta thấy vua Abimelec cố chinh phục Sarah làm vợ lẽ của ông. Sarah 90 tuổi, người đã được hồi xuân qua luật và ngôn ngữ của chiều hướng thứ tư.

Chúng ta không phải là một loại động vật bình thường. Khi Đức Chúa Trời dựng lên chúng ta, Ngài cũng dựng lên chiều hướng thứ tư trong chúng ta nữa. Rồi Ngài phán, "Hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất" (Sáng 1:28), nói cách khác, loài người phải quản trị mọi vật thuộc về chiều thứ ba.

Tôi không thể thực hiện chức vụ chinh phục linh hồn bằng những việc đơn giản như gõ cửa, làm việc và chiến đấu với bản thân cho đến chết. Tôi phải xử dụng con đường đức tin, và Hội Thánh đang đà phát triển nhảy vọt. Và dù thuộc viên chính thức của Hội Thánh tôi hơn 50 ngàn, nhưng khi tôi đến văn phòng, tôi không phải làm nhiều, vì tôi đi theo con đường đức tin và không dùng nỗ

lực dùng xác thịt của mình để thực hiện những việc mà Thánh Linh làm quá dễ. Trong lúc tôi ra các nước ngoài để thăm viếng, giúp đỡ anh em, tôi vẫn đi vào chiều hướng thứ tư của Thánh Linh và trình bày những nhu cầu của Hội Thánh tôi tại Triều Tiên cho Ngài và Ngài thực hiện công việc. Cứ hai ngày tôi gọi điện thoại cho vợ tôi và bà ấy liên tục cho tôi biết tin tức, có khi những điều ấy như những cú đâm vào bản ngã của tôi. Tôi thường nghĩ rằng những thuộc viên của Hội Thánh tôi sẽ lo lắng cho chuyển về của tôi, có lẽ họ chờ đợi tôi, và tôi chắc rằng những buổi thờ phượng ngày Chúa nhật sẽ giảm sút. Vợ tôi nói: "Đừng làm phách, Hội Thánh vẫn tiến triển tốt đẹp dù không có ông ở nhà".

ÁP DỤNG LUẬT CỦA CHÈU KHÔNG GIAN THỨ TƯ

Nếu Đức Chúa Trời có thể dùng Abraham để chiếm hữu đất qua chiều thứ tư thần diệu, và nếu Đức Chúa Trời có thể làm cho Abraham và Sarah hồi xuân qua ngôn ngữ khả tượng và giấc mơ của Đức Thánh Linh, thì bạn cũng có thể hoạt động trong chiều thứ tư.

Có một câu chuyện rất hay về cuộc đời của Gia-cốp trong Sáng Thế Ký 30:31-43. Thoạt đầu tôi không thích các câu 37,38,39 nói về việc Gia-cốp sắp đặt cho những con chiên có màu trơn sinh ra những con chiên con có sọc, có vân hoặc đốm.

Tôi hỏi "Lạy Chúa, tại sao Chúa lại cho phép ghi lại đoạn Kinh Thánh này?" Đây là lý do người theo chủ nghĩa đương thời (Modernist) phê bình Kinh Thánh và họ cho rằng đó là câu chuyện khó tin, chuyện tiên. Vì vậy, khi đọc đến phần Kinh Thánh này, tôi bước qua, vì e ngại rằng mình không thể tin cậy nơi khúc

Kinh Thánh này. Một ngày nọ, trong lúc đọc Kinh Thánh dưới sự xúc dầu của Đức Thánh Linh, một lần nữa tôi bt2 gặp những câu này, tôi nói: "Lạy Cha, con sẽ lướt qua phần này, tất cả các điều này có vẻ mê tín quá."

Nhưng Thánh Linh phán với tôi: "Hãy đợi một chút. Không có điều gì mê tín trong Kinh Thánh cả. Vấn đề là con không hiểu, con bị mù nhưng ta đang áp dụng luật tái tạo đặc biệt ở đây. Con hãy nhìn xem". Lẽ thật được vén lên và chức vụ của tôi được thêm một hướng mới. Nếu bạn không áp dụng luật đức tin thần diệu, bạn đừng hy vọng nhìn thấy 1000 thuộc viên mới tham gia vào Hội Thánh bạn mỗi tháng. Tách rời khỏi sự hoạt động củachiều thứ tư, nỗ lực cá nhân của bạn không thể đạt được mục đích này.

Giacốp, cái tên mang ý nghĩa "kẻ lừa đảo" đã đến nhà cậu ruột Laban. Ông ở đó 20 năm làm việc cực khổ vất vả chẳng khác gì một người làm công tâm thường trong nhà cậu. Nhưng cậu của ông lại thay đổi lương bổng rất nhiều lần đến nỗi Giacốp thấy mình bị lừa; đến phiên Giacốp lường gạt lại cậu của mình. Họ đang lường gạt lẫn nhau, khi Giacốp được 40 tuổi, tài sản chẳng có gì ngoài nhiều vợ và nhiều con và ông lại ao ước trở về nhà mình.

Đức Chúa Trời thương hại ông và chỉ cho ông biết một phần của sự bí mật của chiều thứ tư. Sau khi nhận được sự mặc khải này từ nơi Chúa, Giacốp đến thưa với cậu mình: "Xin cậu đem những con vật nào có sọc và có đốm xa khỏi con, và con chỉ chỉ chăm sóc những con vật màu trơn. Nếu những con vật màu trơn này đẻ ra những con có đốm và có sọc thì đó là lương bổng của con".

Cậu của Giacốp hầu như nhảy vọt lên. Ông tự nghĩ: "Ồ, bây giờ tháng này lại tự hại mình rồi. Những con

vật đồng màu rất ít khi đẻ ra những con vật có sọc có đốm, giờ này mình có thể dùng nó, mà chẳng phải trả lương nhiều". Vậy cậu của Giacốp nói: "Ừ, đúng chứ, cậu sẽ ký hợp đồng ấy với cháu". Sau đó, Laban đem những con vật có sọc và có đốm cách xa chỗ ông ở đến ba ngày đường, còn Giacốp ở lại với những con vật cùng một màu. Giacốp lên núi chặt cây bạch dương, những cây có màu nâu đỏ và màu hạt dẻ, rồi ông dùng con dao lột vỏ một số cây để cho nó có sọc có đốm. Từ những nhánh cây đó ông tạo ra một vách tường cây có sọc và đốm, rồi đặt bức tường trước máng uống nước của các con vật. Tại đó các con vật uống nước và giao hợp. Ngày lại ngày, Giacốp cứ đứng nhìn những con vật ở trước các nhánh cây có đốm và có sọc. Kinh Thánh chép rằng chẳng bao lâu, các con vật đó đẻ ra các con có sọc và có đốm.

Đức Chúa Trời thiết lập một khái tượng và và giấc mơ vào tâm trí của Giacốp. Tiềm thức của ông trước đó đây sự nghèo khó, lừa gạt và thất bại; vì vậy ông làm việc rất nhiều nhưng kết quả chẳng bao nhiêu. Tuy nhiên Đức Chúa Trời đã thay đổi sự tưởng tượng của Giacốp, tiềm thức của ông, bằng cách sử dụng bức tường cây có sọc và có đốm làm vật cụ thể để giúp ông tạo khái tượng và giấc mơ.

Giacốp nhìn vào bức tường ấy nhiều đến nỗi tâm trí ông tràn ngập cảnh tượng ấy, ông ngủ và thấy chiêm bao những con vật đẻ ra con nhỏ có sọc và có đốm. Đọc đoạn sau chúng ta thấy bày sức vật đã đẻ ra những con có sọc và có đốm. Trí tưởng tượng của con người đóng vai trò quan trọng trong chiều hướng thứ tư. Loài vật không bao giờ tưởng tượng như chúng ta vì sự tưởng tượng là công việc của linh. Khi lòng và

trí tưởng tượng của Giacóp bắt đầu ôm chặt khái tượng và giấc mơ về những con vật có sọc và có đốm, thì Giacóp bắt đầu học ngôn ngữ của Thánh Linh. Bạn chỉ có thể nói chuyện với người khác bằng ngôn ngữ hiểu được, chứ không bao giờ dùng ngôn ngữ không hiểu được.

Khi Giacóp bắt đầu hiểu được ngôn ngữ của Thánh Linh, lập tức ông có thể nói chuyện với Thánh Linh và Thánh Linh bắt đầu hoạt động. Ngài làm cho những gen cần thiết phối hợp với nhau và bày sức vật của Giacóp bắt đầu sinh sản những con có sọc và có đốm. Giacóp bắt đầu có một đàn súc vật vô số toàn là những con có sọc và có đốm và ông trở thành một trong những người giàu có nhất ở Đòng Phương.

Có hơn 8000 ngàn lời hứa trong Kinh Thánh và mỗi lời hứa giống như một cây có sọc và có đốm cho bạn. Bạn không cần phải lên núi để chặt cây bạch dương, những cây có màu đỏ và màu hạt dẻ. Bạn có thể lấy những lời hứa từ Kinh Thánh ra, tất cả đều có sọc và có đốm, tất cả đều đang chờ đợi bạn. Dầu vậy, những lời hứa đó có hơi khác vì những lời hứa đó được huyết của Chúa Jesus làm cho có sọc và có đốm.

Sau Giacóp một thời gian khá lâu, Đức Chúa Trời đã dựng lên một cây có sọc và có đốm khác tại đồi Gôgôtha. Không phải do con dao và bàn tay người ta tạo thành cây có sọc và có đốm đó, nhưng do huyết thật của Con Đức Chúa Trời. Bất cứ người nào và mỗi một người đều có thể nhìn vào cây có sọc có đốm này để nhận một hình ảnh mới, một giấc mơ mới và một khái tượng mới và qua Đức Thánh Linh người ấy được thay đổi.

Bây giờ tôi xin chia sẻ với bạn vài điều trong kinh nghiệm của tôi. Vào một đêm Noên nọ, tôi đang bận

soan bài giảng. Sau đó một cú điện thoại khẩn cấp gọi tôi. Người ở đầu dây bên kia thuộc Bệnh viện Quốc gia của Seoul, ông ta hỏi: "Có phải ông là mục sư Cho Yonggi không?"

- "Vâng tôi đây".

- "Một tín đồ của ông sắp chết. Ông ta bị tai nạn xe hơi. Một chiếc xe taxi đụng vào ông ta rồi người tài xế bỏ ông ta lên ghế sau rồi chạy lòng vòng khắp thành phố cho tới sáng".

Triều Tiên thời bấy giờ, nếu một chiếc xe taxi đụng nhằm người nào chết, tài xế chỉ phải trả 2500 đôla, rồi người ấy được xóa hết mọi khoản tiền phải trả. Tuy nhiên nếu nạn nhân chỉ bị thương, thì tài xế phải trả hết tiền thuốc và tiền bệnh viện. Vì vậy nếu một tài xế đụng phải một người nào và không có ai chứng kiến tai nạn, tài xế bèn bỏ nạn nhân ở ghế phía sau rồi chạy lòng vòng cho đến khi nạn nhân chết. Làm vậy hẳn chịu số tiền nhẹ hơn.

Người tín hữu này đã mua một cái nón thật đẹp cùng với một số quà khác cho vợ. Quá vui mừng về việc tặng những món quà này đến nỗi anh ta băng vội qua đường chẳng chú ý đến tín hiệu giao thông nên anh ta bị chiếc xe taxi đụng. Vì lúc ấy đã quá khuya và chẳng ai trông thấy nên người tài xế này chở nạn nhân chạy suốt đêm. Người đàn ông không chết, và tình cờ một cánh sát giao thông bắt được chiếc taxi và cho ông ấy vào bệnh viện. Tai nạn này đã làm cho ruột nạn nhân tổn thương nặng, bao tử của người ấy đầy máu và chất bẩn máu nhiễm độc tuôn đầy vào đó.

Ông bác sĩ của nạn nhân có quen biết tôi nên nói: "Thưa mục sư, chúng tôi có nên giải phẫu cho ông ấy không? Nói theo y học, thì hết hy vọng rồi. Trường hợp máu bị nhiễm độc như thế khó có thể chữa được.

Chúng tôi không còn cách nào khác".

Nhưng tôi nói: "Xin ông cứ tiến hành giải phẫu, và hễ khi nào tôi giáng xong tôi sẽ đến bệnh viện ngay".

Sau giờ hành lễ Noen, tôi vội vàng đến phòng cấp cứu của bệnh viện Quốc gia Seoul, nạn nhân nằm bất động, không còn biết gì. Một lần nữa vị bác sĩ nói chẳng còn hy vọng, "thưa mục sư, đừng hy vọng gì. Ông ấy sắp chết. Chúng tôi không thể cứu vãn được. Khi giải phẫu bao tử của ông ấy có ba chỗ bị tổn thương nặng phải cắt bỏ, và những vùng ấy đầy phân và chất bẩn. Không còn hy vọng gì".

Tôi trả lời, "Tôi sẽ ráng hết sức mình".

Khi tôi bước vào, nạn nhân ở tình trạng hôn mê nặng. Tôi quì gối bên cạnh ông và cầu nguyện: "Lạy Chúa yêu dấu, xin Ngài cho con năm phút, rồi con sẽ thử. Xin Ngài cho ông này tỉnh táo trong năm phút rồi con sẽ thử". Đang khi cầu nguyện tôi thấy có cái gì chuyển động. Tôi mở mắt ra và người đàn ông cũng mở mắt nhìn tôi:

- Ô, thưa mục sư, tôi cấp chết, người ấy khốc.

Tôi biết mình chỉ có năm phút nên tôi nói: "Anh không thể nói như vậy. Hễ anh nói thế anh sẽ chết, tôi không giúp gì cho anh được. Anh phải thay đổi cách suy nghĩ và sự tưởng tượng của mình. Hãy thay đổi cái nhìn và sự mơ ước, vì qua trí tưởng tượng, sự mạc khải và giấc mơ có thể thực hiện sự điều khiển chiều hướng thứ ba của thế giới vật chất. Vì thế anh phải nghe tôi. Hãy nghĩ đến một người trẻ tuổi. Anh ấy chào tạm biệt vợ. Anh ấy khỏe mạnh và đầy sức lực. Anh đến sở làm và hoàn tất công việc mình tốt đẹp. Tất cả mọi người đều tôn trọng và kính

phục anh. Tối về, anh mua những món quà đẹp cho vợ, người đang chờ đón anh về ăn tối. Nghe tin anh về đến cửa, người vợ chạy ra đón chào với nụ hôn nồng cháy. Họ đi nhau vào nhà, cùng ngồi thưởng thức những món ăn ngon lành và hưởng một buổi tối đầm ấm tại nhà.

Người đàn ông tôi nói đến không phải ai xa lạ. Người đó chính là anh! Hãy nghĩ về người đó! Hãy vẽ trong tâm trí mình hình ảnh người khỏe mạnh. Nhìn vào người đó và nói với lòng mình, người đàn ông đó là tôi! Đừng vẽ bức tranh người chết. Đừng vẽ bức tranh của một tử thi. Cứ tiếp tục suy nghĩ về người đàn ông mạnh khỏe đó và tôi sẽ cầu nguyện cho anh. Anh chỉ cần vẽ một bức tranh lành mạnh, và để sự cầu nguyện dành cho tôi. Anh có làm được việc ấy không?

"Thưa mục sư, được. Tôi sẽ thay đổi sự mơ ước của tôi. Tôi sẽ đổi cách suy nghĩ của tôi. Tôi sẽ nói tôi là người khỏe mạnh đó. Tôi sẽ cố làm cho giấc mơ và khả năng đó thành sự thật. Tôi thấy rồi...! Anh ta la lên.

Trong lúc chúng tôi nói như thế, vị bác sĩ và những y tá của ông đi vào. Họ cười khúc khích và chế nhạo chúng tôi. Chắc họ nghĩ rằng chúng tôi bị mất trí. Nhưng tôi không đùa, tôi rất thành thật, tôi biết rõ qui luật chiều hướng thứ tư của Thánh Linh, và người đàn ông này đang sử dụng ngôn ngữ của Thánh Linh. Giống như một giáo sĩ đi truyền giáo ở một xứ xa lạ, người ấy phải đạt được sự thông cảm sâu sắc với người dân địa phương của xứ ấy bằng việc học nói ngôn ngữ của họ cách trực tiếp chứ không thông qua sự thông dịch, do đó người đàn ông sắp chết này đã học ngôn ngữ sâu sắc của Thánh Linh.

Tôi quì xuống sát giường và cầu

nguyện: "Lạy Thánh Linh yêu dấu, bây giờ người nay nói ngôn ngữ của Ngài. Anh có một khả tượng và giấc mơ. Xin Ngài hãy đụng chạm vào thân thể người nay thực hiện quyền kiểm soát của Ngài. Con ra lệnh cho người đàn ông này phải khoẻ mạnh và đầy quyền năng chữa bệnh!"

Thình lình nhóm nữ y tá ngày nói: "Phòng này nóng quá, nhiệt độ lên cao quá." Nhưng thời tiết rất lạnh, không có lò sưởi, đó là quyền năng của Thánh Linh đã tỏa ra hơi nóng. Vị bác sĩ phẫu thuật và những y tá bắt đầu cảm thấy nóng bừng. Tai họ đỏ lên và nzung quyền của Đức Chúa Trời vận hành mạnh mẽ đến nỗi chúng tôi cảm thấy cái giường rung rinh.

Mọi người hết sức kinh ngạc, chỉ trong một tuần người đàn ông này hồi phục và xuất viện. Hiện nay anh kinh doanh về ngành khoa học và làm việc rất phi thường. Hễ khi nào gặp người này vào sáng Chúa nhật, tôi tự nhủ: "Ngợi khen Đức Chúa Trời! Chúng con nói bằng ngôn ngữ của Thánh Linh. Chúng con được tái tạo. Halêlugia!"

Tôi xin kể thêm một câu chuyện khác. Một ngày nọ, tôi đang ở trong phòng làm việc, một phụ nữ khoảng 50 tuổi bước vào khóc lóc: "Mục sư ơi, gia đình tôi tan nát và đổ vỡ hết rồi."

"Đừng khóc nữa, hãy cho tôi biết có việc gì thế?"

"Thưa mục sư, tôi có vài đứa con trai nhưng chỉ có một con gái. Cô này sống rất phóng túng, lãng loàn, nó ngủ với những người bạn của chồng tôi và các con trai tôi, nó đi từ khách sạn này đến khách sạn khác, từ vũ trường này đến vũ trường kia. Nó trở thành điều ô nhục cho gia đình tôi. Chồng tôi không thể đến văn phòng làm việc được. Các con trai tôi đang chết dần chết mòn vì

xấu hổ, bây giờ chúng đều bỏ nhà ra đi. Tôi đã tìm mọi cách, ngay cả việc cầu xin Đức Chúa Trời đánh cho đứa con gái ấy chết đi! Ôi, mục sư Cho Yonggi ơi, tôi phải làm gì đây?"

- Chấm dứt việc thờ than và khóc lóc. Bây giờ tôi thấy rõ tai sao Đức Chúa Trời không nhâm lời cầu nguyện của bà. Bà đang giới thiệu một bản thiết kế tinh thần xấu lên Đức Chúa Trời. Trong tâm trí bà luôn vẽ ra hình ảnh của một gái mãi dâm phải không?

- Vâng, đúng thế. Nó thật là một gái mãi dâm.

- Nhưng nếu bà muốn cô ấy được thay đổi, bà phải phác họa một bản thiết kế khác, bây giờ bà phải xóa bức vẽ của trí tưởng tượng trước kia, và phải vẽ một bức tranh mới.

Nhưng bà mảy phản đối ý kiến của tôi, bà nói: "Không được, nó quá xấu xa, dơ bẩn và ô nhục."

- Đừng nói thế. Hãy vẽ một bức tranh mới. Hãy đem tâm trí của mình đến một loại cây có sọc có đốm khác. Bà quì gối xuống đây và tôi sẽ quì trước bà. Chúng ta hãy đến chân thập tự giá. Hãy giơ tay mình lên. Hãy nhìn xem Chúa Jesus đang chịu đau đớn trên thập tự giá, đổ huyết ra và hồng Ngài bị giáo đâm. Tại sao Ngài bị treo ở đây? Vì có con gái bà. Chúng ta hãy đặt con gái bà ở phía sau Chúa Jesus. Hãy nhìn cô gái ấy qua cây thập tự có sọc và có đốm. Bà không thấy con gái bà được tha thứ, được tẩy sạch, được tái sinh và được đầy đầy Thánh Linh hoàn toàn được biến đổi sao? Bà có thể vẽ được bức tranh ấy qua huyết của Cứu Chúa Jesus không?

- Ô, vâng thưa mục sư, người mẹ trả lời, bây giờ tôi thấy khác rồi. Qua Chúa Jesus trên thập tự giá, tôi có thể thay đổi quan niệm của tôi về con gái tôi.

"Kì diệu! Tốt quá". Tôi nói lớn.

Tôi sẽ vẽ một tấm hình mới về con gái bà. Hết ngày này qua ngày khác bà phải giữ bức tranh rõ ràng và sống động ấy trong trí bà. Rồi Thánh Linh có thể dùng bà vì ngôn ngữ của Thánh Linh được truyền đi bằng sự thay đổi cách nhìn và sự mơ ước. Chúng ta biết đang vẽ bức tranh đúng đắn vì chúng ta đã đến chân thập tự giá".

Vì thế chúng tôi quì gối cầu nguyện, "Bây giờ Ngài thấy bức tranh này. Hỡi Thánh Linh yêu dấu xin Ngài hãy đổ đầy quyền năng Ngài vào hình ảnh mới, cái nhìn mới và giấc mơ mới này. Xin Ngài thay đổi và làm phép lạ".

Tôi bảo bà này về nhà và khi từ già bà đã mỉm cười. Không còn khóc nữa vì hình ảnh của con gái bà đã thay đổi. Sau đó vài tháng, vào một Chúa nhật nọ, thành linh bà này bước vào văn phòng của tôi dẫn theo một thiếu phụ trẻ đẹp. Tôi hỏi: "Ai đây?"

Bà mỉm cười trả lời: "Đây là con gái của tôi!"

- Đức Chúa Trời đã nhậm lời cầu nguyện của bà rồi sao?

- Vâng, Ngài đã trả lời.

Rồi bà thuật lại sự việc đã xảy ra. Một đêm nọ cô con gái của bà ngủ với một người đàn ông trong khách sạn. Sáng hôm sau, khi thức dậy cô cảm thấy mình ô uế xấu xa và khổ sở quá. Cô cảm thấy có một sự khốn khổ lớn trong tâm linh mình và lại có một sự khao khát sâu xa muốn trở về nhà, nhưng cô lại sợ cơn thịnh nộ của cha mẹ và các anh. Tuy nhiên, cô quyết định liều trở về nhà, cô tự nhủ: "Mình sẽ cố gắng một lần nữa, nếu mọi người đều xua đuổi thì đó là lần cố gắng cuối cùng".

Vì thế cô về nhà cha mẹ và bầm chuong. Mẹ cô đi ra, khi thấy con gái mặt bà tươi hẳn lên, sáng rực như ánh sáng mặt trời chiếu vào. Chạy ra ôm chầm con gái, bà chào: "Mừng

con đã về!" Cô gái hoàn toàn chìm ngập trong tình yêu của mẹ, cô nức nở, khóc lóc tan vỡ. Mẹ cô đã cầu nguyện, hình ảnh cô gái lớn trong tâm trí bà đã thay đổi. Bà tiếp đón con gái trong vòng tay rộng mở của bà.

Mẹ cô gái đưa cô đến nhà thờ trong thời gian hai ba tháng. Cô đã nghe giảng, xưng tất cả tội lỗi mình, dâng lòng mình cho Chúa Jesus và được báp têm bằng Thánh Linh. Cô trở thành một tạo vật hoàn toàn mới trong Đấng Christ, và cuối cùng cô tìm được một người chồng xứng đáng. Bây giờ cô có ba con và là một trong những nhóm trưởng nhóm hạt nhân tích cực của Hội Thánh tôi. Cô là một chứng đạo viên nhiệt thành và tất cả những điều này xảy ra vì mẹ cô đã đổi cái nhìn và sự mơ ước, áp dụng luật của chiều không gian thứ tư.

Xuyên suốt Kinh Thánh, Đức Chúa Trời luôn luôn sử dụng qui luật của chiều không gian thứ tư. Hãy xem Giôsep. Trước khi bán làm nô lệ, Đức Chúa Trời đã in sâu vào lòng ông những hình ảnh của chiều không gian thứ tư. Qua vài giấc chiêm bao, Đức Chúa Trời đưa một khả tượng rõ ràng vào lòng Giôsep. Dù bị đem đi làm nô lệ ở Ai cập, nhưng Giôsep đã thực hiện sự quản trị đức tin mình. Về sau ông là một thủ tướng. Hãy xem Môise. Trước khi dựng đền tạm, ông được Đức Chúa Trời gọi lên núi Sinai. Ông ở đó bốn mươi ngày bốn mươi đêm, ông được Chúa ban cho kiểu mẫu của Đền tạm, giống hệt điều ông thấy trong khả tượng và giấc mơ, ông vâng lời trở về xây dựng Đền tạm. Đức Chúa Trời cũng ban khả tượng cho Êsai, Giêrêmi, Êxêchiên và Đaniên, cho tất cả những đầy tớ cốt cán của Chúa. Ngài gọi họ vào chiều không gian thứ tư, và dạy họ ngôn ngữ của Thánh Linh.

Sau đó họ làm thành lời cầu nguyện đức tin.

Đây cũng là điều thực tế cho sứ đồ Phierơ. Tên trước kia của ông là Simôn, có nghĩa là "một cây lau sậy". Khi Phierơ đến, Chúa nhìn vào mắt ông và cười: "Hỡi Simôn. Con là một cây sậy. Cá tính con dễ uốn cong, dễ thay đổi lắm. Lúc này con giận rồi lúc khác con cười. Đôi lúc con như người say rượu, lúc khác con lại tỏ ra rất thông minh. Con thực sự giống như cây sậy, nhưng ta sẽ gọi con là tảng đá. Simôn, một cây sậy, chết đối với thế gian và Phierơ tảng đá, vẫn sống mãi".

Phierơ vốn là một ngư phủ, ông biết rõ sự kiên cố của tảng đá. Trí tưởng tượng của ông lập tức hình dung ra chính con người mình là một tảng đá. Ông có thể nhìn thấy những đợt sóng cuộn cuộn của biển Galilê đập mạnh vào một tảng đá, bọt trắng xóa phủ lụt tảng đá dường như nó bị xâm chiếm hoàn toàn. Nhưng lát sau, những bọt nước va vào tảng đá ấy rút xuống, tảng đá vẫn đứng y nguyên. Phierơ cứ lập đi lập lại "mình có giống tảng đá không? Có giống không? Đúng rồi, ta sẽ giống như một tảng đá." Phierơ trở thành một tảng đá kiên cố của Hội Thánh đầu tiên. Nhưng trước khi ông được biến đổi để trở thành tảng đá, Chúa Jesus đã nhìn thấy hình ảnh Phierơ là một tảng đá trong lòng Ngài, và sau đó Phierơ đã trở thành tảng đá đó.

Đức Chúa Trời đổi tên Giacóp thành Israel, có nghĩa là "người vạt lộn cùng Đức Chúa Trời", hay còn có nghĩa là "Hoàng tử của Đức Chúa Trời" (the prince of God). Giacóp là kẻ lừa đảo và là người lường gạt, nhưng bây giờ ông được đặt tên là một hoàng tử. Về sau này ông đã được biến đổi.

Nhiều người ngoại đạo trên thế

giới thường thực hành thiền theo lối Phật giáo hoặc thiền theo lối TM (transcendental meditation). Trong sự thiền hay trầm tư mặc tưởng ấy, người ta phải hình dung một mục đích và hình ảnh rõ ràng. Trong phái Soka-gakkai, họ phải vẽ một bức tranh về sự giàu có sung túc, cứ lập đi lập lại nhiều lần câu đó, họ cố gắng phát triển chiều không gian thứ tư của con người, và những người này làm được nhiều điều. Trong lúc Cơ Đốc giáo có mặt tại Nhật hơn 100 năm nhưng chỉ có 0.5% tổng số dân nhật xưng nhận mình là Cơ Đốc nhân, còn phái Sokagakkai có hàng triệu người theo. Sokagakkai đã áp dụng luật của chiều không gian thứ tư và đã thực hiện những phép lạ, nhưng trong Cơ Đốc giáo chỉ nói suông về thần học và đức tin.

Con người được tạo dựng theo hình ảnh của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời là Đức Chúa Trời của phép lạ, vì vậy con cái Ngài được sinh ra với lòng mong đợi nhìn xem những phép lạ được thực hiện. Không được nhìn thấy phép lạ, người ta không thể nào thỏa mãn khi nhìn nhận mình là con cái của Đấng Toàn Năng.

TRÁCH NHIỆM CỦA BẠN

Chính bạn là người chịu trách nhiệm cung cấp những phép lạ cho ngưỡng người này. Kinh Thánh không thuộc về chiều không gian thứ ba, nhưng thuộc về chiều không gian thứ tư vì trong Kinh Thánh chúng ta có thể đọc những điều thuộc về Đức Chúa Trời và về sự sống của Ngài dành cho chúng ta và có thể học ngôn ngữ của Thánh Linh. Đọc Kinh Thánh bạn sẽ mở rộng tầm nhìn và sự mơ ước của mình. Hãy tạo giấc mơ và tầm nhìn của mình. Hãy mời Thánh Linh đến và làm sống lại những đoạn Kinh Thánh bạn đã đọc,

và xin Ngài ban khả tượng cho người trẻ và giấc mơ cho người già.

Nếu bạn là người ít thích đi ra và không có cơ hội làm giáo sĩ, thì ít ra bạn cũng có thể ngồi nhà và mơ ước. Điều này kỳ diệu lắm. Hãy để Thánh Linh đến dạy bạn ngôn ngữ của Ngài, ngôn ngữ của khả tượng và giấc mơ. Rồi hãy cứ giữ những khả tượng, những giấc mơ ấy qua ngôn ngữ ấy xin Thánh Linh hành động.

Đức Chúa Trời muốn ban cho bạn những sự ao ước vào trong lòng bạn, Đức Chúa Trời sẵn sàng hoàn thành những điều mong ước ấy, vì Kinh Thánh chép: "Hãy thỏa lòng nơi Đức Chúa Trời Hằng Hữu, Ngài sẽ ban cho con mọi điều lòng mình ao ước". Trong Châm ngôn 10:24 cũng chép: "Sự ao ước của người công bình sẽ được toại nguyện". Trước hết hãy có một mục đích rõ ràng, rồi hãy vẽ nên một bức tranh sống động và thực tế, rồi hãy nhĩwt tình cầu nguyện trong cả quá trình đó. Đừng để những thuật thiền định TM, Yoga hay Sokagakkai gặt gẫm mình. Những điều đó chỉ phát huy chiều không

gian thứ tư của con người và những trường hợp này không nằm trong chiều không gian thứ tư của Thánh Linh.

Hãy đứng dậy làm nổi bật hơn thuật sĩ Ediptô trong thế gian này, nhưng chúng ta hãy xử dụng tất cả những khả tượng và giấc mơ của mình vì Đức Chúa Trời chúng ta. Chúng ta hãy trở thành những Môise, đi ra thực hiện những phép lạ kỳ diệu nhất. Phép lạ là việc thường tình xảy ra trong Hội Thánh của chúng tôi và qua kinh nghiệm này tôi có thể nói rằng con người không phải là con vật. Bạn không phải là một tạo vật thông thường, vì bạn có chiều thứ tư trong lòng bạn và chiều không gian ấy đang kiểm soát, điều khiển ba chiều không gian khác - thế giới của hình khối, thế giới của mặt phẳng và thế giới của đường thẳng.

Qua lĩnh vực của chiều không gian thứ tư, lĩnh vực của đức tin, bạn có thể ra lệnh cho hoàn cảnh và vị trí của bạn, bạn vẽ đẹp cho sự xấu xí và hỗn loạn, bạn sự chữa lành cho người bệnh tật và đau khổ.

Chương ba

SỨC MẠNH SÁNG TẠO CỦA LỜI NÓI

Chúng ta cần tuân theo những bước vững chắc để đức tin của chúng ta được áp ủ đúng mức, và chúng ta cũng cần học biết về lĩnh vực đức tin hoạt động và có một quyền căn bản về lời nói mà chúng ta cần hiểu rõ nữa. Vì thế tôi muốn nói về sức mạnh sáng tạo của lời nói và những lý do tại sao xử dụng lời nói có tầm quan trọng rất lớn.

Một buổi sáng nọ, tôi dùng điểm tâm với một trong những nhà phẫu thuật thần kinh (neurosurgeon) nổi

tiếng ở Triều Tiên, ông ta nói cho tôi biết về những công trình, những khám phá mới của y học về việc giải phẫu não bộ. Ông hỏi, "Tiến sĩ Cho Yonggi ơi, ông có biết rằng trung tâm ngôn ngữ ở trong bộ óc chi phối toàn bộ hệ thống thần kinh của cơ thể không? Chức vụ ông thật sự có quyền năng vì theo những khám phá mới đây của chúng tôi về thần kinh, thì trung tâm ngôn ngữ trong óc chi phối toàn bộ những giây thần kinh khác".

Tôi cười và nói: "Chúng tôi biết điều đó từ lâu rồi".

Ông hỏi: "Làm sao ông biết được? Đây là những khám phá mới của thần kinh học cơ mà!"

Tôi trả lời rằng tôi đã học từ Tiến sĩ James (Gia-cơ).

"Tiến sĩ James nào?" Ông hỏi.

Ông ấy là một trong những bác sĩ nổi tiếng thời Kinh Thánh cách đây gần hai ngàn năm, tôi trả lời, và trong sách của ông, Thư Giacơ, chương ba, vài câu đầu, tiến sĩ Giacơ đã định nghĩa rõ ràng về hoạt động và tầm quan trọng của lưỡi và trung tâm ngôn ngữ.

Nhà phẫu thuật thần kinh hoàn toàn kinh ngạc. "Ủa Kinh Thánh thật có nói về những điều ấy à?"

"Vâng, đúng thế", tôi trả lời. "Cái lưỡi là chi thể nhỏ nhất trong cơ thể của chúng ta, nhưng nó lại điều khiển toàn bộ thân thể".

Bấy giờ nhà phẫu thuật thần kinh này bắt đầu giải thích những khám phá của họ. Ông nói rằng trung tâm thần kinh điều khiển lời nói ở bộ óc có quyền trên toàn thân thể đến nỗi chỉ dùng lời nói, một người có thể điều khiển thân thể của mình, để vận dụng thân thể mình theo ý muốn. Nếu một người cứ liên tục nói, "Tôi yếu dần đi", thì ngay lập tức, tất cả hệ thống thần kinh nhận mệnh lệnh chúng và chúng nói, "Ồ, chúng ta hãy sửa soạn làm cho yếu đi, vì chúng ta nhận mệnh lệnh từ trung ương bảo chúng ta càng lúc càng yếu". Rồi theo kết quả tự nhiên, hệ thống thần kinh điều khiển cho cơ thể yếu đi. Nếu có ai nói, "Chà tôi không có khả năng. Tôi không làm được việc này". Ngay lập tức, các dây thần kinh tuyên bố y như thế. Chúng nói: "Chúng ta nhận được mệnh lệnh từ trung tâm thần kinh bảo rằng chúng ta không có khả năng, vậy hãy thôi mọi cố gắng để có khả năng.

Chúng ta phải chuẩn bị chính mình để góp phần vào việc tạo thành một người bất năng". Nếu người nào cứ nói: "Tôi già rồi, tôi già quá rồi, tôi rất mệt, không thể làm được việc gì", thì ngay lúc ấy, trung tâm điều khiển ngôn ngữ đáp ứng cho ra các mệnh lệnh để đưa đến kết quả ấy. Hệ thống thần kinh trả lời, "vâng chúng ta già rồi, chúng ta sắp vào nghĩa địa. Chúng ta hãy chuẩn bị phân tán đi!" nếu người nào nói mình già rồi chẳng bao lâu sẽ chết.

Nhà phẫu thuật thần kinh đó tiếp tục nói, người đó chẳng nên về hưu. Một người khi về hưu, cứ lập lại, "Tôi hưu rồi" và hệ thống thần kinh của người đó sẽ bắt đầu đáp ứng mệnh lệnh và trở nên kém hoạt động, và chuẩn bị cho cái chết đến nhanh chóng mà thôi".

MỘT ĐỜI SỐNG THÀNH CÔNG

Cuộc đối thoại đó đem đến cho tôi nhiều ý nghĩa, và tác động mạnh mẽ trên đời sống của tôi, vì tôi có thể thấy được tầm quan trọng của lời nói trong việc tạo thành một đời sống cá nhân thành công.

Người ta đề nghị cách tiêu cực "Ồ, tôi nghèo quá, tôi không thể dâng tiền cho Chúa". Khi có cơ hội đưa đến một công việc có lương cao, hệ thống thần kinh sẽ nói: "Ta không thể trở thành người giàu được, vì ta chưa nhận mệnh lệnh mới từ trung khu thần kinh ta. Ta bị coi như người nghèo, vì vậy ta chấp nhận công việc này. Ta không đủ điều kiện để có tiền". Sở thích thu hút sở thích, khi bạn hành động như một người nghèo, bạn sẽ thu hút sự khó khăn của người nghèo và cứ thế bạn sẽ thường trực ở trong cảnh nghèo.

Cách đây 2000 năm Kinh Thánh đã nói rõ điều ngày nay người ta nói.

Mới đây y khoa đã khám phá ra nguyên tắc này. Nhà phẫu thuật thần kinh trên đã nói rằng mọi người phải tự nhủ: "Tôi còn trẻ, tôi có nhiều khả năng. Tôi có thể làm công việc của một thanh niên con dù tuổi trời của tôi cao bao nhiêu đi nữa". Hệ thống thần kinh của người đó sẽ sống động và thu nhận năng lực từ trung khu thần kinh".

Kinh Thánh có biết rõ là nếu ai điều khiển được cái lưỡi, sẽ điều khiển được toàn bộ cơ thể. Bạn sẽ nhận những gì mình nói. Nếu bạn cứ nói mình nghèo, thì con người bạn điều chỉnh để thu hút sự nghèo khó, và bạn sẽ cảm thấy thoải mái trong sự nghèo khó, và bạn sẽ thích sống trong cảnh nghèo khó hơn. Nhưng nếu cứ liên tục nói mình có khả năng, mình sẽ thành công, thì tất cả các bộ phận trong cơ thể của bạn sẽ hướng đến sự thành công. Bạn sẽ sẵn sàng đối phó với mọi thử thách, sẵn sàng chinh phục nó. Đây là lý do bạn đừng bao giờ nói theo cách tiêu cực cả.

Ở Triều Tiên, chúng tôi thường có thói quen dùng những từ ngữ cò liên quan đến cái chết. Những câu nói thông dụng như: "Ôi, trời nóng gần chết", "Ôi, tôi ăn nhiều quá đến nỗi nghẹn thở gần chết", "Ồ, sung sướng quá đến chết đi được" và "Ôi, chán quá chết cho rảnh" Người Triều Tiên thường lặp lại những câu nói tiêu cực này. Đó là lý do vì sao suốt ngàn năm lịch sử Triều Tiên, chúng tôi chiến đấu không ngừng, chiến tranh liên miên và liên tục có nhiều người chết. Thế hệ của tôi chẳng bao giờ thấy hòa bình trọn vẹn trên lãnh thổ. Tôi ra đời trong Thế chiến thứ hai, lớn lên trong cuộc chiến Triều Tiên và bây giờ vẫn còn sống trong một đất nước ở bên miệng hố của chiến tranh.

Muốn được thay đổi, bạn hãy

thay đổi ngôn ngữ của bạn trước. Nếu bạn không thay đổi cách nói của bạn, thì bạn khó thay đổi chính mình bạn. Nếu bạn muốn con cái bạn thay đổi, trước tiên bạn hãy dạy chúng sử dụng ngôn ngữ một cách chính xác. Nếu bạn muốn thấy những thanh niên ưa nổi loạn và thiếu trách nhiệm được biến đổi thành người lớn có trách nhiệm, thì bạn phải dạy họ loại ngôn ngữ mới này.

Chúng ta có thể học loại ngôn ngữ mới này ở đâu? trong một cuốn sách hay nhất, Kinh Thánh. Hãy đọc Kinh Thánh từ Sáng Thế Ký đến Khải Huyền. Hãy đọc ngôn ngữ của Thánh Kinh, phát biểu những lời nói đức tin và nuôi dưỡng hệ thống thần kinh của bạn bằng những từ ngữ có tính cách xây dựng, tiến bộ, phát triển và đặc thắng. Hãy nói những lời đó, cứ luôn luôn lặp lại để những lời nói đó sẽ dần dần kiểm soát toàn thân bạn. Rồi bạn sẽ chiến thắng, vì bạn hoàn toàn có điều kiện để đối phó với hoàn cảnh và môi trường xung quanh và đạt được thắng lợi. Đây là lý do quan trọng đầu tiên trong việc sử dụng lời nói : tạo được một sức mạnh để có được một đời sống thành công.

VÌ MỤC ĐÍCH CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

Chúng ta cần biết lý do thứ hai của việc sử dụng sức mạnh sáng tạo của lời nói: không những lời nói giúp đỡ chúng ta thành công trong đời sống riêng của mình, nhưng Đức Thánh Linh còn muốn chúng ta sử dụng lời nói để thực hiện mục đích của Đức Chúa Trời.

Khi tôi bắt đầu vào chức vụ, tôi cảm thấy mình đang ở trong một cuộc tranh chấp, ngay cả khi giảng, tôi vẫn cảm thấy có những ngăn trở trong tâm linh tôi. Rồi Đức Thánh

Linh đến với tâm linh tôi và tôi lại thấy rõ như tôi đang xem truyền hình. Trong màn ảnh tâm trí tôi, tôi thấy những u bướu biến đi, bệnh lao được chữa lành, kẻ què nặng nề, nương mình trên đôi nạng thành linh quang nạng bước đi.

Tôi rất ít nghe về loại giải cứu và chức vụ chữa bệnh nay ngay cả ở nước Mỹ. Ngay cả vài giáo sĩ ở xung quanh tôi cũng không biết loại công tác này và nói chuyện với họ càng làm cho tôi thêm hoang mang. Rồi tôi đi đến kết luận là điều ngăn trở này do satan đến. Mỗi khi có hiện tượng đó xảy ra, tôi nói, "Linh ngăn trở, hãy ra khỏi ta. Ta truyền lệnh cho người rời khỏi ta. Hãy ra khỏi ta". Nhưng càng truyền lệnh bao nhiêu, tôi lại càng cảm thấy rõ trong tâm trí cảnh người bệnh được chữa lành. Tôi làm vào tình trạng tuyệt vọng đến nỗi không thể giảng được. Những khả tượng ấy cứ xuất hiện liên tục, vì thế tôi đặt thành vấn đề kiêng ăn, cầu nguyện và trông đợi Chúa.

Sau đó tôi được nghe Chúa phán vào lòng tôi, "Hỡi con, đó không phải là điều ngăn cản của satan. Đó là khả tượng mà Thánh Linh ao ước. Đó là lời khôn ngoan và thông sáng, Đức Chúa Trời muốn chữa lành cho những người này, nhưng Ngài không thể chữa lành trước khi con nói ra". Tôi nói, "Thưa Chúa, không phải. Con không tin như vậy. Đức Chúa Trời có thể làm được bất cứ điều gì Ngài đâu cần đến lời nói của con."

Về sau tôi thấy trong Kinh Thánh, Sáng Thế Ký đoạn một, "Và, đất vô hình và trống không", khi Đức Thánh Linh vận hành trên mặt đất, Ngài áp ủ nó; nhưng chẳng có điều gì xảy ra. Rồi Đức Chúa Trời bày tỏ cho tôi thấy một chân lý quan trọng khi Ngài phán: "Có sự hiện diện của Đức Thánh Linh, có xúc dầu mạnh

mẽ của Đức Thánh Linh trong việc áp ủ và vận hành trên mặt nước. Tại thời điểm đó có gì xảy ra không?"

Tôi nói, "Thưa Chúa, không có việc gì xảy ra cả".

Rồi Chúa phán: "Con có thể cảm thấy sự hiện diện của Đức Thánh Linh trong Hội Thánh của con - ngay cả sự hiện diện tràn ngập của Thánh Linh - nhưng vẫn không có gì xảy ra, chẳng có linh hồn nào được cứu, không có những gia đình đổ vỡ được hàn gắn, cho đến khi con nói thành lời. Đừng chỉ xin những điều con cần. Hãy ra lệnh. Con hãy cho ta cơ sở để tạo ra những việc lạ thường. Hãy nói thành lời như khi ta tạo dựng thế giới, ta nói thành lời. Ta phán: "Phải có sự sáng" hoặc ta nói: "Phải có khoảng không".

Ý thức được chân lý này là một bước ngoặt trong đời sống của tôi. Tôi vội xin lỗi Đức Chúa Trời: "Lạy Chúa, con rất tiếc đã làm Ngài buồn. Bây giờ con sẽ nói ra".

Nhưng tôi vẫn còn sợ, vì không ai dạy tôi những điều ấy. Tôi cũng sợ rằng khi tôi nói ra mà chẳng có điều gì xảy ra thì người ta sẽ nghĩ gì về tôi? Vì vậy tôi thưa với Chúa: "Chúa ôi, vì con còn sợ lắm, con sẽ không bảo người què đứng dậy hoặc bảo bệnh ung thư biến đi. Cha ơi, con sẽ bắt đầu với bệnh nhức đầu".

Sau đó khi tôi giảng, khả tượng về sự chữa bệnh khởi dậy trong tâm linh tôi. Dầu qua mắt của tâm linh, tôi nhìn thấy kẻ què được chữa lành, những cục bướu biến mất, tôi vẫn bỏ qua. Tôi chỉ nói, "đây có một người nhức đầu mà được chữa lành". Và lập tức người đó được chữa lành. Tôi kinh ngạc khi thấy qua lời nói đơn sơ của tôi, việc đó trở thành sự thực.

Dần dần tôi mạnh dạn hơn. Tôi bắt đầu ra lệnh cho bệnh viêm xoang được chữa lành, rồi đến chứng điếc

và cuối cùng tôi nói ra tất cả những bệnh được chữa lành mà tôi thấy trong tâm linh. Bây giờ mỗi buổi sáng chủ nhật trong Hội Thánh của tôi hàng trăm người được chữa lành qua ống dẫn đó. Vì thì giờ hạn chế, vì có nhiều giờ thờ phượng, tôi phải hành động nhanh chóng, vì vậy trong khi tôi đứng, Chúa chỉ cho tôi biết những sự chữa xảy ra ở đây và tôi chỉ cần gọi họ đi ra. Tôi chỉ nhắm mắt lại và nói ra. Khi nhận thức mình được chữa lành, nhiều người đứng dậy. Họ đứng lên khi bệnh đặc biệt của họ được công bố chữa lành. Trong phần thờ phượng nay nhiều người, khắp mọi chỗ trong thánh đường, đứng dậy công bố mình được chữa lành.

Qua đó tôi học được một bí quyết: trước khi bạn nói thành lời, Đức Thánh Linh không có chất liệu để Ngài tạo dựng. Nếu Thánh Linh truyền đức tin vào lòng bạn để dời một hòn núi thì đừng cầu nguyện xin Chúa dời hòn núi đi; mà chỉ việc ra lệnh: "Hỡi núi, hãy dời sang biển kia", rồi việc đó sẽ thành sự thật. Nếu bạn học tập điều này, và tập thành thói quen nói thành lời những gì được Thánh Linh hướng dẫn, theo sự xúc đầu của Thánh Linh, và trong đức tin Đức Chúa Trời ban cho bạn, bạn sẽ thấy nhiều phép lạ xảy ra trong đời sống của bạn.

Hầu việc Chúa trong một cộng đồng 50 ngàn tín hữu thường trực (1979) không phải là một công việc dễ dàng. Chúng tôi lập một hệ thống điện thoại trực 24/24 để phục vụ trong Hội Thánh và những phụ tá thay phiên trực để nghe điện thoại và trả lời hướng dẫn. Tôi cố gắng giấu số điện thoại của nhà riêng tôi, nhưng rồi số đó cũng được mọi người biết, và tôi nhận điện thoại khắp nơi từ sáu tối đêm nay cho đến bóng mặt trời lên cao vào sáng hôm sau. Nhiều

hôm tôi tưởng được ngủ ấm cúng trên giường.

Rồi lúc 10 giờ tối, một hồi chuông điện thoại vang lên, tiếng nói ở đầu dây: "Thưa mục sư, cháu nội tôi bị sốt cao lắm, xin ông vui lòng cầu nguyện cho cháu". Vì vậy tôi cầu nguyện.

Đến 11 giờ, một cú điện thoại khác lại đến: "Thưa mục sư, đến giờ này chồng tôi đi làm chưa về, xin mục sư cầu nguyện cho". Và tôi cầu nguyện.

Rồi 12 giờ khuya, chuông điện thoại lại reo lên, một tiếng khóc nức nở của người vợ: "Chồng tôi về rồi và anh ấy lại đánh tôi. Ôi, kinh khủng quá. Tôi không muốn sống nữa". Rồi tôi lại phải khuyên bảo bà ta.

Một giờ đêm, tôi nhận được cú điện thoại từ một người đàn ông say rượu: "Vợ tôi thường đi nhóm nhà thờ, tại sao ông dạy cô ta đối xử với tôi như thế?" Rồi tôi lại phải giải thích cho ông ta cách đây đủ.

Lúc chạng vạng sáng, có điện thoại từ bệnh viện gọi đến: "Mục sư ơi, có người như thế như thế sắp chết. Ông có thể đến gặp được không? Mong ước cuối cùng của ông ta là được gặp ông". Vậy tôi phải chuẩn bị gấp để chạy đến bệnh viện. Điện thoại cứ vang lên liên tục như thế đến nỗi tôi quyết định rút dây điện thoại ra. Tôi nói lớn: "Tôi không thể sống theo kiểu này được". Rồi lên giường ngủ. Nhưng Đức Thánh Linh đến phán vào lòng tôi: "Con có phải là người chần chừ đảm đang không? Một người chần chừ đảm đang, hoàn hảo chẳng bao giờ bỏ bầy chiên của mình đi lạc". Vì thế tôi vùng dậy và cắm dây điện thoại vào. Chỉ có cơ hội khi tôi đi du lịch khỏi nước tôi, thì tôi được ngủ một đêm ngon lành.

Vào một tối đặc biệt ngầm mùa

đông rất lạnh, khi tôi đang nằm thoải mái trên giường ấm áp và thiu thiu ngủ, thì một hồi chuông điện thoại vang lên. Tôi đã gặp người đàn ông gọi điện này rồi. Ông nói: "Thưa mục sư, ông còn nhớ tôi không?"

"Dĩ nhiên nhớ chứ. Tôi đã làm đám cưới cho vợ chồng ông mà".

"Tôi đã thử suốt hai năm nay, nỗ lực hết sức để đem lại hạnh phúc cho gia đình", ông nói, "Nhưng đêm nay vợ chồng tôi cãi nhau dữ dội và quyết định phải ly dị. Chúng tôi đã chi đồ đạc tài sản làm hai phần rồi, nhưng bây giờ chỉ còn có một điều, xin ông chúc phước cho. Ông đã chúc phước cho chúng tôi trong ngày cưới, và bây giờ xin ông hãy chúc phước cho chúng tôi cho cuộc ly dị này".

Chà vị trí mục sư trong trường hợp này khó xử làm sao! Chúc phước cho họ trong việc kết hợp, rồi bây giờ họ lại xin chúc phước cho việc chia rẽ! "Tôi trả lời, "Phiền ông đợi đến sáng mai nhé. Bây giờ lạnh quá và tôi đã lên giường rồi. Bây giờ tôi phải đi sao?"

Ông ta trả lời, "Thưa mục sư, ngày mai chắc quá trễ. Bây giờ chúng tôi phải phân rẽ mỗi người một ngả thôi. Chúng tôi không muốn nghe ông giảng nữa. Trễ rồi, không còn cơ hội làm việc đó nữa, chúng tôi đã đi quá xa rồi, bây giờ chỉ còn xin ông đến ban cho chúng tôi lời chúc phước để chúng tôi có thể ly dị mà thôi". Tôi bò ra khỏi giường và đi vào phòng khách. Trong lòng tôi nổi giận satan. Tôi nghĩ đây không phải là công việc của Thánh Linh. Đây là công tác của satan.

Khi cầu nguyện, lập tức tôi đi vào chiều không gian thứ tư. Vì khả tượng và giấc mơ là ngôn ngữ của Đức Thánh Linh, qua chiều không gian thứ tư tôi có thể kiểm soát chế ngự chiều không gian thứ ba, điều

chỉnh các sự sai trật. Tôi quì xuống nhắm mắt lại và qua thập tự giá của Đức Jesus Christ, nhờ sự giúp đỡ của Đức Thánh Linh, tôi bắt đầu thấy vợ chồng này tái hợp. Tôi hình dung một bức tranh rõ ràng, và cầu nguyện, "Lạy Chúa, xin Ngài làm như thế".

Trong khi cầu nguyện, tôi được đức tin chạm vào và trong danh Jesus Christ, tôi xin Ngài thay đổi hoàn cảnh này trong chiều không gian thứ tư. Chiều không gian thứ tư với sức mạnh tích cực của nó thuộc về tôi, vì vậy tôi đến gian nhà của cặp vợ chồng này. Họ sống trong một khu nhà có nhiều tiện nghi hiện đại. Có nhiều tiên nghi vật chất trong nhà họ ở, nhưng khi tôi bước vào, tôi cảm thấy sự lạnh ngắt sự ghen ghét tồn tại giữa người đàn ông và vợ ông. Bạn có thể có tất cả những thứ vật chất quý giá trên thế gian này nhưng nếu có sự ghen ghét ở trong gia đình bạn, thì những của cải vật chất đó chẳng đem lại phước hạnh gì.

Khi bước vào nhà, tôi thấy người đàn ông ngồi trong phòng khách và vợ ông trong phòng ngủ. Lúc tôi vào phòng khách, người đàn ông thao thao bất tuyệt nói xấu vợ mình. Rồi người vợ tung cửa chạy ra nói, "Đừng nghe lời ông ta! Hãy nghe tôi nói đây này". Rồi tới phiên bà cũng không ngớt nói nghịch cùng chồng mình. Tôi nghe lời trình bày của người chồng, mọi việc ông ta nói dường như hợp lý. Rồi tôi nghe lời trình bày của người vợ và mọi điều bà nói cũng hợp lý nữa; mỗi người trình bày theo ý riêng của mình. Cả hai đều đúng còn tôi bị kẹt vào giữa. Cả hai đều nói họ hoàn toàn muốn chấm dứt cuộc hôn nhân này. Họ cứ liên tục nói: "Đừng cầu nguyện cho chúng tôi, chỉ xin ông cầu nguyện cho cuộc ly dị này".

Nhưng tôi hoàn toàn chế ngự, chỉ

phối chiều không gian thứ ba này rồi bằng chiều không gian thứ tư trong lòng tôi. Nằm chặt niềm tin quyết này, tôi cầm tay người chồng và tay kia tôi cầm tay người vợ, tôi nói: "Nhân danh Chúa Jesus, ta truyền lệnh cho satan phải buông bỏ tinh thần ghen ghét trói buộc cặp vợ chồng này. Và trong giờ phút này trong danh mạnh mẽ của Jesus Christ, con truyền lệnh cho hai người này phải tan chảy ra. Xin Ngài làm cho họ mềm mại và tái hợp".

Thình lình tôi có cảm giác một giọt nước ấm rơi xuống tay khi ngẩng đầu lên, tôi thấy người đàn ông khóc và nước mắt của ông đang tuôn trào ra. Tôi tự nhủ, "Ồ, cảm ơn Chúa, công việc đã được thực hiện". Khi nhìn vào người vợ, tôi cũng thấy đôi mắt bà đầm lệ. Vì thế tôi kéo tay hai người lại với nhau và nói: "Những gì được Đức Chúa Trời kết hợp, thì không có người nào hoặc hoàn cảnh nào có thể chia rẽ".

Tôi đứng dậy và nói: "Bây giờ tôi về".

Cả hai vợ chồng đưa tôi ra khỏi cổng, và nói: "chào tạm biệt mục sư!"

Tôi đáp: "Ngợi khen Đức Chúa Trời, công việc tiến triển tốt đẹp"

Ngày chúa nhật sau đó cả hai vợ chồng ngồi trong ca đoàn và hát lớn một cách vui vẻ, sau giờ thờ phượng tôi bắt tay họ và hỏi người vợ: "Có việc gì xảy ra vậy?"

"Thưa mục sư, chúng tôi không biết", bà vợ trả lời. Nhưng khi mục sư nói những lời ấy và truyền lệnh một cách mạnh mẽ, chúng tôi cảm thấy có một cái gì đó sụp đổ trong lòng chúng tôi. Đường như một bức tường lớn ngã xuống và chúng tôi bị lay chuyển". Thình lình chúng tôi bắt đầu cảm thấy rằng có lẽ mình nên thử sống với nhau một lần nữa, cả hai suy nghĩ trong cùng một lúc. Sau khi mục sư về, chúng tôi thức suốt

đêm để mở tung những đồ vật đã đóng gói. Bây giờ khi nghĩ lại điều đó, chúng tôi không thể hiểu được vì sao đã cãi nhau dữ dội như thế và vì sao chúng tôi lại quyết định ly dị, phân rẽ nhau. Bây giờ chúng tôi yêu nhau nồng thắm hơn trước rất nhiều".

Đức Thánh Linh cần những lời nói của bạn cũng như của tôi. Nếu tôi nài nỉ họ hay chắc tôi âm thầm cầu nguyện cho họ chắc tôi đã đánh mất mục tiêu. Tôi truyền lệnh mạnh mẽ và lời nói đã đi ra và tạo nên sự vật. Đức Thánh Linh cần những lời nói tích cực của bạn, những lời nói đầy đức tin. Chúa Jesus đã sử dụng lời phán của Ngài để thay đổi, tạo nên hoàn cảnh mới. Các môn đệ của Jesus Christ cũng đã sử dụng lời phát biểu để thay đổi và chuyển biến hoàn cảnh. Bất hạnh thay cho Hội Thánh của Christ ngày nay đã trở thành một người ăn xin lưu niên; xin và xin, sợ phải nói những lời truyền lệnh. Chúng ta cần học lại nghệ thuật nói những lời truyền lệnh vốn đã bị thất truyền.

ĐỂ SỰ HIỆN DIỆN CỦA CHRIST LỘ RA

Lý do thứ ba của việc sử dụng sức mạnh của lời nói: qua lời nói, bạn có thể tạo nên và bộc lộ sự hiện diện của Jesus Christ. Khi mở Kinh Thánh và đọc trong Rôma 10:10 bạn thấy: "Vì nhờ được lòng tin mà hưởng sự công bình và nhờ môi miệng thừa nhận, một người được cứu rỗi" Chính nhờ qua sự xưng nhận bằng đức tin, con người có thể nắm lấy sự cứu độ do một mình Jesus Christ đem đến.

Không có chỗ nào trong đoạn Kinh Thánh này chép rằng con người cần phải lên thiên đàng để đem Chúa Jesus xuống trần gian để Ngài ban cho sự cứu độ. Nhưng trong đoạn

này nhấn mạnh rằng lời có thể mang kết quả cho sự cứu độ ở gần, vì đó là những lời ở trong lòng bạn và môi miệng bạn.

Chúa Jesus ở đâu trong tiến trình này? Địa chỉ của Ngài ở nơi nào? Không phải ở trên trời cao kia, cũng không phải ở vực sâu dưới lòng đất. Chúa Jesus ở trong Lời của ngài.

Lời có thể mang kết quả cho sự cứu độ của bạn nằm ở đâu? Những lời ấy ở trong lòng bạn và trên môi miệng bạn. Lời bạn nói ra được buộc chặt với Chúa Jesus. Hễ khi nào bày tỏ năng quyền của Chúa Jesus qua những lời nói của bạn, thì bạn cũng tạo được sự hiện diện của Chúa. Nếu không phát biểu được những lời nói rõ ràng, thì bạn cũng không thể bày tỏ sự hiện diện của Đấng Christ. Kinh Thánh chép: "Hễ điều gì các con buộc lại ở dưới đất thì trên trời sẽ buộc lại, và hễ điều gì các con mở ở dưới đất thì sẽ được mở ở trên trời". Bạn có trách nhiệm trong việc chuyển giao sự hiện diện của Đấng Christ.

Hễ khi nào tôi hướng dẫn buổi họp 100 mục sư phụ tá của Hội thánh tôi (1979), tôi đều nhắc nhở họ một mệnh lệnh tối quan trọng: "Trách nhiệm của các bạn là bày tỏ sự hiện diện của Chúa Jesus trong bất cứ nơi nào các bạn đến. Bày tỏ Chúa Jesus và đáp ứng các nhu cầu đặc biệt là những gì bạn phải làm". Cho phép tôi nêu vài ví dụ:

Trong vùng lân cận của Hội thánh tôi có vài nhà thờ thuộc các giáo phái khác. Trong một nhà thờ của giáo hội Trưởng Lão, vị mục sư ở đây chỉ nhấn mạnh đến kinh nghiệm tái sinh, vì vậy ông ta chỉ biểu lộ và tạo sự hiện diện của Chúa Jesus là Đấng ban sự tái sinh cho mọi người. Người ta đến nhà thờ của ông mục sư này để tiếp nhận sự cứu độ, ngoài ra không có gì khác hơn.

Một Hội thánh khác có tên là Hội Thánh Khiết, từ ngày nọ sang ngày kia, họ đều nói đến sự Thánh Khiết. "Hãy nên thánh khiết, hãy nên thánh khiết", họ hô hào cổ vũ điều này. Nhiều người đến đây và họ chạm ngay đến sự thánh khiết. Mục sư ở đây chỉ tạo ra sự hiện diện của Đấng Christ thánh khiết.

Nhưng trong Hội thánh của tôi, tôi giảng về Chúa Jesus cứu độ, về Christ thánh khiết, về Cứu Chúa làm Báp têm, về phước hạnh của con Đức Chúa Trời và về Jesus Đấng chữa bệnh; và tất cả những khía cạnh này được bày tỏ trong Hội thánh của tôi. Tôi cố tạo nên sự hiện diện toàn vẹn, sự bày tỏ đầy đủ của Jesus Christ.

VAI TRÒ CỦA BẠN

Bạn phải tạo ra sự hiện diện của Chúa Jesus bằng lời nói của bạn. Nếu bạn nói về sự cứu độ thì chính Chúa Jesus Đấng Cứu độ hiện ra. Nếu bạn nói về sự chữa bệnh, thì bạn có Chúa Jesus Đấng Chữa bệnh hiện diện trong hội chúng của bạn. Nếu bạn nói về làm những dấu kỳ phép lạ của Chúa Jesus, thì sự hiện diện của Chúa Jesus Đấng làm phép lạ phải được bày tỏ. Ngài bị ràng buộc bởi môi miệng và lời nói của bạn. Ngài lệ thuộc vào bạn và nếu bạn không nói rõ ràng vì sợ satan, thì làm sao Chúa Jesus Christ có thể bày tỏ quyền năng của ngài cho thế hệ này? Vì thế hãy nói cách dạn dĩ.

Nhiều người gặp nhiều rắc rối trong gia đình mình vì họ đã không có giờ gia đình lễ bái. Nếu người cha giữ được giờ thờ phượng trong gia đình và nói rõ về sự hiện diện của Chúa Jesus trong gia đình và trong căn nhà mình, thì người ấy có thể tạo nên sự hiện diện của Chúa Jesus và Chúa Jesus sẽ chăm sóc từng vấn đề của gia đình ấy. Nhưng nhiều gia

đình bỏ qua giờ thờ phượng nói rõ về sự hiện diện của Chúa Jesus, do đó con cái họ không được hưởng đầy đủ các phúc hạnh của Đức Chúa Trời.

Bạn không cần phải chờ đợi cho đến khi nhận lãnh một ân tứ thuộc linh đặc biệt nào. Tôi luôn luôn nói rằng tất cả các ân tứ thuộc linh nội trú trong Đức Thánh Linh. Bản thân bạn chẳng bao giờ chiếm hữu được một ân tứ thuộc linh.

Giả sử tôi có được ân tứ chữa bệnh. Rồi tôi sẽ chữa bệnh một cách bừa bãi bất cứ người nào xin tôi chữa bệnh. Nếu tôi có ân tứ, tôi sẽ phân phát cho mọi người; tôi chẳng phân biệt ai cả. Đức Thánh Linh lại thấy nhu cầu, và rồi Ngài cho phép thực hành ân tứ qua một ống dẫn là người nào đó để đáp ứng nhu cầu.

Điều quan trọng chúng ta phải nhớ là tất cả mọi ân tứ đều ở trong Đức Thánh Linh, vì Đức Thánh Linh ngự trong Hội thánh bạn và Ngài ngự trong bạn. Qua Ngài bạn có mọi công tác - công tác giảng dạy, công tác truyền giảng, công tác săn sóc, công tác chăn bầy, làm mục sư và công tác chữa bệnh siêu nhiên. Qua bạn là ống dẫn của Ngài, Đức Thánh Linh bày tỏ chính mình Ngài. Vậy đừng lo lắng về việc bạn chiếm hữu bất cứ loại ân tứ nào.

Hãy mạnh dạn. Hãy tiếp nhận ân tứ dạn dĩ, rồi hãy nói thành lời. Nói thành lời rõ ràng và tạo ra sự hiện diện của Chúa Jesus cách đặc biệt. Hãy bày tỏ sự hiện diện của Chúa Jesus trong cách đặc biệt đó cho hội chúng của bạn, bạn sẽ gặt hái những kết quả đặc biệt. Một người cha có thể tạo nên sự hiện diện của Chúa Jesus Christ qua lời nói của mình, và Chúa Jesus có thể chăm sóc mọi nhu cầu của gia đình người ấy. Vì thế, khi tôi rao giảng một sứ điệp cho Hội thánh tôi, tôi phải gieo những

hạt giống đặc biệt để gặt hái những kết quả đặc biệt.

Tôi thấy có một lỗi lầm lớn trong những giờ thờ phượng của người Mỹ. Các mục sư Mỹ rao giảng những sứ điệp không tưởng cho hội chúng của họ; rồi ngay sau đó tín hữu giải tán mỗi người một ngả. Họ chẳng có thì giờ để cho sứ điệp ấy mọc mầm lớn lên. Họ nhận tất cả những lời nói của sứ điệp, nhưng chẳng có thì giờ để cầu nguyện cho những lời ấy để trở thành sự sống của họ.

Giờ thờ phượng ở Mỹ giải tán rất sớm. Qui định giờ cho hội chúng; rút ngắn phần mở đầu và hát ngợi khen. Phân phát sứ điệp rồi để hội chúng có nhiều thì giờ để cầu nguyện với nhau để tiêu hóa những lời đã được nghe. Nếu điều đó được thực hiện, bạn sẽ thấy kết quả nhiều hơn cho chức vụ của những vị mục sư này.

Tóm lại, lời nói của bạn đúc khuôn cho cuộc đời bạn, và trung tâm ngôn ngữ ở não bộ điều khiển toàn thể hệ thần kinh. Do đó, nói một ngôn ngữ mới là dấu hiệu đầu tiên của sự nhận lãnh bát-têm bằng Thánh Linh. Khi Đức Thánh Linh chiếm hữu trung tâm ngôn ngữ, Ngài sẽ điều khiển mọi dây thần kinh trong khắp cơ thể và điều khiển toàn thân thể. Vì thế khi chúng ta nói trong ngôn ngữ khác, chúng ta được đầy đầy Đức Thánh Linh.

Lời nói điều khiển và chế ngự toàn thân và toàn cuộc đời bạn. Hãy dâng lời nói mình cho Đức Thánh Linh để Ngài có thể tạo nên sự vật. Rồi hãy tạo nên và bày tỏ sự hiện diện của Chúa Jesus qua lời phát biểu của bạn.

Hãy giảng lời. Lời nói có quyền năng, có sức mạnh, khi bạn cho lời ấy phát biểu ra thì lời ấy, chứ không phải bạn sẽ hình thành phép lạ.

Đức Chúa Trời không xử dụng bạn vì bạn hoàn toàn thánh khiết. Hề

một Cơ Đốc nhân còn sống trên đất này bao lâu thì người với ấy còn tranh chiến với xác thịt bấy lâu. Đức Chúa Trời xử dụng bạn vì bạn có đức tin. Vây, hỡi anh chị em yêu dấu ơi, chúng ta hay xử dụng lời nói - vì sự thành công của đời sống cá nhân bạn, vì sự vật hữu hình mà Đức Thánh Linh có thể tạo được, và vì những mục đích tạo dựng và bày tỏ sự hiện diện của Chúa Jesus Christ.

Nên nhớ rằng Đấng Christ lệ thuộc vào bạn và lời nói của bạn để bày tỏ sự hiện diện của Ngài. Bạn sẽ đối xử thế nào với Jesus này là Đấng đang điều khiển lưỡi của bạn? Bạn bằng lòng bày tỏ Ngài ra để đem phước hạnh đến cho người khác không? Hay bạn đang ngắm nhìn Ngài, khóa chặt Ngài lại bằng cái lưỡi cứng đờ, đôi môi ngậm chặt của bạn? Cầu xin Chúa chúc phước cho bạn, khi bạn quyết định.

Chương bốn

LỜI SỰ SỐNG RHEMA

Lời nói có sức mạnh sáng tạo, và cách xử dụng lời nói đúng đắn đem lại sự sống động cho một cuộc đời Cơ Đốc nhân đắc thắng. Tuy nhiên, lời nói này phải dựa trên nền tảng vững chắc để đem lại hiệu quả thật sự. Nguyên tắc cho việc khám phá ra nền tảng vững chắc cho lời nói là một trong những phần quan trọng của chân lý của Đức Chúa Trời. Điều này có liên quan đến đề tài tôi đang chia sẻ cho các bạn.

ĐỨC TIN NƠI LỜI ĐỨC CHÚA TRỜI: NHỮNG NAN ĐỀ VÀ HIỆU SUẤT

Một ngày nọ, có một người đàn bà nằm trên cái cồng được đưa vào văn phòng của tôi. Bà ta bị liệt từ cổ xuống chân không cử động được ngay cả các ngón tay cũng không nhúc nhích được. Khi bà ta được đưa vào văn phòng của tôi vẫn còn nằm trên cái cồng, tôi bắt đầu cảm thấy có một cảm giác lạ. Dường như tim tôi đang đập mạnh. Giống như sự trông đợi ở ao Bethesda, tôi biết sẽ có việc gì đó xảy ra.

Khi tôi đến bên cạnh cái cồng, và

khi nhìn thẳng vào mắt bà, tôi thấy bà ta đã có đức tin muốn được chữa lành: không phải là một đức tin chết, nhưng là một đức tin sống động. Tôi đặt tay lên trán bà ta và nói: "Chị ơi, nhân danh Chúa Jesus, chị được chữa lành".

Lập tức quyền năng của Đức Chúa Trời giáng xuống và chị ấy được chữa lành. Chị đứng dậy khỏi cồng, run rẩy và ngạc nhiên kinh khủng.

Sau đó chị ta mang quà đến nhà tôi, sau khi vào phòng làm việc của tôi chị nói: "Xin ông vui lòng tiết lộ cho tôi biết có phải ông là hiện thân của Chúa Jesus không?"

Tôi cười: "Bà chị yêu dấu ơi, chị biết đó, tôi vẫn ăn mỗi ngày ba bữa, đi tắm và đi ngủ mỗi đêm. Tôi chỉ là người bình thường như chị thôi và phương cách duy nhất tôi có sự cứu độ là qua Cứu Chúa Jesus Christ".

Người đàn bà này nhận được sự chữa lành kỳ diệu, lời nói chữa lành ấy lập tức có tác động nhanh chóng. Sau đó chẳng bao lâu, có một phụ nữ giàu có được khiêng trên cái cồng đến Hội thánh tôi. Bà ta là một Cơ Đốc nhân từ lâu rồi và là một nữ chấp sự của Hội thánh. Bà thuộc nhiều câu Kinh Thánh liên quan đến sự chữa bệnh: "Ta, Đức Giêhôva,

Đấng chữa bệnh cho người"(Xuất 15:26);"Nhờ làn roi của Ngài chúng ta được lành bệnh"(Êsai 53:5);"Chính ngài mang sự gian ác của chúng ta và gánh bệnh tật của chúng ta"(Matiô 8:17);"Những kẻ tin ta sẽ được những dấu này, lấy Danh Ta trừ quỷ... hãy đặt tay lên kẻ đau, thì kẻ đau được lành"(Mac 16:17, 18).

Vì thế tôi dùng hết sức lực để cầu nguyện cho bà ta, nhưng không kết quả gì. Rồi tôi la lớn, nhắc lại những câu tôi thường cho việc chữa bệnh. Tôi sử dụng Lời Đức Chúa Trời rồi nhảy lên nữa, nhưng chẳng có gì xảy ra. Tôi bảo bà ta đứng dậy bằng đức tin. Nhiều lần bà ta có thể đứng dậy, nhưng ngay lúc tôi buông tay ra, bà ta té nhào xuống đất như khúc cây khô. Rồi tôi nói:"Hãy có thêm đức tin và đứng dậy". Lại một lần nữa bà ta có thể đứng dậy, rồi một lần nữa bà ta lại té nhào. Rồi bà công bố bà đã có tất cả đức tin trên thế giới này, nhưng đức tin của bà chẳng hoạt động gì cả.

Tôi càng thêm chán nản, thất vọng, và bà ta bắt đầu khóc. Bà nói:"Ông mục sư, ông có thành kiến. Ông yêu người đàn bà kia nhiều đến nỗi ông chữa bệnh cho bà ta. Nhưng ông không thực sự yêu thương tôi. Vì thế tôi vẫn còn mang bệnh tật. Ông còn thiên vị".

"Bà chị ơi", tôi trả lời."Tôi đã làm hết tất cả mọi sự. Chị thấy đó, tôi đã cầu nguyện, đã la khóc, đã nhảy lên, và đã làm hết mọi việc mà người mục sư hội Ngũ Tuần có thể làm, nhưng vẫn không có việc gì xảy ra. Tôi không thể nào hiểu được điều ấy".

Trong Hội thánh tôi những vấn đề rắc rối này vẫn xảy ra khi người này được chữa lành trong khi người kia vẫn không hết bệnh. Có những nhà truyền giáo nổi tiếng trên thế

giới đến tôi giảng cách và mạnh mẽ:"Mỗi người đau yếu có mặt ở đây đều sẽ được chữa lành cả! Mỗi người trong các bạn họ luôn ra những lời nói đây và nhiều người cũng được chữa lành".

Nhưng khi họ tiếp nhận mọi lời khen tặng và tán dương mà về rồi, còn tôi ở lại Hội thánh nhà tiếp nhận mọi lời làm bầm óan trách của những người không được chữa lành. Những người đó đến với tôi, thất vọng và phẫn uất, họ nói:"Chúng tôi không được chữa lành. Đức Chúa Trời đã bỏ chúng tôi rồi. Chúng tôi hoàn toàn bị bỏ quên. Nếu thế thì chúng tôi còn tiếp tục phấn đấu để theo Chúa Jesus Christ và tin Ngài làm chi nữa?"

Vì thế tôi vật vã khóc lóc với Chúa:"Thưa Cha, tại sao vậy? Tại sao sự việc diễn ra như thế này? Đức Chúa Trời ôi, xin Ngài trả lời cho con, xin cho con một lời giải đáp thật rõ ràng. Và Ngài đã trả lời. Do đó bây giờ tôi muốn chia sẻ lời giải đáp ấy cho các bạn cùng nghe, cũng với một số nhận thức dẫn tôi đến sự hiểu biết này.

Nhiều người nghĩ rằng họ tin nơi Lời Đức Chúa Trời. Họ có thể tin. Nhưng họ không phân biệt được Lời Đức Chúa Trời đem lại kiến thức để hiểu biết Đức Chúa Trời và Lời Đức Chúa Trời dùng để chuyển giao đức tin trong hoàn cảnh đặc biệt của lòng người. Loại đức tin sau đem lại phép lạ.

Trong ngôn ngữ Hy Lạp có hai chữ khác nhau khi nói về lời, đó là LOGOS và RHEMA. Thế giới được tạo nên bởi Lời LOGOS của Đức Chúa Trời. LOGOS là lời Đức Chúa Trời của nói chung từ sách Sáng Thế Ký đến Khải Huyền, vì tất cả những sách này hoặc trực tiếp hoặc gián tiếp đều nói về Ngôi Lời, tức là Jesus Christ. Khi đọc lời LOGOS từ

sách Sáng Thế Ký đến sách Khải Huyền bạn có thể nhận thấy tất cả những sự hiểu biết bạn cần về Đức Chúa Trời và những lời hứa của Ngài, nhưng chỉ đọc không thôi bạn sẽ không nhận lãnh đức tin. Bạn có kiến thức và sự hiểu biết về Đức Chúa Trời nhưng bạn không nhận lãnh đức tin.

Lời Chúa trong Rôma 10:17 chỉ cho chúng ta thấy chất liệu dùng để xây dựng đức tin trội hơn việc chỉ đọc Lời của Đức Chúa Trời: "Đức tin đến do việc nghe, và nghe do lời Đức Chúa Trời được giảng ra". Trong câu này, "Lời" ở đây không phải là chữ "LOGOS" nhưng là chữ "RHEMA". Đức tin đặc biệt đến do nghe lời "RHEMA".

Trong cuốn từ điển Hy Lạp & Anh ngữ của Dr. Ironside, tác giả đã định nghĩa LOGOS là lời đã nói của (the said word of God) còn RHEMA là lời đang nói của (the saying word of God). Nhiều học giả định nghĩa hành động của lời RHEMA là việc Đức Thánh Linh dùng vài câu Kinh Thánh và làm cho lời ấy thành sống động cho cá nhân người nào đó. Đây là định nghĩa của tôi về lời RHEMA: RHEMA là lời đặc biệt, cho một người đặc biệt, trong một hoàn cảnh đặc biệt.

Có một lần tại Triều Tiên có một phụ nữ, tên là Yun Hae Kyung, bà tổ chức một buổi nhóm trọng đại cho thanh niên tại núi Samgak. Bà có một chức vụ cao quý. Khi bà đứng dậy, nhiều người tiến về phía trước bục giảng, họ ngã xuống và nằm bất động dưới quyền năng của Thánh Linh. Nhiều thanh niên lũ lượt kéo đến những buổi nhóm của bà, và khi bà tổ chức một trại thanh niên tại núi Samgak, có hàng ngàn thanh niên tham dự.

Trong tuần lễ trại hè thanh niên, trời mưa rất lớn và tất cả sông suối

đều tràn ngập nước, mực nước dâng lên rất cao. Một nhóm thanh niên muốn đi xuống phố ở bờ bên kia con sông, nơi có những buổi nhóm diễn ra. Nhưng khi họ đi đến bờ sông, nước đã ngập tràn bờ. Họ không thấy cây cầu hay chiếc thuyền nào và đa số thanh niên thất vọng.

Nhưng có ba thiếu nữ nói với nhau: "Tại sao chúng ta không thể vượt qua dòng nước? Phierơ đi bộ trên mặt biển mà, và Đức Chúa Trời của Peter cũng là Đức Chúa Trời của chúng ta nữa chứ. Chúa Jesus của Peter cũng là Chúa Jesus của chúng ta và đức tin của Phierơ cũng là đức tin của chúng ta. Phierơ đã tin và tất cả chúng ta cũng có thể tin hơn. Chúng ta sẽ vượt qua con sông này!".

Sông dâng cao, nước chảy cuộn cuộn, nhưng ba thiếu nữ này quì gối xuống và nắm chặt tay nhau, họ căn cứ trên đoạn Kinh Thánh liên quan đến câu chuyện Phierơ đi bộ trên mặt nước và họ công bố rằng họ có thể tin theo cách ấy. Rồi, trước cái nhìn của những người còn lại của nhóm, các cô gái hét lớn và bắt đầu lội qua sông.

Thình lình họ bị giòng nước hung ác cuốn phăng đi và sau ba ngày thì thể của ba cô gái được tìm thấy ở vùng biển gần đó.

Tại nạn này gây chấn động mạnh khắp Triều Tiên. Những nhật báo phi Cơ Đốc đăng tải câu chuyện này, chạy những hàng tít lớn: "Thượng đế của họ không cứu họ"; "Tại sao Thượng đế không nhận những lời cầu nguyện bằng đức tin?" Vì thế những người không tin được dịp vui mừng và chế diễu vì kết quả của biến cố này, và Hội thánh của Christ kinh nghiệm sự mất uy tín, có cảm tưởng bị hạ nhục và thất vọng vì họ không có lời giải đáp hợp lý.

Biến cố này cũng trở thành đề tài thảo luận khắp Triều Tiên và nhiều

Cơ Đốc nhân trước kia mạnh mẽ, giờ bị mất đức tin. Họ cho rằng: "Những cô gái đó tin đúng điều của các mục sư dạy dỗ; họ thực hành của mình. Từ trên tòa giảng các mục sư của chúng ta kêu gọi liên tục, khuyến khích tín hữu phải mạnh dạn thực hành đức tin nơi Lời Đức Chúa Trời. Những cô gái này đã làm đúng như vậy, nhưng tại sao Đức Chúa Trời không nhận lời? Giêhôva Đức Chúa Trời không phải là Đức Chúa Trời hằng sống nữa. Đây chỉ là một loại tôn giáo hình thức mà chúng ta bị lôi cuốn vào".

Làm thế nào để bạn trả lời cho những người này? Những thiếu nữ này đã tin. Họ đã thực hành theo lời Đức Chúa Trời.

Nhưng Đức Chúa Trời không có lý do nào để ủng hộ cho đức tin của họ cả. Phierơ không bao giờ bước đi trên mặt nước vì lời văn tự LOGOS, là lời mang đến sự hiểu biết chung về Đức Chúa Trời. Phierơ yêu cầu Đấng Christ ban một lời đặc biệt cho ông: "Lạy Chúa, nếu phải là Chúa, xin Ngài truyền lệnh cho tôi đến".

Chúa Jesus trả lời "Đến đây"

Lời Chúa nói với Peter không phải là lời văn tự LOGOS, nhưng là lời sự sống RHEMA. Ngài ban cho Lời đặc biệt "Hãy đến" cho một người đặc biệt là Phierơ, trong một hoàn cảnh đặc biệt là giữa cơn bão.

Lời sự sống RHEMA đem lại đức tin. Đức tin đến do việc nghe và được nghe Lời sự sống RHEMA. Peter không bao giờ đi bộ trên mặt nước bằng sự hiểu biết Đức Chúa Trời. Peter đã có lời sự sống RHEMA.

Những cô gái này chỉ có lời văn tự LOGOS, một sự hiểu biết tổng quát về Đức Chúa Trời và trường hợp này khác với trường hợp Đức Chúa Trời hành động qua Peter. Các cô gái thực hành đức tin của con người qua lời văn tự LOGOS: Đó là lỗi của các

cô. Vì thế Đức Chúa Trời không có trách nhiệm trong việc ủng hộ của họ và sự khác nhau giữa cách các cô thực hành với cách Phierơ thực hành rõ ràng như ngày và đêm.

Cách đây hai năm, có hai sinh viên tốt nghiệp trường hoàn toàn thất bại trong việc mạo hiểm đầu tiên của họ vào chức vụ. Hai người này là học trò của tôi, họ nghe tôi giảng về nguyên tắc của đức tin. Bắt đầu chuyển mạo hiểm đầu tiên vào chức vụ với một lượng đức tin lớn, họ bám chặt vào những lời như: "Hãy há hoác miệng người ra thì ta sẽ đổ đầy vào" (Thi thiên 81:10); "Nếu các người nhân danh ta cầu xin điều chi mặc dầu, ta sẽ làm cho" (Giăng 14:14).

Họ đến ngân hàng và mượn một số tiền lớn. Sau đó họ đến một người giàu và mượn một số tiền lớn khác. Với số tiền lớn này họ mua đất và xây cất một thánh đường tuyệt đẹp mà chẳng có tín hữu nào. Họ bắt đầu giảng, hy vọng người ta sẽ lũ lượt đến hàng trăm người, rồi họ sẽ trả nợ được. Nhưng điều đó chẳng xảy ra.

Một trong hai mục sư trẻ này đã mượn gần 30 ngàn đôla và người kia khoảng 50 ngàn đôla. Chẳng bao lâu các chủ nợ đến đòi nợ và những người trẻ này bị dòn vào hoàn cảnh khủng hoảng tột độ, họ đến chỗ suýt mất đức tin nơi Đức Chúa Trời.

Cả hai cùng đến với tôi. Họ khóc: "Mục sư Cho Yonggi ơi, tại sao Đức Chúa Trời của ông và Đức Chúa Trời của chúng tôi khác nhau thế? Ông khởi công với 2500 đôla và bây giờ ông đã hoàn tất được công trình lên đến 5 triệu đôla. Chúng tôi đi ra và xây cất một công trình tốn tất cả chỉ có 80 ngàn đôla. Tại sao Đức Chúa Trời không nhận lời cầu nguyện của chúng tôi? Chúng tôi cũng tin cùng một Đức Chúa Trời

như ông và cũng thực hành cùng một loại đức tin. Tại sao Ngài lại không đáp lời cầu nguyện của chúng tôi?"

Rồi họ trích dẫn những câu chứa đựng những lời hứa từ Cựu ước đến Tân ước, họ nói thêm: "Chúng tôi thực hành đúng y như những gì ông dạy bảo và chúng tôi đã thất bại".

Sau đó tôi trả lời: "Tôi rất vui khi thấy anh em thất bại sau khi nghe những lời nói của tôi. Chắc chắn anh em là những học trò của tôi, nhưng anh em chưa phải là môn đệ của Đấng Christ. Anh em hiểu lầm sự dạy dỗ của tôi. Tôi khởi công xây cất nhà thờ này vì tôi có lời sống RHEMA, chứ không phải chỉ có lời văn tự LOGOS. Đức Chúa Trời phán rõ ràng vào lòng tôi, Ngài bảo: "Hãy trở dậy, đi ra và xây dựng một nhà thờ có 10000 chỗ ngồi". Đức Chúa Trời chuyển giao đức tin của Ngài vào lòng tôi và tôi đi ra làm việc và một phép lạ xảy ra. Còn anh em đi ra chỉ có lời văn tự LOGOS, một sự hiểu biết tổng quát về Đức Chúa Trời và đức tin của Ngài. Vì thế Đức Chúa Trời không có trách nhiệm trong việc ủng hộ anh em, dù cho công việc của anh em làm vì có Cứu Chúa Jesus Christ.

Anh chị em yêu dấu, qua lời văn tự LOGOS, anh chị em chỉ có thể biết Đức Chúa Trời. Anh chị em có thể đạt được sự hiểu biết và kiến thức về. Những lời văn tự LOGOS không phải lúc nào cũng đều trở thành lời sự sống RHEMA.

Giả sử có một người bệnh đến ao Bethesda và nói với những người chung quanh: "Hỡi các bạn khờ dại ơi, tại sao lại phải chờ đợi tại đây? Ao này lúc nào cũng như nhau với cũng một thứ nước. Tại sao các bạn lại mòn mỏi chờ đợi ở đây hết ngày nọ sang ngày kia? Theo tôi, ta chỉ cần nhảy xuống và tắm ngay".

Rồi anh ta nhảy xuống nước và

tắm nhưng nếu anh ta lên khỏi nước, anh ta chẳng được lành bệnh gì cả. Chỉ khi nào thiên sứ của Chúa đến quấy động ao nước lên, thì người nào nhảy xuống tắm mới được chữa lành. Cũng vẫn là ao Bethesda ấy, cùng địa điểm, cùng một thứ nước ấy. Chỉ khi nào thiên sứ của thiên Chúa đến quấy động nước lên mới có phép lạ xảy ra.

Lời sự sống RHEMA phát xuất từ lời văn tự LOGOS. Lời văn tự LOGOS giống như ao Bethesda. Bạn có thể lắng nghe lời của Đức Chúa Trời và bạn có thể học Kinh Thánh, nhưng chỉ khi nào Đức Thánh Linh đến làm sống dậy một hay nhiều câu Kinh Thánh vào lòng bạn, và cho bạn biết rằng những câu Kinh Thánh ấy áp dụng trực tiếp cho hoàn cảnh đặc biệt của bạn, Ngài đã làm cho Lời văn tự LOGOS thành Lời sự sống RHEMA.

Lời văn tự LOGOS được ban cho mọi người. Lời văn tự LOGOS chung cho người Triều Tiên, người Âu châu, người Phi châu hay người Mỹ... Lời ấy được ban cho toàn thể nhân loại để họ có thể hiểu biết về Đức Chúa Trời, nhưng lời sự sống RHEMA không ban cho mọi người. RHEMA là lời đặc biệt ban cho người nào chờ đợi Thánh Linh cho đến khi Ngài quấy động Lời LOGOS thành Lời RHEMA. Nếu bạn không để thời giờ chờ đợi Chúa thì Ngài không bao giờ đến để làm sống động những câu Kinh Thánh trong lòng bạn.

Ngày nay là thời kỳ bận rộn. Người ta đi nhà thờ và được tiêu khiển. Họ nghe một bài giảng ngắn và được an ủi giải khuây khỏi sự lo lắng sâu muộn, nhưng lại không chú thì giờ trông đợi Đức Chúa Trời. Họ tiếp nhận những lời văn tự LOGOS, nhưng vì không nhận những lời sự sống RHEMA, nên họ không thấy

những việc kỳ diệu của Đức Chúa Trời, vì vậy họ bắt đầu nghi ngờ quyền năng của Ngài.

Mọi tín hữu phải đến thánh đường, phải chăm chú nghe lời giảng dạy và phải trông đợi Đức Chúa Trời. Nhưng họ đã không đến nhà thờ và chân thành cầu nguyện cho lời giảng cũng như không trông đợi Chúa để nhận Lời sự sống RHEMA, vì thế họ không tiếp nhận đức tin cần thiết đáp ứng những nan đề của họ. Hiểu biết Kinh Thánh tăng lên trong khi nhu cầu của họ cũng gia tăng, dù họ có đến nhà thờ, thì vẫn không có việc gì xảy ra. Do đó họ bắt đầu rời bỏ nhà thờ và mất đức tin.

Cũng có nhiều vấn đề khác trong thời đại bạn rạn này, ấy là nhiều mục sư bận rộn với nhiều vấn đề. Họ dành hết giờ này sang giờ khác làm người dọn dẹp, nhà kinh tài, nhà thầu xây cất, đi hàng trăm hướng khác nhau.

Rời đến ngày thứ bảy, họ đã quá mệt đến nỗi họ ngồi phịch xuống lật qua lật lại Kinh Thánh tìm vài lời LOGOS để giảng vào sáng Chủ nhật. Họ mệt quá không có thì giờ trông đợi Chúa, không có thì giờ để tiêu hóa cỏ xanh thành sữa ngọt. Hội chúng của họ chỉ được nuôi bằng cỏ chứ chẳng phải sữa của Lời Đức Chúa Trời. Đây là một lỗi lầm quan trọng.

Những kẻ nòng cốt trong Hội thánh không phải là kẻ thù của mục sư, mà là những người bạn của ông. Giống như các sứ đồ, mục sư cũng phải tập trung thì giờ vào sự cầu nguyện và rao giảng lời Chúa, và phải ủy thác các công việc khác cho những chấp sự nam và nữ và trưởng các ban ngành khác nhau.

Tôi áp dụng khuôn mẫu này vào hội thánh tôi, tôi không dám bước lên tòa giảng nếu chưa để thì giờ trông đợi Chúa và nhận lời sự sống RHEMA mà Đức Chúa Trời ban

chotôi để giao giảng sứ điệp đó. Nếu tôi chưa nhận lời sự sống RHEMA, tôi sẽ không lên tòa giảng.

Vì vậy vào ngày thứ bảy, tôi lên núi Cầu Nguyên, bỏ vào một cái hang và đóng cửa lại, tôi chờ ở đấy cho đến khi Thánh Linh đến và ban cho tôi Lời RHEMA cần thiết. Đòi khi tôi ở đó suốt đêm, trong thời gian đó tôi cầu nguyện: "Lạy Chúa, ngày mai dân sự của Chúa sẽ đến với mọi nan đề: đau yếu, bệnh tật, rắc rối trong cuộc sống gia đình, công việc làm ăn. Đủ mọi vấn đề không thể tưởng tượng hết".

"Họ đến không phải chỉ nghe sự hiểu biết tổng quát về Ngài, nhưng họ cũng muốn đến nhận những lời giải đáp thực sự cho những nan đề của mình. Nếu con không ban cho họ một đức tin sống động, Lời sự sống RHEMA thì chắc họ về nhà chẳng giải quyết gì được. Con cần phải có một sứ điệp đặc biệt cho một dân sự đặc biệt vào một thời điểm đặc biệt".

Rời tôi chờ đợi cho đến khi Đức Chúa Trời ban cho tôi sứ điệp đó. Khi bước lên tòa giảng, tôi bước mạnh mẽ như một dũng tướng, biết chắc sứ điệp mình đang giảng được Thánh Linh xúc đầu.

Sau khi tôi giảng, những tín hữu trong hội chúng đến với tôi và nói: "Thưa mục sư, ông giảng đúng những lời tôi cần. Tôi tin rằng nan đề của tôi sẽ được giải quyết". Điều này xảy ra vì tôi cung cấp Lời sự sống RHEMA cho họ.

Anh chị em yêu dấu, chúng ta không lập một câu lạc bộ thuộc linh trong nhà thờ, mà chúng ta phải đối diện với vấn đề sống và chết. Nếu vị mục sư không cung cấp Lời sự sống RHEMA cho hội chúng của mình, thì hội thánh của bạn chỉ là một câu lạc bộ tôn giáo mà thôi. Xã hội bên ngoài người ta có các tổ chức

như Câu Lạc Bộ Kiwanis và câu lạc bộ Phù Luân mà các hội viên của họ cũng đóng hội phí một phần mười lương nữa.

Chúng ta phải được những hội thánh, nơi mà con cái Chúa có thể nhận được sự giải đáp cho nhu cầu của mình từ nơi Đức Chúa Trời, nhận những phép lạ cho đời sống mình. Không chỉ nhận được sự hiểu biết về Đức Chúa Trời nhưng còn đến chỗ kinh nghiệm Ngài một cách sống động. Muốn được những điều đó, trước tiên người mục sư cần phải nhận Lời sự sống RHEMA.

Cơ Đốc nhân đều phải dành nhiều thì giờ trông đợi Chúa, để Đức Thánh Linh có dịp dùng Kinh Thánh xử lý đời sống bản ngã của họ và tăng cường đức tin cho họ. Đức Thánh Linh sẽ dùng "Lời phán của Đức Chúa Trời" và áp dụng vào lòng của một người để khiến lời ấy trở thành: "Lời Đức Chúa Trời đang phán". Lời LOGOS trở thành Lời RHEMA.

Đến đây tôi có thể cho bạn biết vì sao rất nhiều người không được chữa lành. Tất cả những lời hứa đều thuộc về bạn cách tiềm tàng. Dùng bao giờ chỉ trích dẫn một câu trong Lời Đức Chúa Trời mà nói: "Ồ, lời này của tôi, tôi sẽ lặp đi lặp lại lời ấy nhiều lần. Lời này là của tôi, lời này là của tôi!" KHÔNG! Lời đó thuộc về bạn cách tiềm tàng, nhưng muốn dùng được bạn phải trông đợi Đức Chúa Trời.

Khi Đức Chúa Trời dùng một câu Kinh Thánh để quấy động một cá nhân nào, Ngài thường có nhiều việc để làm. Ngài muốn tẩy sạch đời sống chúng ta và khiến chúng ta đầu phục Ngài. Chúa không bao giờ ban lời hứa của Ngài một cách bừa bãi. Muốn Đức Chúa Trời xử lý con người riêng của bạn, thì hãy dùng thì giờ trông đợi Ngài, ăn năn tội lỗi

và dâng đời sống mình cho Ngài. Khi hoàn tất những điều kiện này, quyền năng của Đức Chúa Trời sẽ đến. Lòng bạn giống như cái ao Bethesda - sẽ được một lời Kinh Thánh làm cho quấy động và bạn sẽ biết rằng lời hứa của câu Kinh Thánh ấy thuộc về bạn và bạn có đức tin để thực hiện phép lạ cần thiết.

MỤC ĐÍCH TỐI HẬU CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

Sự chữa lành cho thân thể không phải là mục đích tối hậu của Đức Thánh Linh. Bạn phải biết điểm tối ưu nằm tại đâu? Mục đích cuối cùng của Ngài là sự chữa lành cho linh hồn bạn. Khi Đức Chúa Trời xử lý con người bạn, luôn luôn hành động qua việc chữa lành linh hồn bạn. Nếu linh hồn bạn không đúng với Đức Chúa Trời, dù cho vô số lời cầu nguyện, la hét hay nhảy lên cũng sẽ không thể nào đem Lời RHEMA đến chữa lành cho bạn.

Bạn phải ngay thẳng với Đức Chúa Trời. Xung tội lỗi, ứng dụng huyết báu của Chúa Jesus Christ, được cứu rỗi và tiếp nhận sự sống đời đời; bây giờ Thánh Linh sẽ chích vào lòng bạn một câu Kinh Thánh về sự chữa bệnh, sẽ gọi cảm bạn và ban cho Lời RHEMA bạn đang cần. Nhưng để cho việc này xảy ra, bạn phải trông đợi Đức Chúa Trời.

Sự chữa bệnh của Đức Chúa Trời hoàn toàn thuộc về ý muốn tối cao của Ngài. Có người được chữa lành ngay lập tức, người khác phải chờ đợi một thời gian khá lâu. Một chấp sự xuất sắc nhất của Hội thánh chúng tôi bị đau; vị chấp sự này đã dâng hiến mọi sự cho Chúa, ông rất yêu mến Chúa và hầu việc Ngài cách la thường. Bác sĩ nói ông có một khối u bướu trong thân thể phải mổ. Nhưng mọi người trong Hội thánh

tôi tin rằng Đức Chúa Trời sẽ chữa lành cho ông, vì ông là một thánh đồ phi thường đầy đức tin. Đó là lý luận của họ. Tôi đã cầu nguyện cho ông được chữa lành. Tất cả chúng tôi bấy giờ có độ 40 ngàn tín hữu hết lòng cầu nguyện, tấn công như vũ bão vào Ngôi Ân Điển. Và ông chấp sự tuyên bố sự chữa lành.

Nhưng chẳng có việc gì xảy ra. Bệnh tình của ông ngày càng tồi tệ hơn. Kết quả là ông bị ra máu nhiều đến nỗi phải chở vào bệnh viện và mổ. Nhiều người trong Hội thánh bắt đầu lầm bầm và hoang mang, "Đức Chúa Trời ở đâu? Tại sao Ngài lại đối xử với ông như thế?" Nhưng tôi tạ ơn Đức Chúa Trời, vì tôi biết rằng Ngài có mục đích đặc biệt cho sự việc xảy ra này. Khi nằm tại bệnh viện, ông bắt đầu giảng Phúc Âm cho người nào ông tiếp xúc. Chẳng bao lâu, cả bệnh viện đều biết rằng có một Jesus sống và đại diện cho Ngài đang ở tại bệnh viện của họ. Hàng ngày có những bác sĩ, y tá và bệnh nhân được cứu.

Thế rồi những thuộc viên trong Hội thánh tôi lại reo vui. Họ nói, "Ngôi khen Đức Chúa Trời, ông ấy tại bệnh viện thật tốt gấp mấy lần hơn là ông ấy được chữa ngay lập tức". Đức Chúa Trời chứng tỏ rằng điều ưu tiên của Ngài là sự chữa lành đời đời cho linh hồn hơn là sự chữa lành tạm thời cho thân thể. Chúng ta mong được giải thoát khỏi đau đớn bệnh tật. Nhưng không phải lúc nào chúng ta cũng nên mong như thế. Nếu sự chịu khổ của bạn đưa đến ơn phúc cứu độ, nếu sự chịu khổ của bạn trở thành cái ống dẫn để ơn phúc cứu độ của Đức Chúa Trời tuôn tràn cho người khác, thì sự chịu khổ đó do Đức Chúa Trời chỉ định. Tuy nhiên, nếu sự đau khổ đó không có giá trị và bắt đầu làm hại đời sống bạn, thì đó là điều do satan đưa đến

và bạn nên cầu xin Chúa cất bỏ đi.

Tôi xin thuật cho bạn một trường hợp trong đó Đức Chúa Trời không giải cứu dân sự Ngài khỏi đau khổ.

Trong trận chiến tranh Triều Tiên, có khoảng năm trăm mục sư bị bắt và lập tức bị bắn chết, và hai ngàn nhà thờ bị phá hủy. Công sản rất tàn nhẫn đối với các mục sư. Một gia đình mục sư bị bắt tại Inchon Triều Tiên và những thủ lĩnh Cộng sản đưa họ ra xử trước "Tòa án nhân dân". Những người buộc tội nói, "Người này phạm tội vì gây ra loại tội như thế này và vì loại tội đó nên người ấy bị hình phạt". Quần chúng ở bên dưới đồng thanh: "Phải, phải". Lúc bấy giờ họ đào một cái hố rất lớn, bỏ mục sư, vợ và các con ông vào đó. Người thủ lĩnh nói, "Hỡi mục sư, những năm qua ông đã lừa dối mọi người bằng sự mê tín của Kinh Thánh. Bây giờ nếu ông công khai từ bỏ điều đó trước quần chúng này và ăn năn hành vi xấu xa đó, thì vợ chồng và con cái ông sẽ được trả tự do. Nhưng nếu cứ cứng cổ trong điều mê tín đó, thì cả gia đình ông sẽ bị chôn sống. Quyết định đi". Tất cả mấy đứa con đồng kêu, "Bố ơi! Bố ơi, nghĩ đến chúng con! Bố ơi".

Hãy nghĩ xem! Nếu bạn ở vị trí của ông mục sư này, bạn sẽ làm sao? Tôi là cha của ba đứa con, và tôi nghĩ rằng thà đi địa ngục còn hơn trông thấy con mình bị giết. Người cha này rúng động. Ông giơ tay lên và nói: "Được, được tôi sẽ làm điều đó. Tôi công bố..." Nhưng trước khi ông chấm dứt câu nói, vợ ông thúc ông và nói, ""Bố ơi!, Hãy nói KHÔNG!" Bà nói, "Các con hãy im đi, hôm nay chúng ta sẽ được ăn tối với Vua của muôn vua và Chúa của muôn chúa!"

Bà hướng dẫn bài hát "Gần bên Chúa ngọt ngào thay" (In the Sweet By and By), chồng con bà hát theo,

trong khi những người cộng sản bắt đầu chôn sống họ. Chẳng bao lâu, đất lên đến cổ các đứa con mà chúng vẫn cứ hát và tất cả mọi người chứng kiến. Đức Chúa Trời đã không cứu họ, nhưng hầu hết những người đã chứng kiến cảnh xử án ấy trở thành Cơ Đốc nhân, bây giờ có nhiều người là thuộc viên của Hội thánh chúng tôi.

Qua sự đau khổ của họ, ơn phước cứu độ tuôn tràn. Đức Chúa Trời ban con độc sinh của Ngài để bị đóng đinh trên thập tự giá hầu cho cả thế gian này được cứu chuộc. Đó là mục đích tối hậu của Đức Chúa Trời, sự cứu chuộc linh hồn. Vì vậy khi bạn khao khát sự chữa lành hoặc sự trả lời từ thiên thượng, luôn luôn nhắm vào mục đích cứu chuộc linh hồn. Nếu bạn thấy sự đau khổ của bạn mang lại sự cứu chuộc linh hồn hơn là sự bạn được chữa lành, thì đừng xin được khỏi bệnh, mà hãy xin Đức Chúa Trời ban cho bạn sức để chịu đựng.

Không dễ gì phân biệt được sự đau khổ do satan đưa đến, để xin Đức Chúa Trời giải cứu, hoặc sự đau khổ mà Đức Chúa Trời xử dụng để làm ông dã tuôn tràn ơn phước cứu chuộc. Muốn biết rõ, bạn cần phải trông đợi Đức Chúa Trời và biết ý muốn của Ngài. Đừng thất vọng đừng chạy quanh tìm những nhà truyền giảng trú danh để nhờ cầu nguyện chữa bệnh. Nhưng qua sự cầu nguyện, sự kiêng ăn và đức tin của bạn, hãy để Đức Chúa Trời bày tỏ ý muốn của Ngài cho bạn.

Khi Đức Thánh Linh dùng Lời văn tự LOGOS khuấy động bạn thì đức tin kỳ diệu sẽ nảy sinh ra từ lòng bạn. Bạn biết rõ ràng, lời Kinh Thánh ấy không thuộc về lời "đã nói" của Đức Chúa Trời, nhưng là "Lời Ngài đang phán" với chính mình. Rồi bạn đứng dậy bằng lời đó, đi ra và hành

động, cho dù bạn không thấy gì cả. Mặc dù bạn bối rối không biết đâu mà rờ hay dù đời bạn bị vây hãm trong bóng đêm, một khi bạn nhận được Lời sự sống RHEMA bạn vẫn không sợ hãi gì. Cứ tiến lên phía trước, ngay cả khi đi trên mặt nước, thì bạn sẽ thấy phép lạ. Tuy nhiên hãy cẩn thận đừng bao giờ đi trước Đức Chúa Trời. Nhiều người đã đi trước Đức Chúa Trời, ngay cả Phaolô cũng vậy, ông nhiệt tình đem Phúc Âm của Cứu Chúa Jesus rao giảng. Đức Chúa Jesus đã truyền bảo chúng ta phải giảng Phúc Âm khắp mọi nơi cho đến đầu cùng trái đất, vì vậy Phaolô dùng lời văn tự LOGOS mà tiến sang châu Á. Nhưng Thánh Linh của Chúa Jesus tại đó ngăn trở không cho ông đến đó.

Rồi ông lại nói, "Tôi sẽ đi Bithynia". Nhưng một lần nữa Thánh Linh của Chúa nói "KHÔNG".

Rồi ông cùng đoàn truyền giáo đi xuống Trô-ach, một thành phố họ không biết. Chúng ta thử tưởng tượng điều ngạc nhiên của Phaolô ở đây, chắc ông suy nghĩ, "Minh chỉ vâng theo lệnh của Chúa Jesus. Chúa Jesus bảo phải đi cho đến tận cùng trái đất để giao giảng Phúc Âm. Sao mình lại thất bại?" Nhưng khi ông cầu nguyện và trông đợi Chúa, ông nhận lời RHEMA: một người từ xứ Maxêdoan hiện ra trong giấc mơ nói ""Hãy đến Maxêdoan mà giúp đỡ chúng tôi". Vì thế ông đón tàu đi qua châu Âu.

Qua gương của Phaolô, một lần nữa chúng ta có thể phân biệt sự khác nhau giữa LOGOS và RHEMA.

Tiếp nhận lời RHEMA

Nhiều người đã đến với tôi thắc mắc, "Anh Cho Yonggi ơi, tôi đã cầu nguyện về những lời hứa khác nhau trong Kinh Thánh, và tôi chờ đợi cho

đến khi Đức Thánh Linh làm cho những lời ấy sống dậy và áp dụng cho bản thân tôi. Nhưng làm thế nào tôi nhận được lời RHEMA về việc chọn bạn trăm năm? Tôi đọc suốt Kinh Thánh, nhưng Kinh Thánh không chỗ nào bảo tôi nên kết hôn với Elisabet, Mari hoặc John. Làm thế nào để tôi có thể nhận được Lời RHEMA về điều này?"

Cũng vậy Kinh Thánh đâu có nói rằng bạn nên đi làm ăn và sinh sống tại Lakeland, Los Angeles hoặc nơi nào đó ở miền Bắc nước Mỹ. Làm thế nào để tôi nhận biết được ý muốn của Đức Chúa Trời về việc đó?"

Đây là những câu hỏi chính đáng. Tôi xin chỉ cho bạn năm bước mà tôi sử dụng để nhận Lời RHEMA về những loại quyết định này.

1. Sang số không

Bước thứ nhất là giữ mình ở điểm số không, trung lập, không hướng về phía trước hoặc lui về phía sau, nhưng hoàn toàn yên lặng. Rồi tôi chờ Chúa và nói, "Lạy Chúa, có con đây. Con sẽ lắng nghe tiếng Ngài phán. Nếu Ngài bảo "được" con sẽ đi; nếu Ngài bảo ""không được", con sẽ không xúc tiến. Con không muốn quyết định theo ý riêng theo lợi ích của con, nhưng quyết định theo ý muốn của Ngài. Dù việc đó có lợi hay bất lợi cho con, con sẵn sàng chấp nhận sự dẫn dắt của Ngài".

Tôi trông đợi Chúa bằng thái độ này. Nhiều khi cách tốt nhất cho tôi là kiêng ăn và cầu nguyện. Vì nếu bạn ăn nhiều quá bạn sẽ mệt đến nỗi không cầu nguyện được. Sau đó, nếu bạn thấy lòng mình thật sự lắng đọng hãy tiến bước thứ hai.

2. Ý muốn của Chúa

Điều thứ hai tôi làm là cầu xin

Chúa bày tỏ ý muốn của Ngài qua sự khát khao của tôi. Đức Chúa Trời luôn luôn đến với bạn qua sự khao khát thánh thiện của bạn. "Hãy thỏa lòng noi Đức Giêhôva, thì Ngài sẽ ban cho con mọi điều lòng mình ao ước".(Thi Thiên 37:4)."Người công bình sẽ được như ý mình ước ao"(Châm ngôn 10:24)."Những điều các con ao ước trong khi cầu nguyện, hãy tin mình nhận được, thì các con sẽ nhận được điều đó"(Mác 11:24).

Vậy, ước muốn là một trong những điểm trong tâm của Đức Chúa Trời. Hơn nữa, trong thư Philíp 2:13 chép rằng:"Vì chính Đức Chúa Trời hành động trong anh em, khiến anh em vừa muốn vừa làm theo ý tốt của Ngài". Qua Đức Thánh Linh, Đức Chúa Trời đặt vào lòng bạn sự ao ước, Ngài muốn cho bạn mong ước làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời. Vì vậy hãy cầu nguyện với Chúa, "Lạy Chúa, xin Ngài ban cho con sự ước muốn làm theo ý chỉ của Ngài".

Cứ cầu nguyện và trông đợi Chúa cho đến khi Đức Chúa Trời ban cho bạn ước muốn thiên thượng. Trong khi bạn cầu nguyện, sẽ có rất nhiều ước muốn tốt đẹp tuôn tràn đến tới tấp. Rồi, trong sự cầu nguyện, bạn cũng phải kiên nhẫn chờ đợi ý muốn của Đức Chúa Trời định cư trong tâm trí bạn nữa. Đừng vội vàng đứng dậy và nói:"Ồ, tôi đã nhận được mọi sự rồi"rồi tiến hành ngay. Hãy chờ đợi Chúa thêm một thời gian nữa. Những ước muốn có thể đến từ satan, từ con người riêng của bạn hoặc đến từ Đức Thánh Linh.

Thời gian luôn luôn là một thử nghiệm tốt. Nếu bạn kiên trì chờ đợi thì ước muốn riêng tư của bạn và ước muốn từ satan đến sẽ dần dần yếu đi, nhưng ước muốn nào từ Đức Thánh Linh đến càng ngày sẽ tăng trưởng mạnh mẽ. Vì vậy hãy chờ đợi

và tiếp nhận ý muốn thiên thượng.

3. Đối chiếu với Lời Chúa

Sau khi ước muốn của tôi trở thành rõ nét, tôi tiến lên bước thứ ba: so sánh ước muốn này với sự dạy dỗ trong Kinh Thánh. Một ngày nọ, có một bà sang trọng đến với tôi nói với giọng phấn khởi: "Ồ, mục sư Cho Yonggi ơi, tôi sẽ dâng giúp vào công việc của ông một món tiền lớn". "Ngợi khen Đức Chúa Trời", tôi nói, "Mời bà ngồi và xin bà cho biết chi tiết về việc ấy".

Bà giải thích, "Tôi có một khao khát mãnh liệt về việc làm ăn. Nếu dịch vụ này trôi chảy, và nếu tôi tham gia vào, tôi sẽ có một món tiền lớn".

"Công việc đó là gì vậy?" tôi hỏi.

Bà trả lời, "Tôi có một ước vọng nóng cháy muốn chiếm độc quyền về dịch vụ thuốc lá. Ông biết thuốc lá chứ?"

"Hãy quên điều đó đi", tôi nói đáp lại.

"Nhưng tôi có ước muốn!", bà nói, "Ước muốn nóng cháy như điều ông giảng".

"Ước muốn đó từ xác thịt bà", tôi trả lời, "Có bao giờ bà đọc suốt Kinh Thánh để thấy rằng điều bà ao ước hiệp với Kinh Thánh chưa?"

"Chưa!"

"Sự ao ước của bà phải phù hợp với Kinh Thánh", tôi khuyên bà, "Kinh Thánh dạy rằng anh em là đền thờ của Đức Thánh Linh (I Corinhtô 6:19). Nếu Đức Chúa Trời muốn dân sự Ngài hút thuốc, chắc Ngài phải tạo dựng lỗ mũi của chúng ta theo cách khác. Ông khói luôn luôn dựng thẳng lên trời chứ không chống ngược xuống đất. Hãy nghĩ đến cái mũi, nó không chĩa thẳng lên trời nhưng quay xuống đất. Đức Chúa Trời không có mục đích dựng lên loài người để hút thuốc, vì vậy

ống khói của chúng ta quay ngược xuống dưới. Đức Thánh Linh ngự trong thân thể bạn. Nếu bạn xông khói thân thể bạn, thì bạn đang làm cho đền thờ của Đức Thánh Linh ngự đây những khói. Ước muốn của bà nằm ngoài ý muốn của Đức Chúa Trời. Tốt nhất là bà nên quên dịch vụ làm ăn mới này".

Có một người đàn ông đến với tôi và nói, "Thưa mục sư, tôi có quen biết một thiếu phụ rất đẹp, một quả phụ. Cô ta dịu dàng, đẹp và tuyệt vời, và khi tôi cầu nguyện, tôi có một ước muốn mãnh liệt muốn cưới cô ấy. Nhưng tôi đã có vợ con rồi".

Tôi trả lời, "Này, anh phải quên điều đó đi vì nó từ satan đến".

"Không, không, không phải đâu. Điều đó không phải từ satan đến", ông ta phản đối. "Khi tôi cầu nguyện, Thánh Linh phán với lòng tôi rằng người vợ hiện tại của tôi không thích hợp với hồng sườn tôi. Bà vợ này luôn luôn là cái gai nhọn. Thánh Linh phán với tôi rằng người quả phụ này là cái xương sườn mà tôi lạc mất, cô sẽ ăn khớp vào hồng tôi".

Tôi nói với ông, "Điều ấy không phải từ Đức Thánh Linh mà là từ satan đến".

Nhiều người đã mắc phải lỗi lầm này. Nếu họ cầu nguyện trái ngược với điều Kinh Thánh dạy, thì ma quỷ sẽ lên tiếng. Đức Thánh Linh không bao giờ mâu thuẫn với lời Kinh Thánh đã chép. Người đàn ông kia không nghe lời tôi, ông ta ly dị vợ và kết hôn với góa phụ kia. Bây giờ ông là một trong những người đàn ông khốn khổ nhất. Ông ta thấy rằng cái xương sườn thứ hai còn tệ hại hơn nhiều.

Vì vậy bạn phải đối chiếu cẩn thận các ước muốn của mình với Kinh Thánh. Nếu bạn không có sự tin quyết nơi chính mình, thì hãy hỏi các vị hướng linh hay mục sư.

4. Một dấu báo hiệu

Sau khi tôi dùng Kinh Thánh đối chiếu với ước muốn của mình, tôi chuẩn bị tiến sang bước thứ tư : tôi xin Đức Chúa Trời bày tỏ một dấu hiệu rõ ràng trong hoàn cảnh của tôi. Nếu Đức Chúa Trời thực sự phán vào lòng bạn, thì chắc chắn Ngài sẽ ban cho bạn một dấu hiệu từ vật chất bên ngoài.

Khi Êli cầu xin mưa bảy lần, ông đã nhận được dấu hiệu từ trên bầu trời - một cụm mây nhỏ như lòng bàn tay xuất hiện. Gideon cũng cho chúng ta một thí dụ về điều này, vì ông cũng đã cầu xin dấu hiệu. Đức Chúa Trời luôn luôn bày tỏ cho tôi một dấu hiệu từ hoàn cảnh của tôi, đôi khi những dấu hiệu đó rất nhỏ, nhưng nó cũng là một dấu hiệu.

5. Thời điểm của Chúa

Sau khi đã nhận được dấu hiệu, tôi đi một bước chốt: cầu nguyện cho đến khi biết được thời điểm của Đức Chúa Trời. Thời điểm của Đức Chúa Trời khác với thời điểm của chúng ta. Bạn phải cầu nguyện cho đến khi bạn có bình an thật, vì sự bình an giống như viên trọng tài chính. Nếu sau khi cầu nguyện, bạn vẫn thấy tâm linh mình chưa yên nghỉ, là thời điểm chưa đến. Điều đó có nghĩa là vẫn còn đèn đỏ; vì vậy hãy liên tục cầu nguyện và chờ đợi. Khi đèn đỏ tắt, đèn xanh bật lên, bấy giờ sự bình an sẽ đến lòng bạn.

Đây chính là giờ bạn có thể nhảy lên và phóng đi. Cứ đi hết tốc độ với phước hạnh và Lời sự sống RHEMA của Đức Chúa Trời. Hết phép lạ này đến phép lạ khác sẽ diễn ra. Suốt quãng đời quá khứ của tôi, tôi đã thực hiện và điều hành công tác của tôi bằng năm bước này. Đức Chúa Trời luôn luôn xác nhận cách thế sống này bằng những dấu kỳ phép

lạ kèm theo. Những kết quả này chứng minh rõ ràng sự khác nhau giữa Lời LOGOS và Lời RHEMA. Trong tương lai bạn sẽ không cần nhầm lẫn về lời hứa của Đức Chúa Trời. Chẳng có lời công bố nào, sự lao nhọc nào, bước nhảy vọt nào hay tiếng la hét nào có thể thuyết phục được Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời sẽ thuyết phục bạn bằng cách chuyển giao đức tin của Ngài vào lòng bạn.

Bản dịch Kinh Thánh bằng tiếng Anh về Mac 11:22,23 như sau: "Các con phải có đức tin nơi Đức Chúa Trời, rồi các con mới có thể truyền lệnh rời hòn núi đi và quăng vào biển". Tuy nhiên, bản dịch Kinh Thánh Hy Lạp nói rằng bạn phải có đức tin của Đức Chúa Trời. Làm thế nào để bạn có đức tin của Đức Chúa Trời? Khi bạn nhận được Lời RHEMA, đức tin bạn không phải là của bạn mà là đức tin của Đức Chúa Trời chuyển giao cho bạn. Sau khi nhận được đức tin do Chúa truyền cho, bạn mới có thể ra lệnh cho núi dời đi. Không tiếp nhận đức tin của Đức Chúa Trời bạn không làm được điều này. Nếu bạn không có điều gì cầu xin, thì hãy học cẩn thận từ Sáng Thế Ký đến Khải Huyền để cung cấp cho Đức Thánh Linh chất liệu cần thiết cho Ngài xử dụng. Rồi khi bạn trông đợi Đức Chúa Trời, Thánh Linh sẽ truyền đức tin của Ngài vào bạn. Những phép lạ lớn sẽ xảy ra khi bạn hành động dựa trên đức tin này, những phép lạ xảy ra trong công tác của bạn và trong gia đình của bạn.

Vậy hãy trông đợi Đức Chúa Trời: đừng bao giờ coi những thì giờ ấy là phí phạm. Khi Đức Chúa Trời phán vào lòng bạn, chỉ cần trong một giây, Ngài có thể làm những việc lớn hơn việc của bạn làm trong suốt một năm. Hãy chờ đợi Đức Chúa Trời và bạn sẽ thấy những điều vĩ đại được

Chương năm

TRƯỜNG PHÁI CỦA ANH-RÊ

thực hiện.

Khi bạn tiếp nhận Jesus Christ làm Cứu Chúa của cá nhân bạn thì tâm linh bạn lập tức được sinh lại. Ngay lúc đó sự sống của Đức Chúa Trời tuôn đổ vào bạn và lập tức con người thuộc linh của bạn tiếp nhận sự sống vĩnh cửu. Nhưng tâm trí và tư tưởng của bạn cũng phải đổi mới giống như tâm linh được tái sinh; quá trình đổi mới đòi hỏi nhiều thì giờ, năng lực phấn đấu trong cuộc sống. Sự đổi mới này cần thiết nếu một người muốn nhận và hành động theo lời RHEMA mà họ được Đức Chúa Trời ban cho, muốn cho sức mạnh sáng tạo của lời nói được sống động.

MỘT TƯ TƯỞNG ĐỔI MỚI

Nhiều người kinh nghiệm sự tái sinh, nhưng họ không đổi mới tâm trí để thực sự bắt gặp tư tưởng của Đức Chúa Trời. Họ không lái con thuyền của cuộc sống mình theo hướng tư tưởng của Đức Chúa Trời. Vì lý do đó mà Đức Chúa Trời, đang ngự trong họ, không thể tự do hành động qua ống dẫn đời sống tư tưởng của họ. Tôi xin minh họa cho rõ vấn đề.

Một ngày nọ, đưa con trai đầu lòng của tôi, lúc ấy cháu học lớp bốn, đến với tôi. Tôi biết cháu có điều gì muốn hỏi, nhưng cháu lại ngập ngừng. Cuối cùng tôi bảo:

- Cưng à, con cần hỏi ba việc gì vậy?

Cháu cười: "Ba ơi, nếu con hỏi ba một câu kỳ quặc, ba có nổi giận không?"

- Dĩ nhiên là ba không nổi giận

đâu con cứ nói.

- Ba ơi, ba có được phép nói dối trước hội chúng của ba không?

- Ba đã nói dối khi nào hở con?

Cháu cười, - Con đã nghe ba cứ lặp đi lặp lại lời nói dối trước mặt hội chúng mà.

Tôi giạt mình. Nếu con trai tôi không tin tưởng tôi, thì ai có thể tin tôi?

- Con ơi, con ngồi xuống đây và nói cho ba biết ba đã nói dối khi nào?

- Ba ơi nhiều lần ba nói trước hội chúng rằng ba nghe Chúa phán, vì thế con tò mò tìm hiểu. Mỗi thứ bảy khi ba soạn bài giảng, con đứng bên ngoài phòng làm việc của ba và con mở cửa xem thử ba có thực sự gặp Đức Chúa Trời ở đó không? Nhưng con chẳng bao giờ thấy ba thực sự gặp Đức Chúa Trời trong phòng làm việc của ba. Nhưng vào sáng Chủ nhật ba bước lên tòa giảng và công bố cách mạnh dạn là ba đã gặp Đức Chúa Trời. Và như vậy là nói dối phải không? Ba đừng sợ khi nói thật với con. Con là con trai của ba. Con sẽ không kể lại cho ai nghe hết.

Vì con trai tôi còn quá nhỏ, tôi biết rằng cháu không thể hiểu được nếu tôi giả thích cảm giác của mình theo những từ có tính cách thần học. Tôi cầu nguyện, "Lạy Chúa, xin ban cho con lời khôn ngoan. Làm thế nào để con giải thích cho đứa con bé bỏng của con hiểu được mối thông công giữa con và Cha?" Thình lình một dòng tư tưởng kỳ lạ tuôn tràn vào lòng tôi, tôi nhìn cháu và hỏi.

- Con ơi, ba hỏi con một câu nhé. Có bao giờ con trông thấy tư tưởng của con không?

Cháu ngưng một lát:

- Dạ không, con chẳng thấy tư tưởng của con ở đâu cả.

- Như vậy đầu óc con trống rỗng, con không suy nghĩ điều gì sao?

- Ba ơi, con phải có tư tưởng chứ. Vì con có suy nghĩ thì con mới có thể nói ra được.

- Nhưng ba đâu có thấy tư tưởng của con.

- Làm sao ba thấy tư tưởng của con được? Nó ở một vùng nào đó trong óc con, ba không thể thấy được.

- Vậy, dù con không thấy tư tưởng của con, nhưng con vẫn thực sự có tư tưởng phải không?

Cháu trả lời: - Chắc chắn như thế ba à!

- Như vậy, ba gặp Đức Chúa Trời dù con không thấy Ngài bằng mắt trần của con. Đức Chúa Trời giống như tư tưởng của con. Kinh Thánh chép rằng Đức Chúa Trời là Lời. Con ôi, lời nói là gì? Lời nói là tư tưởng được bao phủ bằng từ ngữ. Nếu tư tưởng của Đức Chúa Trời được từ ngữ của tiếng Trung Hoa bao phủ thì người Trung Hoa hiểu được tư tưởng của Đức Chúa Trời, khi tư tưởng của Đức Chúa Trời được chiếc áo ngôn ngữ tiếng Anh phủ lên, thì người Anh, người Mỹ hiểu được. Khi tư tưởng của Đức Chúa Trời đến với chúng ta trong ngôn ngữ Triều Tiên, thì chúng ta là người Triều Tiên hiểu được. Con ơi, ba gặp Đức Chúa Trời khi ba đọc Kinh Thánh, Lời nói của Đức Chúa Trời và tư tưởng của Đức Chúa Trời chầm vào tư tưởng của ba trong mọi lĩnh vực không thấy được, ba trò chuyện với Cha Thiên Thượng qua lời nói của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời giống như tư tưởng.

Thình lình con trai bé bỏng của tôi nắm được ý nghĩa và cháu gạt đầu:

- Con không thể thấy tư tưởng của con nhưng con vẫn biết rằng con có

tư tưởng. Vàng Đức Chúa Trời giống như tư tưởng. Con không thể thấy Đức Chúa Trời, nhưng Đức Chúa Trời ở đây. Con hết thắc mắc rồi. Ba ơi, con xin lỗi ba, vì con hiểu lầm ba.

Khi con tôi ra khỏi phòng, tôi đứng dậy và ngợi khen Đức Chúa Trời: "Cha ơi, con sợ rằng con của con không hiểu, nhưng cháu đã hiểu được, con biết điều ấy không do con làm được, mà Đức Thánh Linh đã giúp đỡ con, ban cho con những lời giải thích kỳ diệu về sự hiện diện của Ngài!"

Bây giờ tôi xin hỏi bạn một câu, Đức Chúa Trời như thế nào? Ngài có hình thức nào không? Ngài có giống như loài người không? Làm thế nào để bạn giải thích sự hiện diện của Đức Chúa Trời?

Đức Chúa Trời giống như tư tưởng. Nếu bạn không có tư tưởng nào thì Đức Chúa Trời không có ống dẫn nào để qua đó nói chuyện với bạn. Bạn không thể dùng tay để tiếp xúc với Đức Chúa Trời, cũng không thể hít thở Đức Chúa Trời như hít thở không khí vào lồng ngực bạn, vì Đức Chúa Trời không thuộc về thế giới cảm xúc. Bạn chỉ có thể gặp được Đức Chúa Trời qua phạm vi đời sống tư tưởng của bạn. Tư tưởng của Đức Chúa Trời đến qua Lời của Ngài, hay qua Thánh Linh của Ngài. Tư tưởng của Ngài tiếp xúc với tư tưởng của bạn và tại đây bạn gặp Đức Chúa Trời. Vì vậy nếu bạn không đổi mới nếp sống suy nghĩ của bạn, nếu bạn không đổi mới tâm trí của mình sau khi tin Chúa, thì Đức Chúa Trời không thể thực hiện sự bày tỏ chính mình Ngài cho bạn.

Nhiều người vẫn còn sống bằng tâm trí cũ của mình sau khi tin Chúa. Nếp suy nghĩ này rất hạn chế, vì vậy mà Đức Chúa Trời bị hạn chế do sống suy nghĩ sai lầm này. Muốn bước đi gần gũi với Đức Chúa Trời,

bạn phải đổi mới tâm trí và nếp sống suy nghĩ của bạn. Nếu bạn không đổi mới cách suy nghĩ của bạn, thì Đức Chúa Trời không thể đến để tương giao với bạn. Đức Chúa Trời không cư ngụ trong tâm trí bị ô nhiễm như cá và chim sẽ không tồn tại trong một cái hồ bị ô nhiễm. Bạn phải thay đổi cách suy nghĩ của bạn để đức tin có thể trở dậy qua nếp sống suy nghĩ của bạn. Đức tin không phun ra từ tâm linh bên trong bạn. Đức tin cộng tác với tư tưởng của bạn, vì đức tin đến từ sự nghe và được nghe Lời của Đức Chúa Trời. Trước hết bạn phải nghe, và qua việc nghe, Lời của Đức Chúa Trời đến với tư tưởng của bạn. Qua tư tưởng của bạn, tư tưởng của Đức Chúa Trời đi vào tâm linh bạn và tạo ra ĐỨC TIN. Vì thế nếu bạn không đổi mới cách suy nghĩ, bạn không thể hiểu đầy đủ Lời của Đức Chúa Trời, và không có sự đổi mới tâm trí và sự nghe Lời Đức Chúa Trời, bạn không thể có ĐỨC TIN. ĐỨC TIN do sự nghe mà đến.

Và bạn nghe điều gì? Bạn nghe tư tưởng của Đức Chúa Trời. Lĩnh vực suy nghĩ của bạn được thấm nhuần tư tưởng của Đức Chúa Trời và sinh sản ra đức tin và qua đức tin, Đức Chúa Trời có thể tràn chảy qua bạn đến những người khác. Nếp sống suy nghĩ của bạn rất quan trọng, bạn phải thay đổi tâm trí mình. Có ba bước để bạn có thể thay đổi tâm trí, và bạn phải theo đúng những bước này trước khi bạn đạt tới một sự đổi mới trong đời sống tư tưởng của bạn.

1. MỘT THÁI ĐỘ SUY NGHĨ THAY ĐỔI

Bước đầu tiên là bạn phải thay đổi thái độ suy nghĩ từ thái độ tiêu cực sang thái độ tích cực. Chúng ta hãy xem Peter, môn đệ của chúa Jesus, là một tấm gương cho chúng ta. Các

môn đệ của Chúa Jesus ở trong một chiếc thuyền trên biển Galile. Đó là một đêm tối mưa bão, sóng dâng lên rất cao chiếc thuyền tròn trĩnh dữ tợn. Họ chèo chống hết sức khó khăn mong sao giữ được chiếc thuyền không bị chìm. Thành linh họ thấy Jesus Christ đi bộ trên mặt nước đến gần họ. Lúc bấy giờ có lời tương truyền rằng: Nếu người đi trên biển nào trong thấy ma, thì chắc chắn chiếc thuyền của người ấy sẽ chìm và chắc họ sẽ chết.

Nhưng Jesus phán: "Ta là Đấng Christ đây, đừng sợ hãi".

Peter la lớn: "Nếu Ngài là Jesus, xin hãy bảo tôi đến với Ngài".

Peter luôn luôn nói trước khi suy nghĩ. Ông là một con người cảm xúc dữ dội; nhưng ông có ân tứ dặn dõ, vì vậy Đức Chúa Trời xử dụng ông.

Bấy giờ Đấng Christ bảo ông đến. Khi Peter nghe mạng lệnh này, ông lập tức chấp nhận lời truyền lệnh của Chúa Jesus Christ vào trí, và sự suy nghĩ của ông được đổi mới.

Nói theo cách loài người, Peter chẳng bao giờ có thể đi bộ trên mặt nước được, nhưng khi ông tiếp nhận lời phán của Chúa Jesus Christ, lập tức từ tiêu cực sang thái độ tích cực. Peter chẳng bao giờ tin rằng ông có thể đi bộ trên mặt nước, nhưng khi nghe lệnh truyền của Jesus và khi ông chấp nhận lệnh truyền thì ông thay đổi tư tưởng của mình; ông tin rằng mình có thể đi bộ trên mặt nước. Ông thay đổi sự suy nghĩ và con người luôn luôn hành động theo điều mình suy nghĩ.

Vì thế khi Peter đổi mới tư tưởng của mình, ông đặt tư tưởng mình vào cảnh ngộ là mình có thể đi bộ trên mặt nước, ông hành động phù hợp với điều đó và nhảy ra khỏi thuyền. Đêm tối như mực và các lượn sóng dâng lên rất cao. Nhưng ông dặn dõ liều mạng, bằng đức tin bước ra và

ông bắt đầu đi bộ trên mặt nước.

Những phép lạ xảy đến khi tâm trí được đổi mới, và khi Peter chuyển biến tâm trí mình, ông bắt đầu đi bộ trên mặt nước. Ông bước cao trên những ngọn sóng, ông đã thực sự bước đi trên mặt nước.

Nhưng thình lình ông nhìn chung quanh. Ông thấy thung lũng đen ngòm do những ngọn sóng bão tạo ra, và ông bắt đầu hồi tưởng lại cách suy nghĩ cũ kỹ của mình. "Hãy xem tôi", ông suy nghĩ: tôi không phải là con người sao? Tôi đang đi bộ trên mặt nước, và con người không thể đi bộ trên biển giống như vậy. Con người chỉ đi bộ trên mặt đất, chứ không đi bộ trên mặt nước được. Tôi không thể là một con cá nhưng hãy nhìn xem tôi. Tôi đang đi bộ trên mặt nước. Điều này sai rồi, tôi không thể làm được việc này.

Ông đã thay đổi mẫu mực sự suy nghĩ của mình. Ông nghĩ rằng mình không thể đi bộ trên mặt nước, và ông chìm ngay lập tức.

Chỉ qua đời sống tư tưởng của chúng ta, Đức Chúa Trời mới liên hệ với chúng ta. Khi Peter nhận lời RHEMA từ Đấng Christ có thể đi bộ trên mặt nước. Khi ông thay đổi sự suy nghĩ rằng mình không thể đi bộ trên mặt nước, lập tức ông sụp xuống nước ngay.

Đây là ý niệm rất quan trọng, vì một người nghĩ thế nào sẽ hành động đúng thế ấy. Nếu bạn nghĩ mình là một ông vua hay một một nữ hoàng bạn sẽ hành động như một ông vua hay một nữ hoàng. Nếu bạn nghĩ rằng mình không xứng đáng hay không ra chi, thì bạn sẽ hành động như một người không ra chi. Vì vậy chúng ta cần phải đổi mới tư tưởng của mình và suy nghĩ một cách tích cực. Tôi xin minh họa điểm này bằng một ví dụ cụ thể.

Tôi có quen một bác sĩ, ông ta

công bố mình là người vô thần. Tôi cũng chịu nhiều đau khổ vì ông; bởi trong một thời gian dài ông ta là người chống đối mạnh mẽ chức vụ của tôi, và thách thức đức tin của tôi nữa, ông công kích lời nói và niềm tin của tôi.

Rồi một ngày nọ, vị bác sĩ ấy bị đứt mạch máu não và ông ta bị liệt. Kết quả của sự tê liệt này là làm ông ta chết dần mòn. Cuối cùng ông đến nhà thờ của tôi và xin tôi cầu nguyện cho ông ta được chữa lành. Nhiều người khoe khoang về quan điểm vô thần của họ, nhưng khi họ kinh nghiệm một vực thẳm của đêm tối mù mịt và đối diện với những cuộn sóng cao ngất của bão tố, thì sự vô thần của họ yếu dần đi. Vì thế vị bác sĩ này đến nhà thờ và tôi cầu nguyện cho ông. Ông tiếp nhận lời cầu nguyện bằng đức tin, và ông đứng dậy bước ra khỏi xe lăn tay, bước đi mạnh mẽ. Tất cả mọi người vỗ tay và la lớn câm tạ Đức Chúa Trời.

Sáng Chủ Nhật kế đó, ông đến nhà thờ một mình không cần ai giúp đỡ. Một lần nữa ông xin tôi cầu nguyện cho ông, nhưng vì tôi bận việc quá nên không thể cầu nguyện được. Khi ông thấy tôi không đích thân cầu nguyện cho ông, ông lại đổi cách suy nghĩ; tư tưởng của ông trở lại như cũ và ông quay hướng nhìn về bản ngã của mình. Vì ông không thể nhận sự cầu nguyện bằng đức tin từ tôi, nên ông vô tín trở lại, và khi ông ra khỏi phòng làm việc của tôi để ra xe, chân ông bị sụm xuống và vợ ông phải gọi xe cấp cứu để chở ông đến bệnh viện.

Ông bị liệt trở lại vì ông đã thay đổi sự suy nghĩ của mình. Quyền năng của Đức Chúa Trời đã rời khỏi ông, và giống như Peter bắt đầu nghi ngờ và bị chìm xuống biển Gallie, thì vị bác sĩ này đã rơi vào trong sự sợ hãi của mình, một lần

nữa ông bị liệt.

Tư tưởng rất quan trọng, vì vậy đừng bỏ qua việc đổi mới nếp sống suy nghĩ của mình. Hãy suy nghĩ tích cực. Đừng suy nghĩ tiêu cực. Đức Chúa Trời là sự sáng, và trong Ngài không có sự tối tăm; không có sự tiêu cực ở trong Đức Chúa Trời, vì trong Đức Chúa Trời chỉ có sự tích cực. Những điều tích cực luôn luôn xảy ra; vì thế muốn tương giao với Đức Chúa Trời bạn phải đổi mới tâm trí mình để suy nghĩ tích cực. Hãy dùng lời của Đức Chúa Trời để nuôi dưỡng tâm trí bạn vì lời của Ngài đầy sự sống tích cực. Cũng hãy cẩn thận khi nuôi dưỡng mình bằng lời Đức Chúa Trời, và cũng đừng hạn chế tư tưởng của mình vào những suy nghĩ có tính cách truyền thống. Phải có tư tưởng cách mạng. Nhiều người vẫn còn bị bó buộc vì họ chỉ nghĩ theo cách truyền thống, rập theo khuôn mẫu từ trước truyền lại, vì thế Đức Chúa Trời không thể thực hiện những công tác vĩ đại mà Ngài muốn làm qua đời sống họ. Nhưng nếu bạn tiếp nhận lời Đức Chúa Trời và làm cách mạng nếp suy nghĩ của bạn, thì bạn sẽ đạt lên những mức độ cao vượt qua những hạn chế hiện thời của bạn. tại Triều Tiên, năm 1971, tôi có một buổi họp với một trăm mục sư cộng tác với tôi vào mỗi sáng. Mỗi sáng vào 9:00 đến 9:30 tôi đều thách thức họ, yêu cầu họ cách mạng hóa nếp suy nghĩ của mình. Tôi khuyên giục họ:

- Đừng nghĩ theo truyền thống từ trước tới nay. Cũng đừng nghĩ theo sự suy nghĩ và sự giảng dạy của mục sư Cho Yonggi. Hãy đi thẳng vào Lời của Đức Chúa Trời. Hãy nuôi mình bằng Lời Đức Chúa Trời. Hãy cách mạng hóa cách suy nghĩ của mình! Hãy phát triển nếp suy nghĩ của bạn theo lời Kinh Thánh, rồi Đức Chúa Trời có trọn quyền tự do bày tỏ chính

mình Ngài qua tư tưởng của bạn. Sau khi tôi nói những lời này, những người cộng sự với tôi được khích lệ lớn. Họ tiếp nhận lời Đức Chúa Trời, và nếu họ chạm đến một tư tưởng cách mạng, họ thực hiện ngay, và sau đó tôi thấy được những kết quả. Tôi không can thiệp vào công việc của họ, ngoại trừ những trường hợp khó khăn. Có một lần tôi được ủy nhiệm, và quyền ấy vẫn còn ủy nhiệm cho tôi, và tôi không còn lo lắng về việc đó. Chính là qua sự tiếp xúc tích cực, tôi làm việc với các cộng sự viên của tôi, những mục sư thành công, mỗi người chịu trách nhiệm đáp ứng nhu cầu của mỗi nơi nhóm trong năm mươi ngàn thành viên người lớn.

2. SUY NGHĨ TRONG NHỮNG ĐIỀU KIỆN PHÉP LẠ

Khi bạn đã thay đổi thái độ suy nghĩ từ tiêu cực sang tích cực, bước thứ hai bạn phải làm là tự huấn luyện mình liên tục suy nghĩ đến những phép lạ. Điều này được nhìn thấy trong đời của những môn đệ của Chúa Jesus Christ. Một lần họ Chúa Jesus vào hoang mạc có 5,000 người đàn ông đi theo Ngài. Bên cạnh 5,000 người đàn ông này có thêm 10,000 phụ nữ cùng với con cái của họ, thực tế đám đông này ước chừng 20,000 người. Trời xầm tối mọi người đều đói. Trời càng tối càng lạnh, phụ nữ và trẻ con bắt đầu ngồi xuống dọc bên đường. Chúa Jesus gọi Philip, "Philip ơi, Ta thấy đoàn dân này đói rồi. Hãy cho họ ăn".

Vì vậy, Philip nhận mạng lệnh từ nơi Chúa để cung cấp thức ăn cho đoàn dân đông đúc này. Nói theo danh từ của thời buổi hiện tại, bạn có thể thấy Philip tổ chức cái mà ngày nay chúng ta gọi là một ủy ban để để bàn luận cách tổ chức bữa ăn vĩ đại cho đoàn dân này không? Hãy

tưởng tượng việc ông triệu tập các thành viên của ủy ban này, ông cho mời tất cả những môn đệ khá thông minh ngồi lại. Với tư cách chủ tọa ông khai mạc cuộc họp.

- Thưa quý vị, Cứu Chúa của chúng ta truyền lệnh cho tôi đãi tiệc cho 20,000 người này tại nơi sa mạc đây. Vì vậy, ủy ban của chúng ta phải có trách nhiệm làm việc đó. Ai có ý kiến gì không?

Một người giơ tay lên, sau khi Philip nhận ra ông, ông nói:

- Ông không biết là chúng ta đang ở trong sa mạc hay sao? Chúng ta đâu có ở trong phố Giêrusalem. Chúng ta hoàn toàn bất lực trong việc này.

Có lẽ Philip trả lời:

- Tôi cũng nghĩ như thế xin ông thư ký viết câu đó vào.

Người thứ hai giơ tay lên,

- Thưa ông chủ tọa, tôi muốn hỏi một câu. Chúng ta có đủ tiền không? Chúng ta cần ít nhất là hai trăm doniê để mua cho mỗi người một miếng bánh nhỏ, liệu chúng ta có đủ số tiền đó không?

- Không, chúng ta không có lấy một xu.

- Vậy là việc cung cấp thức ăn cho họ vượt quá điều suy nghĩ của ông phải không?

Philip quay lại nhìn ông,

- Vâng, tôi đồng ý với ông. Xin ông thư ký cũng ghi câu ấy vào.

Người thứ ba nói lớn,

- Thưa ông chủ tọa, ông có biết một lò bánh nào có thể cung cấp ngay một lúc nhiều bánh như thế không?

- Không, tôi không biết lò bánh nào ở quanh đây cả.

- Vậy, phải mất nhiều tuần lễ mới làm đủ bánh để cung cấp thức ăn cho đoàn dân này, và như thế là không thể được!

- Vâng tôi đồng ý với ông, ông

thư ký, hãy ghi câu ấy vào nữa.

Sau đó một môn đệ khác nói,

- Thưa ông chủ tọa, tôi xin góp một ý kiến. Ông biết giờ đã xế chiều. Tại sao chúng ta lại không giải tán đám đông, bảo họ mỗi người tìm chỗ ngủ và tự tìm thức ăn!

Buổi họp kết thúc, Philip ghi nhận tất cả những ý kiến. Nhưng những ý kiến này đều là tiêu cực và không thể thực hiện được, bác bỏ lại lời dạy của Jesus Christ và trực tiếp chống đối lại mạng lệnh của Ngài. Rồi, Philip đến cùng Chúa Jesus để thông báo cho Ngài sự việc ấy, nhưng khi ông bắt đầu nói thì Anhrê bước đến tay cầm năm chiếc bánh và hai con cá. Philip lớn tiếng,

- Anhrê, anh đem chúng ta ra làm trò cười hay sao? Anh đang làm gì đấy? Anh dùng năm chiếc bánh và hai con cá này cho cả đoàn dân 20,000 người này ăn sao? Anh mất trí rồi, Anhrê ơi!

Nhưng Anhrê không trả lời. Ông chỉ đem năm chiếc bánh và hai con cá đến với Chúa Jesus. "Chúa Jesus ơi, chừng này chẳng thấm vào đâu, nhưng dù sao con cũng đem đến cho Thầy". Anhrê nghe lệnh truyền của Chúa Jesus, tâm trí ông tiếp nhận mạng lệnh, và mặc dù nghi ngờ nhưng ông vẫn mang thức ăn ông tìm được đến cho Chúa. Anhrê đã suy nghĩ tích cực, và qua sự suy nghĩ ngày ông đã đáp ứng khả năng của Chúa Jesus. Rồi Chúa Jesus chúc phước cho bánh và cá đó làm cho tăng lên bội phần và cả đoàn dân đông đảo ấy ăn no nê.

Tất cả Cơ Đốc nhân đều thuộc về Christ; nhưng trong Đấng Christ có hai trường phái suy nghĩ: trường phái của Philip và trường phái của Anhrê. Bất hạnh thay, rất nhiều nhà thờ thuộc trường phái của Philip, họ chỉ nói về điều không thể xảy ra. Họ la lên rằng đây là nơi hoang dã và bây

giờ quá trễ rồi, không thể nào cung cấp thức ăn cho đoàn dân được. Họ có rất ít lời nói đức tin và chỉ nói về những sự không thể được. Bạn thuộc về trường phái nào? Tôi biết có nhiều người ghi danh học những trường cao đẳng và đại học khác nhau, nhưng đời sống suy nghĩ của bạn thuộc về trường phái nào? Bạn thuộc trường phái Philip hay thuộc về trường phái Anhrê?

Vào năm 1969, khi Chúa phán với lòng tôi và bảo tôi xây dựng một nhà thờ chứa 10,000 người, tôi run sợ. Giống như Philip, mỗi lần họp ban Trưởng lão tôi nghĩ như Philip và họ cũng nghĩ như các môn đệ của Philip. Họ nói với tôi rằng điều đó không thể có được. Khi tôi nói vấn đề này với 600 chấp sự của tôi, một lần nữa, những người này cũng nói cùng một cách. Vì vậy, tôi cũng theo trường phái của Philip, đến với Jesus và thưa với Ngài rằng, "Thầy ơi, con không thể xây dựng nhà thờ ấy được". Nhưng Đấng Christ lại truyền lệnh cho tôi rằng, "Ta không bảo con bàn bạc với các trưởng lão và các chấp sự của con. Ta bảo con đi xây cất nhà thờ".

"Chúa ơi", tôi thưa với Ngài, "Chúa biết con không có gì để xây cả. Phải tốn nhiều gấp bội số tiền con có bây giờ"

Rồi qua Thánh Linh, Chúa Jesus phán với lòng tôi,

- Cá nhân con có thể dâng hiến điều gì?

Trong lòng, tôi biết Ngài đang hỏi điều gì, nhưng tôi từ chối không nhận lời yêu cầu của Ngài, tôi nói,

- Chúa ôi, đừng yêu cầu con làm điều ấy. Con lập gia đình lúc ba mươi tuổi, và suốt qua những năm nay con dành dụm được một số tiền để xây một căn nhà để tặng cho vợ của con. Con không thể bán ngôi nhà ấy được.

Nhưng Chúa trả lời, "Hãy dâng

những gì con có"

- Cha ơi, nhà chỉ có khoảng 20,000 đôla, tôi khóc, chừng đó không thể xây được ngôi giáo đường lớn cùng với các phòng phụ thuộc. Tổng trị giá của công trình kia lên đến năm triệu đô la. Số tiền con bán ngôi nhà chẳng đủ vào đâu.

Nhưng Đức Chúa Trời phán,

- Hãy bán ngôi nhà của con và bằng đức tin mang số tiền ấy đến cho Ta.

Tôi thưa với Đức Chúa Trời:

- Ôi, Chúa ơi điều này kinh khủng quá! Làm sao con có thể làm điều đó được?

Chúa nhắc nhở,

- Nếu con luôn luôn tin lời Ta phán, thì trước hết con phải tình nguyện dâng hiến những gì con có và những gì con sở hữu.

Đối với người đàn bà Triều Tiên, thì căn nhà là tất cả của bà ta. Đó là nơi bà ta nuôi nấng con cái và xây dựng cuộc sống và đó cũng là tài sản quý nhất của bà ta. Vì thế tôi rất sợ khi nói điều này với vợ tôi, và tôi bắt đầu chiến đấu trong sự cầu nguyện. Tôi cầu nguyện để vợ tôi bằng lòng bán nhà. Một buổi chiều nọ, tôi mua mấy chiếc khăn quàng cổ và một bó hoa đem về làm quà tặng vợ tôi. "Tại sao mình tặng em món quà này?" Vợ tôi hỏi. "Có phải anh lo rằng em không yêu anh nữa sao?" Nhưng nàng đã hài lòng và chuẩn bị bữa tối rất ngon. "Ngợi khen Đức Chúa Trời", tôi đáp. "Anh rất hạnh phúc vì đã chọn em. Nếu Đức Chúa Trời còn cho phép anh chọn thêm một người con gái khác nữa thì anh lại sẽ chọn em. Mỗi ngày em càng có ý nghĩa cho anh". Sau một lúc, tôi cảm thấy đúng lúc, tôi nói, "Minh ơi, anh có một nan đề lớn".

Nàng nhìn tôi vẻ quan tâm, và hỏi, "Anh nói cho em nghe đi".

"Chúng ta sẽ xây một nhà thờ lớn có 10,000 chỗ ngồi", tôi nói, "Nhà thờ đó trị giá năm triệu đôla và khi anh đang cầu nguyện cho vấn đề này thì Thánh Linh phán với lòng anh rằng nếu anh muốn có số tiền để khỏi công xây cất nhà thờ, anh phải bắt đầu từ tài sản riêng của mình. Đức Chúa Trời muốn chúng ta dâng năm cái bánh và hai con cá... và năm cái bánh và hai con cá đó chính là căn nhà của chúng ta!"

Vợ tôi tái mặt, nàng nhìn thẳng vào mắt tôi và nói, "Căn nhà này thuộc quyền của em, không phải của anh. Đố anh dựng đến căn nhà này. Nó thuộc về em và của các con. Anh không thể dâng nó được". Phán ứng của nàng đúng như điều tôi sợ. Rồi tôi đến với Chúa và cầu nguyện. "Lạy Chúa, bây giờ con đã làm xong những gì con có thể làm. Phần còn lại thuộc về Ngài. Xin Ngài sai Thánh Linh đến can rứt lòng vợ con để nàng sẽ đầu phục". Đêm ấy khi tôi cầu nguyện tôi thấy vợ tôi trần trọc liên tục vật vã không ngủ được. Tôi biết Đức Thánh Linh đang làm việc. Tôi thưa với Chúa, "Ô, Chúa ơi, xin Ngài cứ thúc đẩy nàng".

Và chắc chắn như thế, Chúa đã thúc đẩy nàng; vì gần một tuần nàng không ngủ được, đôi mắt thâm quầng. Cuối cùng nàng đến với tôi, "Em không còn giữ được lập trường nữa. Em không thể từ chối điều Thánh Linh cần. Em sẽ dâng ngôi nhà". Vì vậy nàng đem giấy tờ nhà cửa đến và chúng tôi giao giấy tờ cùng nhà cửa cho ủy ban xây dựng nhà thờ. Chúng tôi giống như Anhrê, người chỉ có năm chiếc bánh và hai con cá, có đức tin tin rằng Chúa Jesus xử dụng phần thức ăn nhỏ này nuôi cả một đoàn dân đông đảo. Cũng vậy chúng tôi thuộc về trường phái Anhrê.

Tuy nhiên một ngày nọ, vấn đề

vị trí xây cất nhà thờ được đặt ra. Chính phủ Triều Tiên đang thiết kế một khu vực đặc biệt gọi là đảo Yoido. Đồ án thiết kế khu vực này trập theo khuôn mẫu của đảo Manhattan ở New York. Họ xây dựng những tòa nhà vĩ đại làm cơ sở chính quyền các cấp trên vùng đất ấy và chỉ cho phép xây cất một nhà thờ tại khu đó. Các giáo hội khắp Triều Tiên đều gửi giấy đăng ký, nào là Trưởng lão (Presbyterian), Baptit, Giám lý (Methodist), Công Giáo, Phật Giáo và Khổng Giáo. Tất cả đều đưa kế hoạch và gửi đến Quốc Hội để xin phép xây dựng một nhà thờ tại vùng đất đặc biệt này. Tôi cũng làm đơn và đem đi nộp. Người chịu trách nhiệm nhìn tôi và hỏi, "ông thuộc giáo phái nào?"

"Hội chúng của Đức Chúa Trời" (the Assemblies of God), tôi trả lời

- Có phải ông muốn nói đến một nhà thờ nơi người ta la hát ca ngợi Đức Chúa Trời và làm ồn ào phải không? Cầu nguyện cho người bệnh và nói những thứ tiếng lạ phải không?

"Vâng đúng thế", tôi trả lời.

Ông ta lắc đầu,

- Ông biết đấy nhà thờ sẽ được xây dựng trước tòa nhà Quốc Hội. Nhà thờ này phải nghiêm trọng, uy nghi, còn nhà thờ của ông thì không thể. Chúng tôi không thể nhận đơn của ông.

Tuy nhiên, lòng tôi lại sung sướng vì đây là cơ khiến tôi khỏi phải xây nhà thờ. Tôi trở về cầu nguyện với Chúa: "Lạy Chúa, Ngài nghe điều ấy rồi phải không? Chúng con không trang nghiêm đủ để được phép xây cất nhà thờ tại đây".

Bạn có thể đem đủ mọi lý do khước từ đến với Chúa, nhưng Đức Thánh Linh luôn luôn có câu trả lời. Chúa Thánh Linh trả lời cho tôi, "Ta

bảo con đi nộp đơn xây cất nhà thờ khi nào?"

"Con không được làm nhiệm vụ ấy sao?", tôi hỏi.

"Con yêu quý của ta ơi", Ngài trả lời, "con không nên đi theo con đường mà bây giờ con đang đi. Con phải đi đường khác, con đường cầu nguyện và đức tin".

Vì vậy tôi bắt đầu kiêng ăn và cầu nguyện. Kế đó Thánh Linh phán với lòng tôi. "Con hãy đi tìm người có trách nhiệm mở mang bán đảo ấy".

Tôi đi và chẳng bao lâu được biết là ông phó thị trưởng thành phố là người chịu trách nhiệm mở mang toàn thể khu vực ấy. Tôi bắt đầu hỏi thăm về ông cũng như tư tưởng của ông, và tôi cũng biết rằng mẹ ông là tín hữu của Giáo hội Trưởng lão. Vì thế tôi đến thăm bà, cầu nguyện với bà và bà được đầy dẫy Thánh Linh. Sau đó, bà bắt đầu sinh hoạt với Hội thánh tôi.

Triều Tiên bà gia có khá nhiều quyền bảo con cháu. Tôi nói với bà nên đem con cháu đến nhà thờ, "Đâu của bà cũng phải được cứu chữa".

Vì vậy, bà cầu nguyện và tôi cầu nguyện. Sau đó bà đem người con cháu bà đến nhà thờ. Sau khi nghe giảng, cô ta dâng lòng mình cho Đấng Christ và được đổ đầy Thánh Linh.

Sau đó tôi bắt đầu nói chuyện với cô này, tôi tự nghĩ, "Nếu mình chinh phục được người vợ, thì tất sẽ chinh phục được người chồng". Vì vậy tôi khuyên cô, "Cô nên đưa chồng của cô đến nhà thờ nữa".

"Nhưng anh ấy rất bận việc", cô ta trả lời.

"Cô không muốn anh ấy bị xuống địa ngục phải không?", tôi nghiêm nghị hỏi. "Vậy hãy đem anh ấy đến nhà thờ".

Cuối cùng cô ta đưa được chồng mình đến nhà thờ nhằm lúc tôi giảng

một sứ điệp đầy quyền năng. Dù tôi không nhìn thẳng vào mặt ông ta, nhưng đang giảng cho ông, và ông đã dâng lòng mình cho Chúa một cách chân tình.

Chủ nhật sau đó ông vào phòng làm việc của tôi. "Thưa mục sư, ông biết tôi chịu trách nhiệm trong việc mở mang bán đảo Yoido. Chúng tôi cho phép xây cất một nhà thờ cho nhiều người Triều Tiên ở tại đây. Tôi ước chúng ta đem nhà thờ của mình sang ấy".

Tôi muốn la to, nhưng Đức Thánh Linh không cho phép. Có đôi lúc Thánh Linh hành động một cách kỳ lạ; Thánh Linh buộc lòng tôi phải nói không, nhưng tôi cãi lại, "Sao lại không nhận, con đã hết sức khó nhọc để làm việc này mà". Trong lúc lòng tôi reo lên để nhận lời, thì tôi lại nói với vị phó thị trưởng:

- Thưa ông phó thị trưởng, chắc chắn không được. Việc dời nhà thờ này sang đảo Yoido rất tốn kém, ít nhất chúng ta phải mua ba hay bốn mẫu đất. Số tiền chắc hơn năm triệu đôla. Tôi nghĩ điều này không thể được. Rồi có điều này còn tệ hơn là chúng ta bị coi là giáo hội Ngũ Tuần không trang nghiêm và chắc họ cũng không chấp nhận đơn xin của tôi.

Ông mỉm cười và nói, "Tôi nghĩ tôi có cách. Mục sư hãy cầu nguyện một tuần rồi tôi sẽ trở lại. Ông có thể cho tôi biết dứt khoát, vì tôi phải xếp đặt mọi việc gấp rút. Tôi cầu nguyện suốt cả một tuần, và tuần sau ông ta quyết trở lại phòng làm việc của tôi và nói, "Thưa mục sư, nếu mục sư quyết định dời nhà thờ sang đây, thì tôi sẽ sắp xếp cho mục sư khu đất tốt nhất. Tôi cũng sẽ làm mọi thủ tục giấy tờ, mọi chi phí đó vẫn phòng của tôi trả. Tôi sẽ nhờ người cộng sự của tôi sang Quốc Hội để nhận những bản giao kèo cần thiết, và tôi sẽ lo mọi thủ tục giấy tờ về

việc đó nữa. Hơn thế nữa, tôi sẽ sắp xếp mọi sự để ông mua đất chịu theo tài khoản từ chính quyền thành phố".

Bấy giờ Thánh Linh nói vào lòng tôi, "Hãy la lớn".

"Thưa ông phó thị trưởng, tôi chấp nhận" Tôi trả lời.

Đức Chúa Trời đã ngăn cản không cho tôi trả lời "đồng ý" cách đây một tuần, và kết quả là không những chúng tôi nhận được đất một cách kỳ diệu, mà chúng tôi còn được cứu khỏi việc chạy lo mọi giấy tờ cần thiết.

Sau đó tôi đi và ký một hợp đồng với công ty xây dựng nhà cửa. Sau đó chẳng bao lâu họ bắt đầu đào móng và xây cất nhà thờ và những nhà phụ thuộc. Vị phó thị trưởng này bây giờ là một trong những vị trưởng lão nòng cốt của hội thánh tôi.

Theo cách tư tưởng từ đó đức tin của bạn cũng được thử rèn. Nếu bạn có một kế hoạch nhỏ, bạn sẽ được thử thách trong cách nhỏ; còn nếu bạn có một kế hoạch vĩ đại, bạn sẽ được đưa vào sự thử thách lớn. Đùng bao giờ nghĩ rằng đức tin của bạn chỉ đi du lịch qua những cánh đồng hoa hồng. Bạn sẽ đi qua những chỗ hỗn loạn, những đồi dốc hiểm trở qua đó Đức Chúa Trời thử thách đức tin bạn.

Công trình xây cất nhà thờ tiến hành, tôi vẫn còn thuộc về trường phái Anhre, và với đức tin lớn chúng tôi cầu xin Chúa giải quyết từng vấn đề mới.

Nhưng bất ngờ đồng đôla bị mất giá, và nhà thầu hủy bỏ hợp đồng. Ông nói họ muốn điều chỉnh giá cả và ông muốn tăng giá tiền xây cất lên. Bấy giờ nạn khủng hoảng dầu xảy ra và tất cả các ngân hàng đều đóng cửa. Tín hữu trong hội thánh bắt đầu mất việc làm, và ngay cả số lương của tôi tôi cũng không thể trả lãi cho món tiền đã vay. Không

những tôi không thể trả lương cho các nhân sự trong hội thánh mà ngay chính tôi cũng không có lương nữa.

Kế đó công ty bắt đầu kiện tôi vì không trả những số tiền cần thiết. Tôi đến nhà thờ thông báo này đến thông báo khác bay đến tới tấp, hồ sơ kiện đôn đống: công ty điện, công ty rác cống, công ty xây dựng. Hồ sơ chất cao trên bàn làm việc của tôi, nhưng tôi không có khoản tiền nào để trả nợ cả. Tôi cũng không có tiền để thuê một luật sư riêng cho mình nữa. Tôi chỉ có thể ngồi đằng sau bàn giấy, và hết người này đến người khác bắt đầu rời bỏ tôi vì tôi không thể cung lương cho họ. Không ai muốn ngồi trong một chiếc thuyền sắp chìm, và tôi đang bị chìm nhanh.

Vi chúng tôi đã bán căn nhà nên chúng tôi không có chỗ ở. Tôi đem gia đình tôi đến một căn phòng đang làm dở dang ở tầng bảy của dãy nhà tổng hợp chưa làm xong. Không có nước, và cũng không có lò sưởi, và thời tiết rất lạnh.

Mỗi tối về căn phòng trống trải, và suốt đêm chung tôi run cầm cập vì thời tiết lạnh quá. Chúng tôi không có thức ăn, mọi việc hầu như đen tối. Tôi đang tận cùng bằng số và trở thành môn đệ của Philip. Tôi tự hỏi, "Có phải mình mắc vào một lỗi lầm trầm trọng không. Mình chưa bao giờ tin cậy Đức Chúa Trời theo cách này. Mình phải suy nghĩ theo cách truyền thống. Mình không nên khởi sự đi bộ trên mặt nước, tất cả công việc về đức tin này chỉ là giả. Và tất cả những tiếng nói mình đã nghe trong khi cầu nguyện chỉ là tiếng nói của ý niệm riêng mình, chứ không phải từ Đức Thánh Linh." Vàng, mình đã làm lỡ", tôi bắt đầu thương hại mình. Tín hữu đang dần dần già từ hội thánh tôi, mỗi báo cáo đều tiêu cực; gia đình tôi bắt đầu nghi ngờ tôi. Mọi việc dường như bất

lực, tôi mệt mỏi và đói. Tôi nói, "Thế là xong, đến đây kể như chấm dứt. Đây là điều gọi là đời sống đức tin". Tôi sắp kết thúc cuộc sống mình.

"Tuyệt vô hy vọng rồi", tôi tiếp tục. "Tôi sắp chết, nhưng tôi không muốn xuống địa ngục. Tôi đã hết lòng phục vụ Ngài suốt bao nhiêu năm nay và bây giờ ít ra tôi cũng được đền đáp chút gì chứ. Nếu địa ngục tệ hại hơn chỗ này, thì tại sao tôi phải vào đấy? Nhưng tôi không thể sống trong thế giới như thế này. Tôi sẽ tự tử, nhưng xin Ngài tiếp nhận linh hồn tôi và đem tôi lên trời".

Tác động của lời cầu nguyện mạnh mẽ hơn lời tôi nghĩ, và khi cầu nguyện tôi nghe có tiếng nói, "Người là kẻ hèn nhất, người chán nản bỏ cuộc và trở thành cố chế giễu cho mọi người. Người có còn là kẻ hèn nhất không? Hay người là một con người có đức tin?".

"Vâng, tôi là kẻ hèn nhất", tôi công nhận.

Rồi tiếng nói kia tiếp tục, "Không những một mình người vào địa ngục mà người còn kéo theo một số tín hữu tin cậy người cùng xuống địa ngục nữa! Người đã mượn tiền của một số trưởng lão và các thuộc viên trong hội thánh. Hãy nhớ lại hàng ngàn đôla người đã mượn của anh chị em trong nhà thờ. Tất cả họ đã đặt hết mọi sự tin cậy nơi người. Thế mà bây giờ người tuyệt vọng và toan tự tử sao? Người sẽ gây ra một chuỗi dây chuyền phản ứng. Vì sự hèn nhất của người nên nhiều người sẽ mất đức tin. Sẽ có nhiều gia đình tan nát và cũng sẽ có nhiều người tự tử. Âm vang của hành động người sẽ làm cho cả thế giới Cơ Đốc giáo nghĩ như thế nào?".

Những lời này tuôn đổ vào lòng tôi. Tôi sụm gối xuống và la lớn, "Hỡi Đức Chúa Trời vậy con sẽ làm gì

đây? Tại sao Chúa không để cho con chết?"

Đức Chúa Trời trả lời, "Con không thể chết được, vì con phải sống. Con phải thấy mỗi món nợ được trả xong; tất cả nợ của các tín hữu con phải được thanh toán".

Tôi đứng dậy, rồi từng lầu thứ bảy và xuống phòng làm việc của tôi. Tôi quì xuống với Chúa vật vả và khóc. Tin tức về sự tuyệt vọng của tôi bắt đầu lan ra trong các tín hữu. Thành linh họ kinh nghiệm về một sự phục hưng của đức tin, bao gồm cả những người đã rời bỏ nhà thờ. "Xin hãy cứu mục sư của chúng con", họ kêu lớn với Chúa, "Chúng ta hãy cứu lấy người của Đức Chúa Trời". Phong trào "cứu mục sư của chúng ta" bắt đầu theo cách ấy. Bấy giờ nhằm ngày mùa đông, chúng tôi không có lò sưởi, nhưng hàng ngàn người lũ lượt kéo đến nhà thờ xây cất chưa xong, hàng ngàn người cũng kiêng ăn và cầu nguyện trải qua nhiều đêm. Họ kêu khóc và cầu nguyện, "Xin cứu người của Đức Chúa Trời", hoặc "Xin cứu mục sư của chúng con".

Sau đó Đức Chúa Trời hành động. Những phụ nữ cắt đầu tóc dài của họ đem đến bục giảng làm tóc giả để có thể mang bán được. Một ngày nọ, có một cảnh tượng thật cảm động. Một bà cụ già tám mươi tuổi, bà cụ không có con cái, không ai cấp dưỡng, sống hoàn toàn nhờ quỹ phúc lợi của chính phủ. Bà cụ đến bục giảng kêu khóc và run rẩy bầy. Cụ đem đến một cái tô cũ kỹ kỳ lạ, một đôi đũa và một cái muỗng. Đang khi đứng đó, cụ vừa khóc vừa nói, "Mục sư ơi, tôi muốn trông thấy ông được giải cứu khỏi tình trạng này. Tôi muốn được chứng kiến ông được tiếp trợ, vì chức vụ của ông đã đem lại phước hạnh cho tôi trong nhiều năm nay. Tôi muốn góp phần vào, nhưng tôi không có tiền. Đây là tất cả

những gì tôi có, một cái tô cũ kỹ này, một đôi đũa và một cái muỗng. Tôi muốn dâng nó cho công việc Chúa. Tôi có thể dùng bìa các tông đựng cơm và lấy tay bốc ăn được rồi".

Lòng tôi tan vỡ, "Cụ ơi", tôi nói, "Tôi không thể nhận được. Đó là tất cả những gì cụ có. Cụ cần dùng nó để đựng thức ăn và ăn hằng ngày. Tôi không thể nhận được".

Cụ bật khóc to và nói, "Đức Chúa Trời lẽ nào chẳng nhận món quà từ một bà già sắp chết hay sao? Ngài không nhận sao? Tôi biết món quà này chẳng giúp ích gì cho ông, nhưng tôi muốn giúp một cái gì đó".

Thình lình một thương gia đứng dậy và nói, "Thưa mục sư, tôi muốn mua vật đó". Và ông ta trả giá 30 ngàn đôla để mua cái tô cũ rích, một đôi đũa và một cái muỗng.

Một ngọn lửa bắt đầu bùng lên. Người ta bắt đầu bán những nhà tốt của họ và di chuyển đến những nhà ở chung cư. Có những cặp vợ chồng trẻ dâng cả năm lương của họ để xây cất nhà thờ và quyết định sống bằng đức tin. Phong trào vĩ đại này đã mang lại nhiều kết quả, vì chẳng bao lâu tiền bạc bắt đầu đổ vào, và tôi có thể trả được các khoản nợ. Những ngân hàng bắt đầu mở cửa trở lại; và kỳ diệu thay, chưa đầy một năm, công việc bắt đầu trôi chảy. Tôi đã thanh toán tất cả các món nợ, và trang trải mọi phí khoản đến năm 1973. Không những tôi có thể trả nợ mà tôi còn có thêm năm triệu đôla nữa để hoàn tất ngôi nhà thờ vĩ đại và các dãy nhà tổng hợp.

Và một lần nữa Đức Chúa Trời chứng minh rằng trường phái của Anhre là tốt nhất và suy nghĩ trong những điều kiện có phép lạ xảy ra là cách suy nghĩ của Đức Chúa Trời muốn ta thực hiện.

Nhiều người nghĩ rằng khi bạn có

đức tin, thì mọi việc sẽ thông suốt ít khi gặp phải những nan đề khó xử. Nhưng điều quan trọng phải nhớ là không phải như vậy. Hãy xem gương Abraham. Ông đã có đức tin, nhưng ông phải chịu đựng thử thách suốt 25 năm. Giacóp chịu vất vả 20 năm, Giôsep mất 13 năm, các môn đệ của Chúa Jesus trải qua thử thách và cám dỗ suốt đời họ.

Đừng thất vọng hay chán nản khi trải qua vài tuần thử thách hay vài tháng thử thách. Đừng vội vàng buông tay xuôi xuống và la lên, "Đức Chúa Trời đâu rồi?".

Đức Chúa Trời luôn luôn hiện hữu và Ngài đang thử nghiệm bạn. Đôi khi Đức Chúa Trời đang làm cho xương sống bạn cứng chắc và mạnh hơn, và đôi khi đang lúc Chúa tăng cường sức lực cho bạn, bạn như nghe thấy những tiếng xương kêu răng rắc. Nếu bạn đứng vững trên lời của Đức Chúa Trời và có đức tin, thì Đức Chúa Trời chẳng bao giờ để bạn ngã quỵ xuống. Để minh họa điều này, tôi xin thuật thêm một kinh nghiệm khác của tôi.

Có một lần nợ tôi viết chi phiếu 50 ngàn đôla lùi ngày tháng về sau, có thể trả vào ngày 31 tháng 12. Tôi ráng vét hết mọi nguồn tiền có thể được, nhưng chẳng đủ một phần nhỏ của số tiền ấy. Nếu tôi không gửi tiền vào ngân hàng theo đúng ngày đã định, thì báo chí có thể tung những hàng tít lớn nói rằng vụ nục sư của nhà thờ lớn nhất Triều Tiên viết một giấy chi phiếu không có tiền bảo chứng. Nội nhật ngày hôm đấy tôi phải gửi tiền vào mà lúc đó đã 12 giờ trưa rồi. Tôi cầu nguyện, "Ôi Chúa ôi, con đã tiêu hết số tiền của con và hơn nữa, con đã mượn tiền của nhiều người. Cha ơi, con sẽ đi đâu? Con chẳng biết đi nơi nào cả."

Tôi tiếp tục cầu nguyện. Tôi nhìn đồng hồ gõ một giờ, hai giờ, rồi ba

giờ. Bấy giờ vợ tôi gọi, "Mình ơi, anh có tiền chưa?"

"Chưa", tôi trả lời.

Nàng nói, "anh không biết lúc bốn giờ có một chuyến máy bay sang chút ra khỏi Soul sao? Đó là cơ hội để anh trốn sang Mỹ".

"Anh không thể làm như thế được. Anh không thể trốn tránh trách nhiệm của mình", tôi bảo nàng, "anh không thể trốn đi. Và nếu anh làm như vậy, danh Jesus Christ sẽ bị bôi nhọ. Anh thà ở đây đương đầu với mọi nghịch cảnh xảy ra hơn là trốn sang nước khác".

Ngân hàng đóng cửa lúc 6 giờ và bây giờ là 5 giờ. Tôi thất vọng. Tôi không thể ngồi, cũng không thể đứng, tôi chỉ đi tới lui, quanh quẩn trong phòng giống như con sư tử đi tới đi lui trong cái chuồng. Một lần nữa tôi cầu nguyện, "Lạy Đức Chúa Trời, xin Ngài đến giúp con".

Thình lình Đức Thánh Linh chiếu một ý tưởng vào tâm trí tôi. Tư tưởng này là tôi phải đi thẳng đến giám đốc ngân hàng của tôi và mạnh dạn bảo ông ta viết cho một tấm séc 50,000 đôla. "Cha ơi", tôi trả lời, "chắc con bị mất trí quá. Con đã đốt nóng điện toán tâm trí con, bây giờ nó đã quá tải. Con chẳng còn món gì để cầm thế nợ cả. Con cũng không làm xong thủ tục giấy tờ. Ngài muốn con chỉ đi và bảo ông ta viết một tấm séc 50,000 đôla sao? Điều này hoàn toàn ngoài luật lệ."

Nhưng Đức Thánh Linh lại nhấn mạnh "Đúng vậy, ta làm những việc ngoài trật tự của con người. Con hãy vâng lời ta và đi ngay".

Tôi gọi ông thủ quỹ của tôi, "Ông Park à, ông đi ngân hàng với tôi được không? Tôi sẽ yêu cầu ông giám đốc ngân hàng viết cho tôi một tấm séc 50,000 đôla".

Ông ta nhìn tôi sững sờ rồi bật đầu cười

- Thưa mục sư ông mất trí rồi sao? Hôm nay là 31 tháng 12. Bây giờ là 5 giờ, ông lại không có giấy hẹn, người ta đang sắp hàng để được gặp ông ấy. Hơn nữa chúng ta chẳng có tài sản nào để làm đồ ký quỹ. Chưa thực hiện bất cứ loại giấy tờ cần thiết nào. Thật là ngớ ngẩn! Tôi không đi với ông đâu. Nếu ông muốn thì ông cứ đi, còn tôi không muốn bị mang tiếng cùng khờ dại với ông.

- Được, tôi đáp, tôi sẽ đi với một tâm trí đổi mới, trrong khi ông bị ràng buộc với tâm trí theo truyền thống.

Tôi lấy xe và phóng nhanh đến ngân hàng. Cổ đậu xe đã không còn chỗ trống nhưng tôi ráng sức chen một chỗ và bước vào ngân hàng. Nói theo cách loài người thì tôi không còn cách nào để gặp ông giám đốc. Phòng của người thư ký đông nghẹt người. "Đức Thánh Linh yêu qui", tôi nói, "con đã đến đây rồi. Xin Ngài ban cho con sự dạy bảo mới".

Thánh Linh trả lời, "Hãy bước đi mạnh dạn. Phải thật can đảm. Phải làm như một ông lớn. Đừng chú ý ai cả, nhưng bước thẳng vào phòng giám đốc".

Vì thế tôi ngẩng đầu lên và đi thẳng. Thư ký của ông giám đốc nhận ra tôi và hỏi: "Thưa ông, ông đi đâu?"

Tôi nhìn thẳng vào mắt cô ta, nhưng chẳng nói gì cả. Cô ấy lập lại câu hỏi, "thưa ông, ông là ai? Ông có hẹn không? Ông là ai?"

Thình lình, một ý nghĩ chợt đến, "Tôi từ cơ quan quyền lực tối cao", tôi trả lời. Tôi muốn nói là từ Đức Chúa Trời sai đến, nhưng cô ấy lại nghĩ rằng tôi là người từ tổng thống nước Triều Tiên gửi đến, vì ở Triều Tiên tổng thống là người có thẩm quyền cao nhất. Nghĩ rằng tôi có một sứ mạng đặc biệt từ tổng thống, nên thái độ của cô thay đổi.

Cô nói lễ phép hơn và sẵn sàng làm thỏa mãn yêu cầu của tôi. "Có phải ông từ cơ quan quyền lực tối cao đến không?" Cô hỏi lại. "Vâng ông có thể gặp ông giám đốc". Rồi quay sang những người đang chờ, cô nói, "xin để ông này vào trước".

Cô ta cho tôi đi vào trước mọi người, bước thẳng vào phòng ông giám đốc ngân hàng. Trong khi bước đi tôi thưa với Chúa, "Đức Thánh Linh yêu quý, con đã bước đến điểm này. Bây giờ con phải làm gì?" Đức Thánh Linh của Chúa trên tôi cũng như Ngài ở cùng những người có đức tin, và tôi được mạnh dạn. Thánh Linh liên tục nói với tôi, "con là con trai của Đức Vua, một nhân vật quan trọng. Con phải làm ra vẻ như một nhân vật quan trọng". Vì vậy tôi dạn dĩ bước vào, ngồi trên ghế salong và tréo chân lên. Ông giám đốc bước vào, chào tôi bằng một nụ cười vồn vã và gơ tay ra hỏi. Thưa ông, ông có loại dịch vụ nào? Ông đến đây có mục đích gì? Tôi được biết ông chưa? "Tôi không trả lời câu hỏi của ông ta, nhưng thay vào đó tôi nói, "Thưa ông giám đốc, tôi đến đây với một đề án trọng đại, và sẽ mang lợi ích lớn cho cho ông một đặc ân lớn".

"Một đặc ân à?" Ông ta thắc mắc.

"Nếu ông giúp tôi một việc nhỏ, tôi sẽ đem đến cho ông 10,000 trương mục mới mở vào đầu năm mới này", tôi nói.

"Mười ngàn trương mục mới!", ông ta kêu lên.

"Ông hãy gọi điện thoại cho cảnh sát. Hãy hỏi tên Cho Yonggi, và ông sẽ biết ông ấy là mục sư của nhà thờ lớn nhất Triều Tiên. Ông ta có hơn 10,000 thuộc viên và có uy tín mạnh mẽ trên tín hữu. Ông ấy có thể yêu cầu tất cả các tín hữu của nhà thờ mình chuyển các trương mục của họ sang ngân hàng của ông vào đầu

năm nay. Tôi đem đặc ân này đến cho ông nếu ông giúp tôi một việc".

Ông giám đốc lập tức cho mời thư ký của mình để kiểm tra những điều tôi nói. Khi mọi việc đã sáng tỏ, ông ta bèn hỏi: "Tôi có thể giúp ông việc gì?"

"Xin ông viết cho một tám séc 50,000 đôla", tôi nói. "Tôi không có thì giờ làm các giấy tờ hợp lệ. Nhưng ông là người kinh doanh. Tôi là nhà kinh doanh của Hoàng Đế. Nhiều lần một nhà kinh doanh đi vào sự cam kết long trọng chỉ bằng sự tin cậy và niềm tin quyết rằng mình sẽ thành công. Những việc nhỏ lại cần đi qua những hình thức giấy tờ, nhưng khi chúng ta bàn thảo những việc lớn, chúng ta không cần thông qua những việc ấy và tin rằng công việc sẽ thành công. Nếu ông là một nhà kinh doanh có tâm cỡ, và tôi nghĩ rằng ông là người ấy, thì ông nên giúp tôi công việc này".

Ông giám đốc gọi ông phó giám đốc vào, và ông phó này nói. "- Giám đốc không thể làm điều đó được. Ông có muốn cột dây thông lọng vào cổ không? Không phải là 5,000 đôla nhưng là 50,000 đôla và ông này không có giấy tờ, chẳng có tài sản gì ký quỹ cả. Ông không thể làm điều đó được."

"Nếu ông không giúp tôi", tôi xen vào, "thì tôi đến những nơi khác. Tôi sẽ mang những đặc ân này cho ngân hàng Cho Heung".

Ông giám đốc ngồi xuống lắc đầu và nói, "Thưa ông, tôi có cảm giác kỳ lạ. Trước đây, trong cuộc đời tôi, chưa bao giờ cảm thấy như thế này. Tôi tin tưởng ông. Nếu tôi không tin cậy ông nhiều thì chẳng bao giờ tôi làm điều này. Trong một chừng mực nào đó, tôi giống ông; ông là người can đảm và tôi thích đức tin của ông. Tôi sẽ đặt tất cả các công việc làm ăn của tôi và ngay cả mạng sống tôi

vào tay ông khi tôi làm điều này. Và sau công việc này sẽ chẳng bao giờ lặp lại nữa, nhưng lần này tôi đang ước cổ ra đây. Đem cho tôi tấm séc 50 ngàn đôla", ông nói với ông phó giám đốc. "Tôi tin rằng ông giữ lời hứa", ông nói với tôi khi ông viết tấm séc 50 ngàn trong quỹ tiết kiệm của cá nhân ông.

Khi bước ra khỏi phòng giám đốc với cái chi phiếu trong tay, tôi cảm thấy mình cao hẳn lên. Một lần nữa tôi ở trong trường phái của Anhre. Tôi nộp tiền lại cho ngân hàng vừa đúng lúc ngân hàng đóng cửa vào 6 giờ, và tôi đã được cứu.

Nhiều lần Đức Chúa Trời chờ đợi đến phút chót. Một khi bạn đổi mới tư duy của bạn và mỗi khi bạn học biết cách bước đi với Đức Chúa Trời, thì bạn phải kiên nhẫn chờ đợi đến phút chót đừng sợ hãi.

Hãy đổi mới nếp suy nghĩ. Đừng hạn chế vào lối suy nghĩ truyền thống, nhưng học tập kỹ lưỡng lời của Đức Chúa Trời. Đây là loại sách giáo khoa giúp bạn biến đổi cách suy nghĩ và đổ đầy tâm trí bạn bằng sự suy nghĩ tích cực, và học tập suy nghĩ trong những điều kiện phép lạ.

3. HƯỚNG TÂM TRÍ BẠN VÀO SỰ THÀNH CÔNG CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

Bước thứ ba để đổi mới tư duy của bạn là tâm trí của bạn phải đầy sự định hướng tới sự thành công. Bạn phải thẩm nhuần tâm trí của bạn bằng một ý thức đắc thắng và ý thức phong phú. Đức Chúa Trời chẳng bao giờ thất hứa. Vì thế nếu bạn tiếp nhận tư tưởng của Đức Chúa Trời, bạn sẽ luôn luôn thành công. Đức Chúa Trời chẳng bao giờ bại trận và Ngài là Đấng đắc thắng muôn thuở, bạn phải có ý thức đắc thắng. Đức Chúa Trời chẳng bao giờ thiếu thốn,

vì vậy bạn phải luôn luôn có ý thức giàu có, sung mãn.

Sự nhận thức này rất quan trọng. Nếu bạn có ý thức hèn nhát, ý thức nghèo nàn, ý thức bệnh hoạn và ý thức thất bại, thì Đức Chúa Trời chẳng bao giờ hành động được. Đức Chúa Trời là sự tiếp trợ của bạn, Đức Chúa Trời là sự giàu có của bạn và Đức Chúa Trời là sự đắc thắng của bạn. Nếu hai người không hợp ý nhau, thì làm sao có thể làm việc chung với nhau được? Vì vậy để bước đi và làm việc với Đức Chúa Trời, bạn phải thẩm nhuần ý thức của Đức Chúa Trời cho riêng bạn.

Hãy đổi mới tư duy bạn. Hãy liên tục suy nghĩ về sự thành công, suy nghĩ đến sự đắc thắng và suy nghĩ đến sự giàu có. Khi bạn đã hoàn toàn đổi mới tiến trình suy nghĩ của bạn, bạn sẽ nhận được Lời sự sống RHEMA của Đức Chúa Trời. Hãy mạnh dạn tiếp thu Lời của Đức Chúa Trời vào nếp sống và suy nghĩ của mình. Qua lời cầu nguyện, đức tin được phát sinh và qua đức tin bạn có thể nâng đầu lên cao.

Chỉ nhìn xem một mình Chúa Jesus. Cho dù bạn chẳng cảm thấy gì, cho dù bạn chẳng dùng chạm được điều gì và ngay cả khi bạn thấy tương lai mình mù mịt tối đen như đêm ba mươi, đừng sợ hãi. Bạn đang sống bằng kiến thức mặc khải. Bạn đang sống bằng những tư tưởng mới, tư tưởng của Đức Chúa Trời, tư tưởng của Lời Ngài: Kinh Thánh.

"Đức Chúa Jesus Christ hôm qua, ngày nay và cho đến đời đời không hề thay đổi", "Giêhôva Đức Chúa Trời không hề thay đổi và lời của Đức Chúa Trời đã rơi xuống đất, thì chẳng bao giờ không mọc lên, và không sinh hoa quả".

Chúng ta sống chẳng phải chỉ nhờ bánh mà thôi nhưng còn nhờ Lời Đức Chúa Trời, và chúng ta phải sống

bằng đức tin. Trong Chúa Jesus không có sự phân biệt chủng tộc, dù da trắng, da đen, da đỏ hay da vàng. Chúng ta đều thuộc về một chủng tộc, chủng tộc của Chúa Jesus Christ. Và chúng ta sống bằng sự suy nghĩ của Ngài. Vậy hãy đổi mới tâm trí và hãy huấn luyện lại nếp suy nghĩ của mình.

Hãy suy nghĩ đến điều vĩ đại. Hãy có những mục tiêu to lớn. Bạn chỉ có một đời để sống, vì vậy đừng lẩn lộn trong vũng bùn, nghĩa là sống bằng ý thức thất bại. Đối với Chúa cuộc đời của bạn rất quý, và bạn phải góp phần xây dựng thế giới này. Chúa Jesus đang cư ngụ trong mỗi người thuộc về Ngài. Vì thế bạn có một nguồn năng lực vô hạn trong đời sống mình.

Chúa Jesus vẫn có đầy quyền năng như Ngài đã có trước đây 2000 năm. Bạn có thể đổi mới suy nghĩ của mình bằng cách thấm nhuần tư tưởng của Jesus Christ vào trong lòng bạn, bằng sự suy nghĩ tích cực, bằng suy nghĩ theo chiều hướng có phép lạ và bằng sự phát triển ý thức về sự thành công và giàu có sung mãn. Điều này sẽ tạo thành nền tảng vững chắc để từ đó bạn có thể nhìn thấy Lời của Đức Chúa Trời trong tâm trí mình và lời ấy biến đổi tâm trí bạn một cách trọn vẹn. Rồi bạn sẽ thấy những phép lạ phi thường xảy ra.

LUẬT CẦU XIN - SUY TƯỞNG

Epheso 3:20 chép: "Và, Đấng có thể làm dư dật vượt quá mọi sự

chúng ta cầu xin và suy tưởng, theo như quyền năng hành động trong chúng ta". Tôi gọi đây là luật cầu xin - suy tưởng. Nhiều người đang nghĩ rằng họ được đáp lời chỉ do sự cầu xin mà thôi. Tuy nhiên, Kinh Thánh nói rằng, cầu xin hay suy nghĩ (ask or think). Đức Chúa Trời đáp lời bạn qua đời sống suy nghĩ của họ, "vượt qua mọi sự chúng ta cầu xin hay suy nghĩ".

Bạn có thể suy nghĩ điều gì? Bạn có suy nghĩ sự nghèo khó không? Bạn có suy nghĩ sự đau ốm không? Bạn có suy nghĩ sự bất lực không? Bạn có suy nghĩ tiêu cực không? Bạn có suy nghĩ sự thất bại không? Nếu bạn cầu nguyện theo cách đó thì Đức Chúa Trời không có ống dẫn (channel) để dẫn truyền phước hạnh của Ngài.

Đời sống suy nghĩ của bạn phải như thế nào? Bạn đã đổi mới tư duy của bạn chưa? Đức Chúa Trời sắp làm những việc phi thường tùy theo sự đổi mới của đời sống suy nghĩ của bạn. Bạn phải đọc Kinh Thánh. Nhưng đừng đọc Kinh Thánh theo đòi hỏi của tôn giáo, đừng đọc Kinh Thánh để phát hiện những qui tắc luân lý mới cho cuộc sống, cũng đừng đọc Kinh Thánh vì những mục đích lịch sử mà phải đọc Kinh Thánh để nuôi dưỡng tâm trí và đổi mới nếp sống suy nghĩ của mình. Hãy cố đổ đầy sự suy nghĩ của bạn bằng Lời của Đức Chúa Trời. Bất giờ Đức Chúa Trời mới được tự do đụng chạm vào cuộc sống bạn và qua bạn, Đức Chúa Trời thực hiện những việc mạnh mẽ phi thường đem lại sự vinh hiển danh Ngài.

Chương sáu

ĐỊA CHỈ CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

Khi chúng ta trở thành Cơ Đốc nhân, không những chúng ta cần tái lập lại nếp sống suy nghĩ của mình qua việc suy nghĩ tích cực, suy nghĩ trong điều kiện phép lạ và phát triển chiều hướng tiến về sự thành công; mà chúng ta còn cần phải biết sức mạnh và khả năng của nguồn năng lực của mình.

SỰ HOANG MANG

Vào năm 1958, tôi bắt đầu công việc tiên phong của mình trong một khu phố nghèo nhất của thành phố chúng tôi. Nhưng tôi chưa được huấn luyện hay được trang bị đầy đủ cho chức vụ ấy. Chưa đầy ba tháng tôi giảng hết các bài giảng đã soạn và sau đó tôi chẳng biết giảng gì.

Bạn có thể dễ dàng nói rằng mình sẽ đi ra và nói về câu chuyện cứu rỗi, nhưng bạn không thể cứ một đề tài ấy mà nói hết ngày này sang ngày khác. Để soạn một bài giảng tôi phải dùng trọn cả tuần lễ đọc từ Sáng Thế Ký đến Khải Huyền, rồi phải tóm tắt lại hết tất cả các sách trong Kinh Thánh nhưng chẳng tìm được một bài giảng. Tôi hầu như có cảm tưởng rằng mình không được kêu gọi vào các chức vụ này vì tôi không thể soạn thêm được một bài giảng nào nữa.

Những người nghèo tại khu vực của chúng tôi cũng chẳng quan tâm gì đến thiên đàng hay địa ngục; họ kiếm ăn từng bữa và điều quan tâm của họ là sự sống còn mỗi ngày. Họ chẳng có thì giờ để suy nghĩ đến chuyện tương lai. Tôi đi đâu cũng

gặp người xin giúp đỡ gạo com, quần áo học ít tiền mua lá về lợp chòi để ở. Nhưng tôi cũng chẳng hơn gì họ, tôi cũng sống dưới mái chòi, chẳng có gì để ăn và chỉ có vòn vện một bộ đồ. Vì thế tôi chẳng có gì cho họ.

Tôi đang ở trong một hoàn cảnh bất mãn và dù tôi biết rằng Đức Chúa Trời là Đấng giàu có, trong Ngài có đủ mọi sự, nhưng lúc bấy giờ tôi không biết làm cách nào để tiếp xúc với Ngài và để nhận những nguồn tài nguyên đó. Có những lúc tôi thấy mình rất gần gũi với Đức Chúa Trời, và có cảm tưởng mình đang tiếp xúc với Ngài, nhưng ngày hôm sau thì dường như mình đã tuột khỏi tay Ngài.

Vì vậy tôi điên đầu và không biết mình có thật sự ở trong Thánh Linh hay không. Nhiều lần tôi nói, "Chúa ôi, con biết rằng con đang ở trong Chúa Jesus Christ". Nhưng khi gặp khó khăn, sau một ngày mệt nhọc, tối đến tôi ráng sức cầu nguyện nhưng cảm thấy mình hoàn toàn ở ngoài tầm tay của Ngài. Vì vậy tôi nói, "Cha ơi, con rối trí quá. Con thấy mình khi thì ở trong Ngài, lúc thì ở ngoài Ngài, vậy làm sao để con giữ Ngài ở bên cạnh con mãi?" Thế rồi tôi lại bắt đầu ráng sức ở trong sự hiện diện của Ngài liên tục.

Người Đông Phương có một yêu cầu đặc biệt là họ muốn biết xuất xứ và nơi ở của vị thần mình thờ phượng. Đa số các tín hữu Đông Phương đều lớn lên trong ảnh hưởng của sự thờ phượng thần ngoại giáo, khi tôi cần cầu xin điều gì, tôi có thể đi vào một ngôi chùa rồi quỳ xuống trước một cái tượng rồi có thể

trực tiếp cầu xin với thần ấy. Trong tôn giáo ngoại giáo, một người có thể có một hoặc nhiều địa chỉ của một hoặc nhiều vị thần.

Nhưng khi tôi tin Chúa tôi không thể tìm được địa chỉ của Đức Chúa Trời ở đâu. Đó là điều gây bối rối cho lòng tôi. Trong bài Cầu Nguyện Chung chúng ta có thấy câu: "Thưa Cha ở trên trời của chúng con", tôi có thể lý luận, "Chỗ nào được gọi là Trời? Vì quả đất tròn, hễ ai ở trên đỉnh của quả đất, thì trời ở bên trên họ, còn những người nào ở phía dưới quả đất, thì trời lại ở phía dưới sao?".

Vì thế, hễ khi nào tôi cầu nguyện "Lạy cha của chúng con ở trên trời", tôi lại hoang mang "Cha ơi, Cha ở đâu? Có phải Cha ở trên cao kia không? Hay là Cha ở đây? Cha ơi, Cha ở đâu? Xin Cha cho con biết địa chỉ của Cha?"

Vì vậy, khi người Phương Đông tin Chúa, họ có một sự chiến đấu thật sự, vì họ không biết địa chỉ của Đức Chúa Trời. Nhiều người đến với tôi và nói, "Mục sư ơi, ít ra ông cũng phải cho tôi mấy tấm ảnh hay cái tượng, để chúng tôi kêu cầu. Mục sư bảo chúng tôi tin cậy Đức Chúa Trời nhưng Ngài ở đâu?"

Trong những ngày đầu, thời gian đầu của chức vụ tôi, tôi chỉ có thể trả lời với họ, "Anh em hãy cầu xin Cha ở trên trời. Tôi không biết địa chỉ của Ngài ở đâu. Đôi lúc Ngài đến với tôi và khi khác Ngài không đến".

Tôi thường kêu cầu Ngài vì tôi không thể tiếp tục nói như thế được. Tôi cần phải biết một địa chỉ đích xác. Do đó tôi bắt đầu tìm kiếm địa chỉ của Đức Chúa Trời.

Trí tưởng tượng của tôi đến gặp Adam, tôi hỏi, "Kính thưa cụ Adam, cháu biết rằng cụ là tổ tiên của cháu. Cháu biết rằng cụ biết địa chỉ. Xin cụ vui lòng cho cháu biết địa chỉ của Cha ở trên Trời của chúng ta ở đâu?"

Thế rồi cụ Adam có thể vui vẻ nói với tôi, "À, Ngài ở trong vườn Eden. Nếu cháu đến đây cháu sẽ gặp chỗ ở của Ngài".

"Nhưng khi cụ sa ngã, cụ phải ra khỏi vườn Eden. Vậy bây giờ vườn Eden ở đâu?"

"À, ta đoán chừng là ta không biết".

Rồi trong trí tưởng tượng của tôi, tôi quyết định đi thăm cụ Abraham. Tôi thất vọng nhưng cũng đến nói với cụ "Thưa cụ Abraham, cụ là tổ phụ của đức tin, và cụ thường gặp Đức Chúa Trời. Xin cụ vui lòng cho cháu biết địa chỉ của Cha chúng ta?"

Cụ Abraham trả lời, "Hễ khi nào ta cần gặp Đức Chúa Trời, ta thường lên một bàn thờ và giết một con vật, rồi ta ở đó chờ đợi Ngài. Đôi khi Ngài đến với ta, có khi Ngài không đến. Vì vậy ta không biết địa chỉ của Ngài."

Sau đó tôi rời cụ Abraham và đi đến thăm cụ Môise và nói, "Kính thưa cụ Môise, chắc hẳn cụ biết rõ Đức Chúa Cha. Cụ được ở trong sự hiện diện của Ngài liên tục?"

"Dĩ nhiên ta biết Ngài", cụ Môise trả lời, "Ngài ở trong đền tạm được dựng ở sa mạc. Lúc bấy giờ Ngài ở trong trụ mây vào ban ngày, và ban đêm Ngài ở trong trụ lửa. Cháu hãy đến đó và gặp Đức Chúa Trời. Địa chỉ của Đức Chúa Trời tại đây."

"Nhưng", tôi nói, "khi dân Ysoraên vào đất Canaan, đền tạm dựng trong sa mạc đã biến mất rồi. Vậy đền tạm trong sa mạc giờ này ở đâu?"

"Bây giờ ta cũng chẳng biết", cụ Môise trả lời.

Một lần nữa tôi lại thất vọng. Sau đó, tôi đến gặp hoàng đế Salômôn. Tôi nói, "Tâu hoàng đế, hoàng đế đã xây cất một đền thờ nguy nga với biết bao đá quý đẹp đẽ. Bây giờ Hoàng Thượng có biết địa chỉ của

Đức Chúa Trời ở đâu không?"

Vua Salômôn bảo, " Dĩ nhiên Đức Chúa Trời ngự trong đền thờ lộng lẫy huy hoàng do ta xây cất, khi nào có sự rủa sả hay bệnh tật xảy ra lan tràn trên đất nước ta, thì người dân có thể hướng về đền thờ này và cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời. Đấng ngự trong đó và Đức Chúa Trời lắng nghe lời cầu xin của họ và nhậm lời họ."

"Kính thưa Hoàng Đế, bây giờ đền thờ ở đâu? Đền thờ ấy bị hủy phá trước khi Đấng Christ đến khoảng 600 năm bởi người Babylon. Bây giờ chúng ta không có địa chỉ của đền thờ ấy".

"À, ta xin lỗi, đền thờ ấy bị phá hủy và bây giờ ta không biết địa chỉ".

Sau đó, tôi đến cùng Giảng Bapítít. Tôi nói: "Kính thưa tiên tri, chắc chắn ông biết địa chỉ của Đức Chúa Trời?"

Giảng trả lời: "Vâng, kìa Chiên Con của Đức Chúa Trời là Đấng cất tội lỗi của thế gian đi. Jesus Christ là địa chỉ của Đức Chúa Trời chúng ta".

Vì vậy, trong cuộc hành trình tìm địa chỉ của Đức Chúa Trời, tôi đến với Chúa Jesus. Chắc chắn trong Chúa Jesus tôi có thể tìm thấy địa chỉ của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời phán qua Chúa Jesus, và qua con độc sanh của Ngài, Ngài thực hiện nhiều phép lạ. Chúa Jesus ngự ở đâu thì Đức Chúa Trời hiện diện tại đó. Lòng tôi vui mừng vì tìm được địa chỉ của Đức Chúa Trời. Nhưng lòng tôi vẫn lại nổi lên một thắc mắc. Chúa Jesus chết, Ngài phục sinh và Ngài thăng thiên về trời, vậy địa chỉ của Chúa Jesus Christ ở đâu? Rồi một lần nữa, tôi quay về điểm bắt đầu. Tôi hỏi, "Chúa Jesus ơi, Ngài ở đâu? Con không biết địa chỉ của Ngài thì làm sao con có thể nói cho tín hữu của con biết nơi ở của Ngài?".

LỜI GIẢI ĐÁP

Thế rồi có lời giải đáp đến. Chúa Jesus phán, "Ta đã chết và ta sống lại. Ta đã sai Đức Thánh Linh đến ở trong mọi người theo ta. Ta đã nói với các con rằng ta chẳng hề để các con mồ côi. Ta cầu xin Cha để Ngài ban Thánh Linh ở với các con, và trong ngày đó các con sẽ biết rằng ta ở trong Cha, Cha ở trong ta, ta ở trong các con và các con ở trong ta".

Dần dần tôi thấy rằng qua Đức Thánh Linh, Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con ngự trong tôi. Khi đọc trong thư Côrinthô thứ hai, tôi thấy Đức Chúa Trời đã đóng ấn chúng ta và sai Thánh Linh ở ngay trong lòng chúng ta. Tôi tìm thấy địa chỉ của Đức Chúa Trời. Tôi thấy rõ ràng địa chỉ của Ngài chính là địa chỉ của tôi.

Sau đó tôi bắt đầu giảng một cách đơn giản cho mọi người rằng chúng ta có thể tìm được nơi ở của Đức Chúa Trời. Bây giờ tôi đã tìm ra địa chỉ của Ngài. Địa chỉ của Ngài chính là địa chỉ của tôi, và Ngài là Đấng đầy uy quyền và thế lực đang ngự trong tôi, và Ngài theo tôi khắp mọi nơi tôi đi.

Ngài cũng ngự trong anh em, và địa chỉ của Ngài chính là địa chỉ của anh em. Nếu anh em ở trong nhà, thì Ngài ở trong nhà; nếu anh em đi đến nơi mình làm việc, Ngài ở đấy; nếu anh chị em làm việc trong nhà bếp, Ngài cũng có ở đấy. Đức Chúa Trời cư ngụ trong anh em, và nguồn năng lực của Ngài cũng được tìm thấy trong anh em.

Tôi tiếp tục giảng: "Anh chị em ơi, tôi chẳng có bạc hoặc vàng. Tôi cũng chẳng có thức ăn, gạo thóc hay quần áo, nhưng tôi có điều này để giúp cho anh chị em. Đức Chúa Trời cư ngụ trong anh chị em. Hễ ai chưa có Ngài ở trong mình thì hãy đến

với Đức Chúa Jesus Christ tiếp nhận Ngài làm cứu Chúa của cá nhân bạn, và Đấng tạo hóa với tất cả nguồn năng lực vô hạn sẽ đến cư ngụ trong lòng bạn. Ngài sẽ cung cấp cho bạn mọi nhu cầu". Khi nghe sứ điệp này họ bắt đầu xây dựng đức tin của mình.

Đây mới chính là khởi điểm của chức vụ của tôi và chính là nền tảng vững chắc cho đời sống giảng dạy của tôi. Trước khi đạt đến điểm này tôi đã cố gắng đi tìm từ nơi này đến nơi khác địa chỉ của Đức Chúa Trời. Có khi tôi lên núi, có khi tôi xuống trũng, tôi tìm kiếm khắp nơi về chỗ ở của Đức Chúa Trời, nhưng khi tôi tìm được chân lý này rồi tôi không còn đi lang thang nữa. Tôi đã tìm ra được địa chỉ và nơi ở của Đức Chúa Trời.

Tôi nói với hội chúng của tôi rằng: "Đức Chúa Trời không phải ở xa chúng ta hàng triệu dặm, Ngài không phải là Đức Chúa Trời của 2000 năm trước đây, Ngài cũng không phải là Đức Chúa Trời của tương lai. Đức Chúa Trời của anh chị em ngụ trong anh chị em với tất cả uy quyền, năng lực và sự giàu có của Ngài. Địa chỉ của Ngài là ở trong anh chị em. Vì vậy anh chị em có thể nói chuyện và cầu nguyện với Ngài mỗi ngày, và bất cứ giờ nào. Anh chị em có thể đụng chạm Ngài và nhận nguồn năng lực của Ngài qua sự cầu nguyện và Đức tin. Khi anh chị em nói nhỏ nhẹ thì thào, Đức Chúa Trời vẫn nghe. Khi anh chị em suy nghĩ trầm tư thì Đức Chúa Trời vẫn nghe được, vì Ngài ở trong anh chị em, và Ngài có thể cung cấp mọi nhu cầu cho anh chị em.

Sau chiến tranh Triều Tiên, khi các giáo sĩ đi ra phục vụ Chúa, tôi thường tham dự vào những bữa họp của ủy ban hành chánh. Ở đó, đa số các mục sư Triều Tiên đều giới thiệu

mọi loại kế hoạch khác nhau, nào là xây cất nhà thờ hay mở trường Kinh Thánh, và họ đưa ra thảo luận những phương cách khác nhau để giải quyết vấn đề. Nhưng khi bàn đến vấn đề tài chánh, lập tức họ nói, "Xin mời một giáo sĩ đến và chịu trách nhiệm". Họ xử dụng người giáo sĩ như một kinh tài.

Tôi thấy bực tức trong lòng và hỏi, "Tại sao quý vị lại luôn luôn quay sang giáo sĩ?"

Họ trả lời, "Đức Chúa Trời chỉ cung cấp qua giáo sĩ chứ không qua chúng ta".

Tuy nhiên khi tốt nghiệp Thần học viện tôi quyết tâm thừa nhận Đức Chúa Trời là nguồn năng lực trọn vẹn của tôi. Tôi thấy rằng Đức Chúa Trời của tôi đang cư ngụ trong tôi với tất cả mọi tài nguyên cần thiết. Tôi khám phá ra cách tiếp nhận nguồn năng lực của Đức Chúa Trời, suốt hai mươi năm trong chức vụ của tôi chẳng bao giờ lệ thuộc vào bất cứ ai khác. Tôi đã vượt Thái bình dương hơn 40 lần để hầu việc Chúa ở các nước khác, và tôi chẳng hề hỏi xin một đồng xu nào từ nhà thờ riêng lẻ nào. Tôi bày tỏ sự cảm kích về việc họ gửi các giáo sĩ sang Triều Tiên nhưng tôi chẳng bao giờ xin tài trợ từ các Hội thánh ngoại quốc.

Tôi lệ thuộc vào Đức Chúa Trời từng giây từng phút dù ít dù nhiều Ngài vẫn cứ đáp ứng cho mọi nhu cầu của tôi; xây dựng nhà thờ, sai phái các giáo sĩ từ Hội thánh tôi sang các quốc gia khác và thành lập trường Kinh Thánh. Ngay bây giờ, chúng tôi đang tiến hành xây cất cơ sở trường Kinh Thánh của Hội chúng Đức Chúa Trời tại Triều Tiên và Hội thánh tôi cung cấp nửa triệu đôla cho công tác này. Thật vậy Đức Chúa Trời cung cấp tất cả mọi nhu cầu của chúng tôi.

SỰ THÁCH THỨC

Tôi muốn nhấn mạnh vào lòng bạn sự kiện là bạn đang chiếm hữu nguồn năng lực bạn cần ngay trong giờ này không phải ngày mai cũng không phải ngày hôm qua, nhưng ngay bây giờ, bạn có tất cả những gì thuộc về Đức Chúa Trời ở trong bạn. Đức Chúa Trời không ở trong lòng bạn để ngủ hoặc Ngài đến giảng lều để nghỉ mát. Đức Chúa Trời ở trong lòng bạn để thực hiện sự cứu chuộc. Đức Chúa Trời luôn luôn hành động qua hành động và sự suy nghĩ của bạn, qua khả năng và đức tin của bạn. Bạn là ống dẫn (channel).

Bạn có thể nói, "Lạy Đức Chúa Trời, xin Ngài hành động cách phi thường trong vũ trụ và làm tất cả mọi sự". Đức Chúa Trời sẽ trả lời, "Không! Ta đang ở trong con, ta chẳng bao giờ biểu lộ quyền năng của ta cho thế gian nếu không thông qua đời sống của con". Bạn là ống dẫn. Bạn có mọi trách nhiệm. Bạn không phát triển đức tin của mình để hợp tác với Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ bị hạn chế. Bạn nghĩ Ngài vĩ đại bao nhiêu thì Ngài sẽ vĩ đại bấy nhiêu, còn bạn thu hẹp Ngài nhỏ bé bao nhiêu thì Ngài cũng nhỏ bé bấy nhiêu.

Khi tội nhân đến với Chúa, tan vỡ và khốn khổ, tôi dạy họ điều đầu tiên là Đức Chúa Trời đang cư ngụ trong họ và họ có tất cả mọi sự trong Jesus Christ. Rồi tôi tái giáo dục họ cách phát triển lòng mình để hợp tác với Đức Chúa Trời. Từng người một, không có trường hợp nào ngoại lệ, tiến tới bằng đức tin mới và bước vào cuộc sống đặc thắng đầy phép lạ.

Nếu đây chỉ là những người nghèo đói khốn khổ và thất bại, thì làm sao họ có thể cung ứng hơn hai

chục triệu đôla cho Hội thánh của họ từ năm 1969 đến năm 1977? Mỗi năm chúng tôi thực hiện những kế hoạch tốn từ một triệu rưỡi đến hai triệu đôla. Những thuộc viên trong Hội thánh tôi có thể dâng vì họ đã giàu có, họ thành công cách lạ lùng vì họ biết cách tiếp nhận nguồn tài nguyên phong phú. Nhưng trước hết họ phải được tẩy sạch những tội lỗi của xác thịt. Đa số số tín hữu vẫn tranh chiến với bốn tội của xác thịt và mỗi tín hữu cần phải chinh phục nó hoàn toàn thì mới có thể hoạt động cách hiệu quả cho Đức Chúa Trời. Nếu không thông được những tội lỗi này, thì ống dẫn của họ vẫn còn bị nghẹt đến nỗi Đức Chúa Trời chẳng còn cơ hội tuôn chảy qua họ. Kết quả của hai mươi năm tranh chức vụ khuyên dạy tôi đã khám phá ra bốn tội này:

1. Tội ghen ghét

Người ta khốn khổ về tội ghen ghét, đây là tội đầu tiên chúng ta cần thảo luận. Nếu bạn cứ giữ sự ghen ghét trong mình, thì bạn chẳng bao giờ để Đức Chúa Trời tuôn chảy qua bạn. Những sự ghen ghét và tinh thần không tha thứ này sẽ là kẻ thù số một cho đời sống đức tin của bạn. Trong Mathiơ 6:14-15. Chúa Jesus chỉ ra "Vì nếu các con tha thứ sự quá phạm cho người ta, thì Thiên phụ các con sẽ tha thứ cho các con. Nhưng nếu các con không tha thứ sự quá phạm cho người ta, thì Cha các con cũng sẽ không tha thứ sự quá phạm của các con đâu".

Thường khi giảng xuất thứ tư của buổi sáng Chủ nhật tôi rất mệt đến nỗi không muốn tiếp xúc với bất cứ ai. Bất cứ ai muốn đến phòng của tôi, người ấy phải đi qua các nữ thư ký của tôi. Họ cẩn thận hỏi kỹ lưỡng về những người muốn gặp tôi. Nếu

người nào thành công trong việc đến được cửa phòng tôi, thì chắc chắn người ấy có nhu cầu cần thiết.

Một ngày nọ, sau lễ thờ phượng thứ tư, một người đàn ông gõ cửa phòng tôi. Tôi mở cửa ra và ông này bước vào phòng. Tôi nghĩ có lẽ ông ta say rượu vì ông ta bước không vững. Ông thò tay vào túi lấy vật gì ra. Đó là lưỡi dao nhọn sắc và tôi giật mình hoảng sợ. Tôi nghĩ: "Sao mấy cô thư ký lại cho ông này vào đây? Ông này có lưỡi dao nhọn nguy hiểm quá và họ đã cho ông ta vào."

Tôi thực sự hoảng sợ, và khi ông ta dơ lưỡi dao ra, tôi chuẩn bị thủ thế. Rồi tôi nói: "Đừng sử dụng con dao ấy. Hãy nói cho tôi biết tại sao anh lại đến đây?"

Ông ta trả lời: "Thưa ông tôi sắp tự tử. Tôi sẽ giết vợ tôi, ông gia, bà gia và mọi người xung quanh tôi. Bạn tôi khuyên tôi đến đây dự một buổi thờ phượng trước khi tôi thực hiện những điều đó, vì vậy tôi đến dự xuất nhóm thứ tư này. Tôi có chú ý nghe nhưng không hiểu được một lời, vì ông giảng giọng địa phương phía nam nặng quá, tôi không hiểu được giọng nói của ông và tôi cũng chẳng hiểu được những gì ông nói. Vì thế sau khi nghe ông, tôi sẽ đi và thực hiện kế hoạch của tôi. Tôi là người sắp chết. Tôi bị ho lao và ho liên tục. Tôi đang chết dần chết mòn đây".

"Bình tĩnh lại đi", tôi thúc dục ông, anh ngồi xuống đây và kể cho tôi nghe đời tư của anh".

"Vâng", ông ta nói, "trong giai đoạn đầu của cuộc chiến tại Việt Nam tôi tham gia với tư cách là kỹ thuật viên và tài xế ủi đất làm đường. Tôi làm việc ngoài tiền tuyến tạo nên những 'bunker' và làm đường, liều mạng sống mình với mục đích kiếm được nhiều tiền. Tôi gửi tất cả tiền dành dụm ấy cho vợ tôi và khi chiến

tranh kết thúc, tôi chỉ có vừa đủ tiền để rời Việt Nam. Từ Hồng Kông, tôi gửi điện về tin về cho vợ tôi và những mong khi về đến cảng Soul, tôi được vợ con ra đón; nhưng đến nơi tôi chẳng thấy bóng ai cả. Tôi nghĩ có lẽ họ không nhận được điện tín của tôi, nhưng khi tôi trở về đến nhà thì thấy những có người lạ tại đó. Tôi khám phá ra vợ tôi đã trốn theo một thanh niên khác. Cô đã bỏ tôi và lấy hết tiền dành dụm của tôi, và đi sống với người đàn ông này, trong một khu phố khác. Tôi đến năn nỉ cô ta trở về sống với tôi nhưng cô ta cương quyết không trở lại. Tôi tới nhà cha mẹ vợ phản đối điều này. Họ đưa tôi 40 đôla rời khỏi tôi ra khỏi nhà. Chưa đầy một tuần, lòng tràn đầy sự căm hận, tôi bắt đầu ói ra máu. Bây giờ bệnh lao phổi đang ăn dần ăn mòn sự sống tôi, tôi tuyệt vọng hoàn toàn, tôi sẽ giết họ, giết hết thầy mọi người rồi tự tử".

Tôi nói: "Anh bạn thân mến ơi! Đó không phải là cách anh thực hiện sự trả thù. Cách tốt nhất cho anh là anh được chữa bệnh, tìm một việc làm tốt, tạo một căn nhà thật tốt và chúng tôi anh bắt cần họ. Theo cách đó anh mới thực sự trả thù còn nếu anh giết họ rồi tự hủy hoại mình thì không đem lại sự thỏa mãn nào".

Ông ta la lên: "Tôi rất căm ghét họ!"

"Hể anh càng ghen ghét họ chừng nào thì anh sẽ nhanh chóng hủy hoại cuộc đời anh chừng ấy. Khi anh ghen ghét, anh hại chính mình hơn là hại người khác. Tại sao anh không thử đến với Chúa Jesus? Khi Chúa Jesus đến lòng anh với tất cả quyền năng của Đức Chúa Trời đến và cư ngụ trong lòng anh. Quyền năng của Đức Chúa Trời sẽ chảy xuyên qua anh. Quyền năng của Đức Chúa Trời tiếp xúc với anh, chữa lành cho anh và phục hồi đời sống của anh. Anh có

thể tái lập đời sống của mình và đó mới chính là sự trả thù đích thực".

Tôi đưa ông ấy đến núi Cầu Nguyễn, tại đó ông ấy đã tiếp nhận Cứu Chúa Jesus Christ vào đời sống mình. Nhưng ông ấy vẫn không hoàn toàn tha thứ cho vợ mình. Vì vậy tôi bảo ông hãy chúc phước cho vợ ông: "Cách tốt nhất để anh tha thứ cho vợ anh là chúc phước cho cô ấy, chúc phước cho linh hồn, tâm linh, thân thể và cuộc sống của cô ấy. Hãy cầu xin Đức Chúa Trời mở cửa thiên đàng đổ phước cho cô ấy".

Ông ta nói: "Tôi không thể chúc phước cho cô ấy. Tôi không rửa sả nhưng cũng không chúc phước cho cô ấy".

Tôi trả lời: "Nếu anh không chúc phước cho cô ấy, anh sẽ không được chữa lành. Khi anh chúc phước, thì phước hạnh từ miệng anh tuôn ra, và nhờ lời nói của anh, anh sẽ được phước hơn cô ấy. Có một câu tục ngữ Triều Tiên rất hay: "Nếu bạn ném bùn vào mặt người khác, thì tay bạn bị dính bùn trước". Vì thế rửa sả vợ anh, lời rửa sả sẽ từ miệng anh ra trước, và anh sẽ bị rửa sả trước. Nhưng nếu anh chúc phước cho vợ anh, lời chúc phước sẽ từ lòng anh dâng lên và đi qua môi miệng anh và anh được phước trước hết. Vì thế hãy mạnh dạn chúc phước cho vợ anh".

Ông ta ngồi xuống và chúc phước cho người vợ, ông ráng sức cầu nguyện: "Lạy Đức Chúa Trời con chúc phước... cho vợ con. Xin Ngài ban phước... cho cô ấy. Và xin Ngài ban cho cô ấy sự cứu rỗi. Ô, xin Đức Chúa Trời ban cho cô ấy... một phước lành".

Ông cứ tiếp tục chúc phước cho vợ ông, và chưa đầy một tháng, ông ta hoàn toàn được chữa khỏi bệnh ho lao và trở thành một người khác hẳn. Quyền năng của Đức Chúa Trời bắt đầu chảy qua ông và khuôn mặt

của ông rạng rỡ. Sau một tháng tôi gặp lại ông, ông vui vẻ nói: "Ồ, mục sư ơi, tôi hết lòng cảm tạ Chúa, ngợi khen Đức Chúa Trời, bây giờ tôi thực sự biết ơn vợ tôi, vì nhờ cô ấy bỏ tôi, tôi mới tìm kiếm Chúa Jesus. Tôi cầu nguyện cho cô ấy mỗi ngày. Tôi được tái cấp giấy phép lái xe ủi đất. Tôi có việc làm mới, tôi mua được cái nhà mới, và tôi cũng đang chờ đợi vợ tôi trở lại với tôi". Người này đang ngợi khen Đức Chúa Trời. Ông ta đang kiến tạo cuộc đời mình qua năng quyền của Đức Chúa Trời lưu xuất ra từ ông. Ông ta đã được chữa lành tâm linh và thân thể.

Không từ bỏ tội ghen ghét, bạn không thể thực sự tiếp xúc với Đức Chúa Trời. Khi bạn bước vào chức vụ hầu việc Chúa, bạn có bốn phận phải giúp đỡ người khác ý thức điều này.

Một ngày nọ, có một giáo viên đến thăm tôi. Cô này là hiệu trưởng một trường học và cô bị thấp khớp. Cô ta đã đến nhiều bệnh viện nhưng tiền mất tật vẫn còn. Tôi đặt tay lên đầu cô cầu nguyện, rửa sả chứng bệnh và làm đủ mọi cách nhưng Đức Chúa Trời vẫn không đụng chạm đến cô. Trong Hội thánh có nhiều người được chữa lành, nhưng dù làm bất cứ cách gì, cô vẫn không được chữa lành. Nhưng rồi một ngày kia Thánh Linh nói: "Đừng la hét, cầu nguyện hay rửa sả. Ta không làm gì được cho cô ấy vì cô ấy ghét người chồng trước của cô". Tôi biết cô này đã ly dị cách đây mười năm, nhưng khi cô ta đang ngồi đây tôi nói: "chị ơi, chị hãy ly dị chồng chị đi. Cô ta nhìn thẳng vào tôi và hỏi: "mục sư, ông nói sao? Ly dị chồng tôi à? Tôi đã ly dị ông ấy cách đây mười năm kia mà". Tôi trả lời: "Không, chị không ly dị đâu". Cô ta công nhận: "Ồ, tôi đã ly dị rồi!" Tôi nói, "đĩ nhiên chị đã ly dị chồng chị trên giấy tờ.

Nhưng trong tâm trí, chị chẳng bao giờ ly dị người ấy. Mỗi sáng chị đều rửa sả anh ta. Mỗi ngày chị rửa sả và ghét anh ấy, trong trí tưởng tượng của chị chẳng bao giờ ly dị chồng chị, trong tâm trí chị vẫn còn sống với anh ấy, và sự ghen ghét làm bại hoại chị và làm khô các xương cốt chị. Bởi vì điều này nên bệnh thấp khớp của chị không được chữa lành. Không có bác sĩ nào có thể chữa bệnh cho chị cả".

Cô ta phản đối: "Nhưng anh ấy làm hại tôi quá nhiều. Khi tôi kết hôn với anh ấy, anh ấy chẳng bao giờ kiếm việc làm. Anh ấy tiêu xài hết những lợi tức của tôi. Anh ta làm hại cuộc đời tôi, rồi lại bỏ tôi, đi với người đàn bà khác. Làm sao tôi yêu anh ta được?"

Tôi trả lời: "Dù chị yêu anh ta hay không đó là việc của chị, nhưng nếu chị không yêu anh ấy thì chị lại bị chết vì bệnh thấp khớp. Bệnh thấp khớp chỉ sẽ được quyền năng của Đức Chúa Trời chữa lành. Quyền năng của Đức Chúa Trời chẳng bao giờ rơi từ trời xuống như ngôi sao băng và chạm đến chị, chữa lành chị đâu".

"Quyền năng ấy", tôi nói tiếp, "đang cư ngụ trong chị và Ngài sẽ tuôn trào từ trong chị và chữa lành chị. Nhưng chị đã ngăn trở sự tuôn chảy của quyền năng Đức Chúa Trời bằng sự thù ghét của chị. Bây giờ chị hãy chúc phước cho chồng chị. Hãy chúc phước cho kẻ thù và làm điều tốt cho họ. Rồi chị sẽ phát triển tình yêu đối với anh ấy và tạo nên ống dẫn (channel) thông suốt, qua đó Thánh Linh của Đức Chúa Trời có thể chảy qua và chữa lành chị".

Người thiếu phụ có một sự tranh chiến như người đàn ông bị lao phổi kia. Cô ta la lớn: "Tôi không thể yêu người đó. Mục sư ơi, xin tha lỗi cho tôi. Tôi sẽ không ghét người ấy

nhưng tôi sẽ không yêu người ấy được".

"Chị không thể chấm dứt việc ghét anh ấy, nếu chị không tích cực yêu anh ấy", tôi trả lời, "hãy nhìn vào chồng chị ở trong trí tưởng tượng của chị, hãy tiếp xúc với anh ấy và nói với anh ấy rằng chị yêu anh ấy và chúc phước cho anh ấy".

Một lần nữa cô ta ráng cưỡng lại, vì vậy tôi hướng dẫn cô ta cầu nguyện. Cô ta khóc và nguyền rủa. Nhưng thỉnh linh cô bắt đầu cảm thấy yêu anh ấy và cầu xin Đức Chúa Trời chúc phước, cứu vớt anh ấy và ban mọi điều tốt lành cho anh ấy. Quyền năng của Đức Chúa Trời khởi sự chảy trong lòng cô ta và cô được đựng đến quyền năng ấy. Không đầy ba tháng, bệnh thấp khớp của cô ta biến mất.

Vâng, Đức Chúa Trời đang sống trong bạn. Nhưng nếu bạn không từ bỏ những mối thù ghét kiểu ấy, thì năng quyền của Đức Chúa Trời không thể chảy qua bạn được.

2. Tội Sợ hãi

Nhiều người sống trong sợ hãi. Là Cơ Đốc nhân, trách nhiệm của chúng ta là phải giúp người khác từ bỏ sợ sợ hãi này, đây là tội thứ hai trong nhóm bốn tội.

Đã một lần tôi bị lao phổi. Tôi bị lao phổi vì tôi liên tục sống trong sợ sợ bị mắc bệnh lao phổi. Khi còn là một học sinh trung học, tôi bước vào một lớp có nhiều chai còn đựng đầy xương và ruột khiến tôi sợ hãi. Một sáng nọ, giáo viên dạy sinh vật giảng về lao phổi. Trong thời kỳ bấy giờ, chưa khám phá ra những thuốc thần kỳ trị bệnh lao và thầy giáo nói nếu các em bị lao phổi, các em sẽ hao mòn đi rồi những bộ phận trong các em sẽ giống những gì đựng trong các chai lọ này.

Thầy giáo cũng nói về những nguy hiểm của bệnh lao phổi và cuối cùng kết luận: "Có những người ra đời với chiều hướng dễ bị bệnh lao phổi. Những người đàn ông có vai hẹp và cổ dài thường dễ bị lao phổi".

Tất cả học sinh trong lớp vươn cổ dài ra như con hươu. Nhìn xung quanh tôi thấy cổ mình dài nhất trong đám học sinh lớp tôi. Ngay lập tức tôi biết mình dễ bị mắc bệnh lao. Sự sợ hãi vây hãm tôi, khi về nhà tôi đứng trước cái gương soi và nhìn cổ mình suốt cả buổi chiều. Sự sợ hãi đi vào trong lòng tôi và từng phút nổi lo sợ bệnh lao nghiền nát tim tôi.

Đến năm 18 tuổi tôi mắc bệnh lao phổi thực sự. Sự ư a thích dẫn đến ưa thích, và sản xuất ra sự ưa thích. Nếu bạn sợ, ma quỷ sẽ mở ống dẫn (channel) qua đó nó đi vào và tấn công bạn, sợ hãi là loại đức tin tiêu cực. Vì vậy khi tôi sợ bệnh lao phổi, tôi đã nhiễm bệnh lao phổi, và khi tôi ói ra máu tôi tự nhủ: "Đúng thật, sợ mà tránh không khỏi".

Trong tờ báo y học Triều Tiên vài bác sĩ công bố rằng nhiều người Triều Tiên chết vì thói quen. Tôi tự hỏi: "Làm sao người ta có thể chết vì thói quen được?" Những bác sĩ này nói sự sợ hãi ảnh hưởng đến sự sống của chúng ta rất mạnh mẽ. Ví dụ ông nội của một người đã chết vì bệnh máu lúc ngoài năm mươi tuổi. Cha của người này cũng bị "stroke" và chết cũng vào tuổi đó. Bây giờ người này sống trong lo sợ là sẽ phải chết vì "stroke". Khi người ấy đến tuổi năm mươi, mỗi lần thấy chóng mặt bèn nghĩ, "Ồ, coi chừng bị stroke đấy nhé". Nếu người ấy cảm thấy sao sao trong ngực thì lại cho con "stroke" có thể xảy đến, ngày ngày người ấy nơm nớp lo sợ và trông chờ. Sự sợ này tạo thành một tình hướng trong cơ thể người ấy và chẳng bao lâu ông ta lĩnh cái chết thật sự vì "stroke".

Nhiều phụ nữ chết vì bệnh ung thư. Có một người phụ nữ nói rằng: "Cô của tôi chết vì bệnh ung thư, mẹ tôi cũng chết vì bệnh ung thư vì ậy chắc tôi cũng chết vì ung thư".

Khi bà ta đến tuổi tương đương với tuổi của cô và mẹ bà chết thì bà sẽ cảm thấy mình bị đau nhức, bà bèn nói: "Như vậy là ung thư rồi. Bây giờ chắc chắn xảy ra đó". Mỗi ngày bà đều tự nhủ mình sắp bị ung thư, tư tưởng bà cứ lặp lại mãi điều đó. Theo cách đó, các bác sĩ bảo là người ta chết vì thói quen. Nếu một người có nỗi sợ hãi đặc biệt, thì quyền lực của sự hủy diệt bắt đầu tuôn tràn vào.

Năm 1969, khi Đức Chúa Trời bảo tôi phải di chuyển khỏi nhà thờ thứ hai của tôi, lúc ấy tôi đã có 10 ngàn tín hữu với 12 ngàn người thường xuyên dự nhóm. Tôi cảm thấy mình hạnh phúc, đầy đủ và thỏa mãn. Tôi có một căn nhà tiện nghi, người vợ đảm đang tuyệt vời, những đứa con ngoan ngoãn dễ thương, một chiếc xe hơi đẹp có tài xế. Tôi thưa với Chúa: "Lạy Chúa, con sẽ ở lại nhà thờ này cho đến lúc đầu bạc".

Nhưng trong một ngày nọ khi tôi cầu nguyện tại phòng làm việc của tôi, Chúa Thánh Linh gọi tôi: "Cho Yonggi, thì giờ của con đã đến rồi bây giờ con phải di chuyển ngay!"

"Ồ, lạy Chúa", tôi trả lời, "Phải chuyển sao? Con đã đi đầu trong việc xây cất một nhà thờ, cái này cũng là công việc tiên phong thứ hai của con. Chúa muốn con đi tiên phong nữa hay sao? Tại sao Ngài cứ chọn con là người mở đường mãi thế? Ngài chọn làm rồi. Xin Chúa bảo người khác", và tôi khởi sự tranh luận với Đức Chúa Trời.

Tuy nhiên chẳng có ai có thể tranh luận được với Đức Chúa Trời vì Ngài luôn luôn đúng. Thành linh Đức Chúa Trời thúc giục tôi, Ngài

phán: "Con phải xây một nhà thờ chứa 10 ngàn chỗ ngồi và gửi đi ít nhất 500 giáo sĩ".

"Cha ơi", tôi trả lời, "con không thể làm được việc đó. Con sợ gần chết nếu phải xây một nhà thờ vĩ đại như thế".

Nhưng Đức Chúa Trời phán, "không được từ chối. Ta bảo con đi. Bây giờ con phải đi".

Tôi gặp một nhà thầu để tính toán chi tiết về giá cả. Ông ta cho tôi biết rằng chúng tôi phải cần hai triệu rưỡi đô la để xây một nhà thờ cỡ lớn đó, nửa triệu đôla để mua đất và hai triệu rưỡi đôla để xây một dãy nhà tổng hợp phụ thuộc. Vậy tôi cần phải có năm triệu rưỡi đôla.

Người thầu hỏi tôi có bao nhiêu tiền. Tôi nói tôi chỉ có 2500 đôla. Ông bối rối nhìn tôi, lắc đầu và không một lời bình phẩm.

Sau đó tôi đến buổi họp của các trưởng lão trong Hội thánh và nói kế hoạch này ra cho họ. Một trưởng lão hỏi, "thưa mục sư, chúng ta sẽ cố động ở Mỹ được bao nhiêu tiền?"

"Không có lấy một xu", tôi trả lời.

Một trưởng lão khác hỏi, "mục sư có thể mượn ở ngân hàng Mỹ được bao nhiêu tiền?"

"Không được đồng nào cả", tôi trả lời.

Họ nói, "Ông là một mục sư có ơn và có tài, nhưng ông không phải là người kinh doanh. Ông không thể xây dựng một nhà thờ vĩ đại với các tòa nhà tổng hợp như vậy".

Rồi tôi cho mời 600 chấp sự họp lại. Tôi cũng đề xuất kế hoạch ấy ra cho họ, nhưng họ hành động như những con thỏ sợ sệt, như là tôi đang đánh một loại thuế rất cao trên cuộc đời họ.

Tôi thất vọng. Đầy sự sợ hãi, tôi đến với Chúa, "Lạy Chúa, Ngài nghe mọi lời của các trưởng lão và chấp sự nói rồi nhĩ? Tất cả mọi người đều

cùng một ý kiến, vậy xin Ngài suy nghĩ lại vấn đề này".

Bây giờ Thánh Linh phán một cách mạnh mẽ vào lòng tôi rằng, "Hỡi con, ta bảo con đi đến nói chuyện với các trưởng lão và chấp sự bao giờ?" Tôi hỏi, "Chúa ơi, con không được làm như thế sao?"

Đức Thánh Linh trả lời, "Ta truyền lệnh cho con là xây nhà thờ, chứ không phải bàn cãi. Đó là mệnh lệnh của ta".

Tôi ngược mắt lên thưa với Chúa, "Vâng, nếu đó là mệnh lệnh của Ngài, con sẽ vâng lời".

Tôi đến tòa thị sảnh của thành phố và mua chịu bốn mẫu đất, đất giá nhất tọa lạc gần tòa nhà quốc hội, một trong những vị trí đẹp nhất của Triều Tiên. Sau đó tôi đến nhà thầu và lập hợp đồng xây ngôi nhà thờ vĩ đại đó cùng các tòa nhà tổng hợp cũng bằng sự thiếu nợ. Tôi tự nhủ, "Họ sẽ xây cất nhà thờ dễ dàng. Tôi sẽ tin cậy Đức Chúa Trời và xem kết quả".

Sau lễ động đất, tôi đi xung quanh xem xét, tôi nghĩ họ sẽ đào sâu chừng vài mét rồi bắt đầu đổ móng xây lên. Nhưng tôi thấy họ vẫn cứ đào, hàng chục xe ủi đất đào thật sâu giống như cái hồ.

Tôi hoảng quá. Tôi hỏi Chúa, "Cha ơi, Ngài có thấy họ đào không? Con phải trả số tiền công đào sâu như thế sao? Ô, con không thể trả nổi" và tôi run lên vì sợ. Đầu gối tôi run lẩy bẩy, và trong trí tưởng tượng của tôi, tôi thấy mình bị đẩy vào khám tù. Tôi quì xuống và cầu nguyện, "Chúa ơi, con phải làm gì đây? Con đang đứng ở chỗ nào đây? Ngài ở đâu? Con biết Ngài là nguồn tài nguyên phong phú và con để lòng tin cậy nơi Ngài".

Khi cầu nguyện, tôi trông thấy Đức Chúa Trời hành động, và tôi không còn sợ hãi nữa, nhưng khi tôi

mở mắt ra và nhìn cảnh vật xung quanh, thì tôi lại sợ. Vậy trong suốt thời gian xây cất, tôi nên nhắm mắt hơn là mở mắt. Nguyên tắc tương tự này cũng đúng trong mọi hoàn cảnh. Nếu bạn nhìn hoàn cảnh bằng con mắt trần tục và sống bằng cảm xúc, thì satan sẽ dùng sự sợ hãi phá hủy cuộc đời bạn. Nhưng nếu bạn nhắm mắt lại và nhìn xem Đức Chúa Trời, thì bạn có thể tin được.

Có hai loại kiến thức: kiến thức theo cảm giác và kiến thức mặc khải (sensual knowledge and revelational knowledge). Chúng ta phải sống cuộc sống bằng kiến thức mặc khải được tìm thấy trong sách từ Sáng Thế Ký đến Khải Huyền chứ đừng sống bằng kiến thức theo cảm giác của chúng ta. Chúng ta phải khuyên mọi người từ bỏ sự sợ hãi hoàn cảnh và môi trường xung quanh. Nếu họ không thể phát triển được đức tin của mình và Đức Chúa Trời cũng chẳng lưu xuất qua đời sống họ. Hãy bảo họ trao dâng sự sợ hãi của mình cho Đức Chúa Trời và dạy họ chỉ đặt đức tin nơi Lời Chúa.

3. Tội Tự Ti Mặc Cảm

Nhiều người sống bằng phức cảm tự ti (Inferiorty complexes) và liên tục thất vọng, cảm giác tự ti này là nan đề thứ ba chúng ta cần bàn luận. Nếu người ta cho rằng họ hèn kém vì họ sống trong những khu nhà ổ chuột, thì bạn không thể kéo họ ra được. Có lẽ họ đã thất bại trong công việc làm ăn và đã cho rằng chính mình chỉ là người thất bại. Họ càng có thái độ này chừng nào, thì bạn càng không thể giúp đỡ họ. Bạn phải yêu cầu mỗi người trao dâng phức cảm tự ti này cho Chúa và xin Ngài tái thiết lại con người mình bằng tình yêu của Đức Chúa Trời.

Một ngày nọ có một em học sinh

tiểu học giết đứa em trai của mình bằng con dao. Điều này trở thành một đề tài tâm lý khá sôi động. Được biết rằng cha mẹ của em này rất yêu thương đứa con trai nhỏ, và liên tục khen em nhỏ trước mặt đứa con trai lớn, dĩ nhiên đứa con trai lớn rơi vào mặc cảm tự ti. Một hôm nọ khi cha mẹ đi vắng, đứa em đi học về và bị anh giết đi. Mặc cảm tự ti rất nguy hại.

Tôi đã chịu đau khổ vì mặc cảm tự ti một lần rồi. Hai năm sau khi dẫn thân vào công tác tiên phong đầu tiên, Hội thánh của tôi tăng trưởng rất nhanh, là một nhà thờ ồn ào, một nhà thờ Ngũ Tuần thực sự. Người ta được đầy đầy Thánh Linh và nhiều người được chữa lành. Một ngày nọ ủy ban hành pháp của giáo phái của tôi gọi tôi đến. Lúc bấy giờ họ đứng một nơi nào đó giữa giáo phái Ngũ Tuần sôi động và giáo phái Trưởng lão trầm tĩnh.

Họ hỏi tôi, "Anh có thực sự cầu nguyện cho người bệnh và để tín đồ la hét và nói tiếng lạ trong giờ thờ phượng của anh không?"

"Dạ có", tôi trả lời.

"Anh là người cuồng tín", họ công bố.

"Dạ tôi không phải là người cuồng tín. Tôi đang làm mọi sự theo sự dạy dỗ của Kinh Thánh", tôi phản ứng.

Sau khi bàn cãi như vậy, họ rút giấy phép thi hành chức vụ của tôi và rút phép thông công tôi. Tôi bị đẩy ra khỏi giáo phái của mình. Về sau giáo sĩ John Hurston đến và đem tôi trở lại. Khi bị đẩy ra khỏi giáo phái, tôi bị cảm giác tự ti đè nặng. Phức cảm tự ti ấy mang lại sự phá hoại bên trong tôi đến nỗi phải khó khăn chiến đấu gay go lắm tôi mới tránh khỏi tình trạng ấy.

Tuy nhiên, các thành viên của ủy ban hành pháp của giáo phái trực

xuất tôi ra, họ đâu có ngờ rằng một ngày nào đó tôi lại trở thành hội trưởng của giáo phái đó. Đó là Chức vụ tôi vẫn còn giữ cho đến thời gian gần đây (1979). Mới đầu khi tôi nhận lãnh trách nhiệm đó, chúng tôi chỉ có hai ngàn thuộc viên. Do việc áp dụng luật đức tin và dạy cho các mục sư áp dụng luật đó, chúng tôi kinh nghiệm sự phát triển nhanh chóng. Lúc tôi nhường chức ấy lại cho người khác thì ban điều tra dân số của chúng tôi cho biết rằng giáo phái của chúng tôi có tổng số 300 nhà thờ với 200 ngàn tín hữu.

Chúng tôi phải nâng vục những người cảm thấy mình quá yếu ớt không thể phấn đấu sống còn. Chúng tôi phải kéo họ ra khỏi vũng lầy tuyệt vọng và bị quan, xây dựng họ lại trên nền tảng tình yêu của Đấng Christ và truyền đức tin cho họ, nói cho họ biết rằng chẳng có gì bất năng cho người nào tin, hễ tin thì mọi việc đều làm được cả. Chúng ta phải chữa lành họ và huấn luyện họ, và từng bước chúng ta phải kéo họ ra khỏi phức cảm tự ti.

Một sáng Chủ nhật nợ khi tôi giảng trong lễ thờ phượng thứ hai, tôi trông thấy một người có vẻ như mất trí được mang vào, tay chân ông ta bị trói lại. Hôm đặc biệt đó, chúng tôi tổ chức cuộc lạc quyền xây dựng tầng thứ năm của dãy nhà tổng hợp. Nhiều người đã ghi vào phiếu hứa, khi một phiếu hứa đến tay người này, ông ta viết vào 100 đôla bằng cánh tay đau đang bị trói. Người vợ cười khi người chấp sự đến thu hồi phiếu hứa, "đừng tin ông ấy", bà ta nói, "ông ấy khùng". Nhưng sau buổi thờ phượng khi tôi đến gặp ông, ông đã hoàn toàn được chữa lành do quyền năng Thánh Linh, tâm trí của ông được hoàn phục. Ông đã bị rơi vào phức cảm tự ti rất nặng. Ông giải thích, "Tôi có một xương chế tạo

phân bón và tôi đã thất bại, thua lỗ nặng đến nỗi phải mang nợ rất nhiều. Tôi lo lắng quá nên rơi vào tình trạng mất trí. Rồi người ta đem tôi vào bệnh viện tâm thần, chữa chạy cho tôi bằng mọi cách, có chỗ chạy điện nữa, nhưng bệnh của tôi vẫn không giảm. Nhưng khi tôi ở đây nghe ông giảng thành linh tôi thấy mình được cứu khỏi tình trạng bệnh hoạn và ý thức được thực tế này. Tôi đã mất tất cả bạn bè, tài sản và giờ đây tôi có cả núi nợ nần. Tôi không thể làm được gì cả. Tôi chẳng có gì cả".

"Anh có rất nhiều", tôi nói với ông ta, "anh không phải là người nghèo. Anh đã đến với Chúa Jesus, và bây giờ tất cả quyền năng của Đấng Christ và tất cả sự giàu có của Ngài đang hiện hữu trong anh. Anh sẽ được Đức Chúa Trời sử dụng. Anh không phải là người hèn kém, vì anh là người của Đức Chúa Trời. Hãy đứng dậy cách đặc thắng. Anh đang chiếm hữu nguồn tài nguyên vô giá hãy chờ đợi để nhận lãnh".

"Thưa ông, tôi sẽ làm việc gì?", ông ta hỏi.

"Tôi không biết", tôi trả lời, "nhưng anh cứ đọc Kinh Thánh và cầu nguyện".

Sau đó ít lâu, ông trở lại phấn khởi vui mừng, "Mục sư ơi, tôi đọc trong Kinh Thánh có câu chúng ta là muối của thế gian. Vậy tôi đi bán muối có được không?"

"Nếu anh tin nơi điều đó", tôi nói, "Anh cứ tiến hành. Hãy làm ngay đi".

Vì vậy ông ta ra về, đi bán muối bằng một cái cân nhỏ. Ông ta trung tín dâng phần mười, cũng hoàn tất lời hứa nguyện dâng vào việc xây cất nhà thờ, và lúc nào cũng vui vẻ ca ngợi Đức Chúa Trời. Chúa chúc phước cho ông, và dịch vụ bán muối của ông ngày càng phát triển. Cuối

cùng ông xây một vựa chứa muối lớn ngay sát bờ sông, tổng giá trị của muối lên đến 50 ngàn đôla.

Một ngày nọ vào một đêm mưa giông rất lớn, đến sáng tôi thức dậy tôi thấy cả vùng ấy đều bị ngập lụt. Chắc chắn vựa muối của ông ấy cũng bị ngập, và tôi giật mình kinh hãi. Buổi chiều khi mưa đã ngưng, tôi vội vàng đến thăm vựa muối của ông.

Sau cơn lụt, người ta có thể tìm lại những đồ vật của mình, nhưng muối thì làm bạn với nước rất nhanh. Khi vào vựa muối của ông, chẳng còn một chút muối nào sót lại. Ông ấy, bây giờ là một trưởng lão trong Hội thánh, ngồi giữa vựa muối và khen ngợi Đức Chúa Trời. Khi tôi bước vào, cố gắng phân biệt không biết ông ta còn tỉnh táo hay không. Tôi đến bên ông và hỏi, "Anh bình thường hay mất trí đấy?"

"Thưa mục sư, tôi vẫn là tôi mà", ông mỉm cười, "Tôi đâu có mất trí. Đừng lo. Tôi bị mất mọi sự. Đức Chúa Trời cất đi, nhưng mục sư vẫn thường nói với tôi, tôi có mọi nguồn tài nguyên ở đây mà. Nước có thể cuốn trôi hết thủy muối của tôi nhưng nước không thể cuốn trôi hết tất cả nguồn tài nguyên phong phú do Đức Chúa Trời cư ngụ trong tôi. Tôi có thể lấy lại nguồn tài nguyên đó bằng sự cầu nguyện và đức tin. Xin ông hãy chờ, hãy cho tôi thời gian. Tôi sẽ làm ăn trở lại".

Thật ông ấy không còn bị mặc cảm tự ti hành hạ nữa. Ông đầy lòng tin quyết. Bây giờ ông là người có hàng triệu bạc trong tay qua việc bán muối của ông. Ông đã chuyển sang ngành sản xuất đồng hồ và đã có một công ty riêng. Ông tháp tùng với tôi trong chuyến đi Los Angeles, Vancouver và New York, mỗi đây ông cũng sang Âu châu nữa.

Ông này chỉ là một ví dụ về cách chúng tôi giúp đỡ anh chi em tín hữu

thoát khỏi mặc cảm tự ti bằng sự nhấn mạnh rằng họ tất cả sự giàu có phong phú của Đức Chúa Trời ngay ở tầm tay của họ.

4. Tôi Về Mặc Cảm Tôi Lỗi

Nhiều người cũng bị đè nặng vì mặc cảm mình là người phạm tội nặng, đây là nan đề thứ tư mà một Cơ Đốc nhân cần phải vượt qua trước khi có thể phục vụ Chúa một cách tích cực, vì lẽ một người vẫn cứ còn mặc cảm của quá khứ mình, thì Đức Chúa Trời chẳng bao giờ tuôn chảy qua người ấy được. Chúng ta cần giúp đỡ người khác từ bỏ mặc cảm tội lỗi quá khứ của họ, nhưng ta cần phải nhấn mạnh cho họ biết rằng nếu bạn cảm thấy mình là người không xứng đáng và tội lỗi, thì bạn chỉ cần đến với Chúa Jesus, và Ngài sẽ tẩy sạch mọi tội lỗi cho bạn.

Một ngày nọ khi tôi đang ở trong phòng làm việc, có một cặp vợ chồng bước vào. Người đàn ông rất đẹp trai, và cô vợ cũng rất dễ thương. Nhưng dù cô vợ dễ thương này chưa đến tuổi ba mươi, cô ta rất học hác, mệt mỏi đến nỗi cô không mở mắt ra được.

Chồng cô nói, "Thưa mục sư, vợ tôi sắp chết. Tôi đã thử chữa bằng mọi cách: tâm lý học, tâm thần trị liệu, và mọi cách chữa trị bên trong cũng như bên ngoài. Tôi là người giàu có. Tôi đã tốn hàng ngàn đôla để lo cho cô ấy, nhưng các bác sĩ chẳng làm chi được. Bây giờ chúng tôi hết hy vọng. Tôi có nghe nói mục sư đã thực sự giúp đỡ nhiều người, và họ điều được chữa lành".

Tôi nói với ông ta rằng điều đó là sự thật, và tôi nhìn vào cô vợ, tìm sự phân biệt và sự khôn ngoan mà cô ấy cần trong hoàn cảnh này. Tôi yên lặng cầu nguyện, "Lạy Chúa, cô ấy đã đến đây, và bây giờ con có thể

làm được việc gì?"

Ngay trong sự yên lặng ấy, Đức Chúa Trời phán nhỏ nhẹ với tôi, "Cô này bị bệnh về tâm thần (psychosomatic). Đây không phải là bệnh về quan năng, nhưng là loại bệnh về tâm trí.

Tôi đề nghị chồng cô ra khỏi phòng và nói với cô, "Cô ơi, cô có muốn sống không? Cô cần phải sống vì chồng cô chứ. Nếu cô muốn chết, chắc cô đã chết trước kia rồi, bây giờ cô đã có ba con. Nếu cô chết bây giờ, bỏ con lại cho chồng cô như vậy cô thực sự phá hỏng cuộc đời anh ấy. Dù chìm hay nổi cô vẫn phải sống cho chồng và con mình".

"Tôi muốn sống", cô ấy nói.

"Được, tôi sẽ giúp cô nhưng với một điều kiện. Cô phải phơi bày cuộc đời quá khứ của cô", tôi trả lời.

Cô ta đứng thẳng dậy với cặp mắt giận dữ cô nói, "Tôi đang ở trong phòng công an sao? Ông là người độc tài ở đây phải không? Tại sao ông hỏi điều ấy? Đây không phải là chỗ điều tra và tôi không phơi trần quá khứ ấy ra đâu".

Tôi trả lời, "Vậy là tôi không thể giúp cô được. Nếu cô cứ khăng khăng không nói thì tôi sẽ xin Đức Chúa Trời trực tiếp bày tỏ cho tôi biết quãng đời quá khứ của cô".

Cô ta sợ hãi, mở túi sách lấy ra một cái khăn tay rồi khóc. Sau một hồi cô nói, "Thưa ông, tôi sẽ thuật lại quãng đời quá khứ của tôi. Nhưng tôi nghĩ đó không phải là vấn đề gây rắc rối cho tôi".

Tôi nói, "Cô làm rồi, đó mới là nguyên nhân gây bệnh cho cô".

Cô kể, "Cha mẹ tôi chết khi tôi còn nhỏ, và tôi được người chị cả nuôi nấng chăm sóc. Chị cả chăm sóc tôi như người mẹ, và anh rể tôi như người cha. Họ ân cần lo lắng cho tôi, và tôi sống với họ trong thời gian tôi học trung và đại học. Khi tôi vào

năm thứ ba đại học, chị tôi vào bệnh viện để sanh đứa con út. Trong thời gian đó, tôi coi nhà và chăm sóc các cháu. Không nhờ anh rể tôi và tôi phải lòng nhau.

Tôi không biết điều gì sẽ xảy ra cho mình, nhưng chúng tôi đã rơi vào mối quan hệ tình dục bất chính; lỗi lầm ấy đã đánh mạnh vào tâm khảm tôi. Từ giờ phút ấy trở đi, tôi đau đớn mòn mỏi vì lỗi lầm ấy. Nhưng anh rể tôi cứ hẹn hò với tôi và chúng tôi thường gặp nhau ở các khách sạn. Tôi đi bệnh viện và nạo thai mấy lần, và dù vậy tôi vẫn không từ chối những lời yêu cầu của anh rể mình. Tôi rất sợ chị tôi biết việc này nên anh rể cứ liên tục đe dọa tôi, dần dần tôi thấy mình càng tàn tạ.

Khi tốt nghiệp đại học, tôi quyết lập gia đình với người nào đến hỏi tôi trước nhất. Tôi tìm được một việc làm và người đàn ông hiện là chồng tôi là người đã đặc vấn đề cưới tôi trước tiên, anh ấy chẳng hỏi gì về quá khứ của tôi cả. Tôi nhận lời và như thế tôi thoát khỏi anh rể tôi. Tôi lập gia đình với anh ấy và cùng lúc ấy anh phát đạt. Anh bỏ công việc cũ và bắt đầu làm ăn riêng. Bây giờ anh giàu sụ. Chúng tôi có nhà đẹp, có nhiều tiền, có tất cả mọi thứ.

Nhưng từ khi đang đứu với anh rể tôi, tôi rất ân hận về những tội lỗi của mình. Mỗi khi chồng tôi ăn ở với tôi, tôi có cảm tưởng mình như một dâm phụ, vì tôi không có quyền nhận tình yêu của anh ấy, bên trong lòng tôi cắn rứt và lên án. Các con tôi giống như thiên thần. Mỗi lần chúng chạy đến ôm tôi gọi: "Mẹ à, mẹ ơi!", thì tôi lại ghét chính mình. Tôi biết mình chỉ là một dâm phụ. Tôi không xứng đáng nhận tình yêu của các con tôi. Tôi không thích soi gương. Đó là lý do tôi không thích sửa soạn, ăn mặc hay trang điểm. Tôi

biến ăn và ăn không biết ngon, trong lòng tôi không có niềm vui hay hạnh phúc gì cả.

Tôi nói: "Cô phải tha thứ cho chính mình. Tôi có một tin mừng báo cho cô. Chúa Jesus đã đến thế gian và chịu chết trên thập tự giá vì cô và tội lỗi của cô".

Cô ta khóc lớn: "Ngay cả Chúa Jesus cũng không tha thứ cho tôi đâu. Tội lỗi của tôi quá lớn và quá sâu không ai tha thứ được cả. Tôi đã làm mọi sự. Mọi người khác có thể được tha thứ, ngoại trừ tôi! Tôi lừa dối chị tôi, và tôi không thể thú nhận những việc tôi làm cho chị tôi. Tôi đã phá hỏng cuộc đời chị tôi".

Tôi yên lặng tự hỏi, "Chúa ơi, con có thể giúp cô này bằng cách nào đây? Xin Ngài giúp con". Rồi tôi lắng nghe tiếng phán êm dịu nhỏ nhẹ trong lòng tôi và chợt nảy ra một ý.

"Cô ơi, hãy nhắm mắt lại", tôi khuyên cô ấy đồng thời tôi cũng nhắm mắt. "Chúng ta hãy tưởng tượng mình đang đi đến một bờ hồ thật đẹp và yên tĩnh. Bây giờ tôi và cô cùng ngồi trên bờ hồ có rất nhiều viên sỏi. Tôi lượm một viên sỏi còn cô hãy lượm một cục đá lớn. Bây giờ chúng ta hãy ném viên sỏi và hòn đá lớn ấy xuống hồ. Tôi ném trước nhé. Tôi cảm viên sỏi và ném xuống nước. Cô có nghe một tiếng động nhỏ không? Cô thấy sóng gợn nhẹ chứ? Bây giờ viên sỏi của tôi ở đâu?"

Cô ta trả lời: "À, nó ở dưới đáy hồ".

Tôi nói: "Đúng. Bây giờ đến lượt cô. Hãy ném hòn đá lớn ấy xuống hồ đi. Rồi, cô đã ném hòn đá lớn xuống rồi, có phải là một tiếng động nhỏ không?"

"Không" cô xác nhận, "nó tạo ra một tiếng động lớn chứ, một tiếng"tôm"thật to và sóng gợn mạnh".

"Nhưng hòn đá lớn của cô đâu

rồi?", tôi hỏi.

Cô trả lời: "dưới đáy hồ".

Tôi nói: "Viên sỏi nhỏ của tôi hay hòn đá lớn của cô khi được ném xuống hồ thì cả hai cùng đều rơi xuống đáy. Điểm khác nhau là tiếng động và gợn sóng. Tôi ném viên sỏi nhỏ tạo thành tiếng"tôm"nhỏ, còn cô ném hòn đá lớn thì tạo thành tiếng"tôm"lớn. Gợn sóng do tôi tạo ra nhỏ, còn gợn sóng do cô tạo ra lan rộng. Người ta xuống địa ngục bằng tội nhỏ cũng như tội lớn, vì họ ở ngoài Chúa Jesus. Điểm khác nhau ở chỗ nào? Tiếng vang và ảnh hưởng của nó ở trên xã hội mà thôi. Mọi người đều cần được Chúa Jesus tha thứ. Huyết của Chúa Jesus chữa trị mọi tội lỗi, dù lớn hay nhỏ".

Điều này chạm đến linh hồn cô ấy, và cô nắm được lẽ thật: "Có phải điều đó có nghĩa là tội lỗi tôi cũng được Đức Chúa Trời tha thứ?"

"Đĩ nhiên", tôi trả lời.

Cô ta ngồi sụp xuống ghế và bắt đầu khóc. Tôi cố khuyên dỗ cô, nhưng cô cứ khóc. Sau đó tôi đặt tay trên cô và hướng dẫn cô cầu nguyện ăn năn tội. Sau đó, cô ngẩng mắt lên, tôi trông thấy mắt cô sáng lên như vì sao, và sự vinh quang bắt đầu chiếu tỏa trên mặt cô. Cô vụt đứng dậy và tuyên bố: "Thưa mục sư, tôi được cứu rồi. Tất cả mọi gánh nặng của tôi được cất đi!"

Tôi bắt đầu hát và cô ta bắt đầu nhảy múa. Trước giờ phút đó, cô chưa bao giờ nhảy múa và vui mừng cả. Nhưng hôm nay, cô nhảy lên và múa vui vẻ trước mặt Chúa, cô tạo ra nhiều tiếng ồn. Chồng cô nghe ồn ào vội vàng đẩy cửa vào, cô vụt chạy ra ôm chầm lấy cổ anh. Trước đây cô chưa bao giờ làm như thế và chồng cô cũng sốt không tin.

Người chồng hỏi: "Thưa ông, ông đã làm gì cho cô ấy vậy?"

"Đức Chúa Trời đã thực hiện một

phép lạ!", tôi trả lời một cách vui vẻ. "Anh cũng phải dâng đời sống anh cho Chúa", tôi nói và chỉ vào vợ anh. "Chúa đã làm một việc rất vĩ đại cho anh". Chẳng bao lâu cô ấy hoàn toàn từ bỏ mặc cảm tội lỗi, sau đó quyền năng của Chúa tuôn trào trong cô và cô hoàn toàn bình phục.

Cặp vợ chồng ấy hiện đang dự nhóm ở nhà thờ của chúng tôi và kể khi nào nhìn vào khuôn mặt của người phụ nữ ấy, tôi không khỏi nghĩ đến tình yêu của Cứu Chúa Jesus. Bây giờ cô không còn bệnh hoạn và được chữa lành một cách trọn vẹn. Khi cô bằng lòng tống khứ mặc cảm

tội lỗi quá khứ, thì quyền năng của Đức Chúa Trời lưu xuất một cách mạnh mẽ.

Hỡi anh chị em yêu dấu trong Đấng Christ, ngay bây giờ bạn đang có quyền năng của Đức Chúa Trời hiện diện trong mình. Bạn có thể rút tài nguyên ấy ra sử dụng cho nhu cầu học phí, quần áo, sách vở, sức khỏe, công việc làm ăn của mình, tất cả mọi việc! Khi bạn ra đi giảng Phúc Âm, bạn không giảng về những gì mơ hồ, về lý thuyết, triết lý hay tôn giáo loài người. Bạn thực sự dạy người khác biết cách tiếp nhận nguồn tài nguyên. Bạn đang tặng Chúa Jesus cho họ, và qua Chúa Jesus, Đức Chúa Trời đến và nội trú trong lòng chúng ta.

